

ĐÀO THỊ THANH TUYẾN

ĐÃ CÓ
NHỮNG CHIỀU

RẤT BÌNH YÊN

tập truyện ngắn



HOUSTON PUBLIC LIBRARY



33 477 463 175 863

QUẤT BẢN TRẺ



ĐÀO THỊ THANH TUYỀN

Sinh năm 1959

Quê quán: Diên Khánh, Khánh Hòa

Công tác tại Sở Khoa học và Công nghệ
Khánh Hòa

Hội viên Hội Văn học nghệ thuật
Khánh Hòa

Tác phẩm đã xuất bản:

- *Đêm cuối năm*, tập truyện ngắn (2002)
- *Khánh Hòa - chuyện đất, chuyện người*, tập bút ký (2003)
- *Những con dốc đến trường*, truyện dài thiếu nhi (2006)
- *Chuyến xe chở cả mùa xuân*, tập truyện ngắn (2007)
- *Mảnh vỡ cuộc sống*, tập truyện ngắn (2008)
- *Nơi không có đêm*, tập truyện ngắn (2010)
- *Ngày hôm nay là một món quà*, truyện dài thiếu nhi (2012)
- *Sài Gòn, chè mè đen và giai điệu boléro*, tập bút (2012)
- *Nha Trang, điểm hẹn* (2013)
- *Đã có những chiều rất bình yên*, tập truyện ngắn (2013)

4
ĐÃ CÓ
NHỮNG CHIẾU

RẤT
 BÌNH
 YÊN

BIỂU GHI BIÊN MỤC TRƯỚC XUẤT BẢN ĐƯỢC THỰC HIỆN BỞI THƯ VIỆN KHTH TP.HCM
General Sciences Library Cataloging-in-Publication Data

Đào Thị Thanh Tuyền

Đã có những chiều rất bình yên : tập truyện ngắn / Đào Thị Thanh Tuyền.

- T.P. Hồ Chí Minh : Trẻ, 2013.

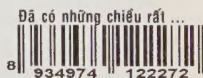
220tr. ; 20cm.

1. Truyện ngắn Việt Nam -- Thế kỷ 21. 2. Văn học Việt Nam -- Thế kỷ 21.

1. Short stories, Vietnames -- 21st century. 2. Vietnamese literature -- 21st century.

895.92234 -- dc 22

B211-T97



ĐÀO THỊ THANH TUYẾN

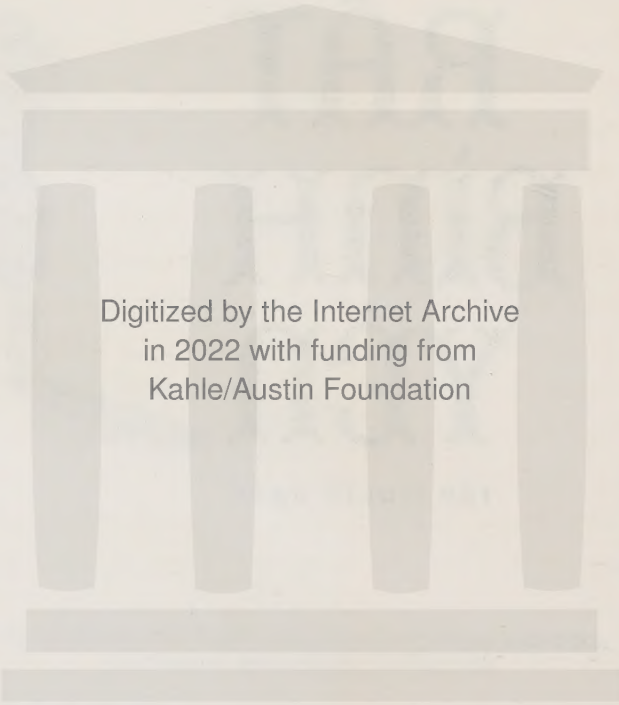
ĐÃ CÓ
NHỮNG CHIỀU

RẤT
 BÌNH
 YÊN

tập truyện ngắn



NHÀ XUẤT BẢN TRẺ



Digitized by the Internet Archive
in 2022 with funding from
Kahle/Austin Foundation

Lời tựa

20 truyện ngắn trong tập sách này là những câu chuyện kể về những người bình thường, những cuộc đời bình thường, được kể một cách không chủ đích, không dụng công, như thể tác giả của tập sách - nhà văn Đào Thị Thanh Tuyền - cứ lặng lẽ sống, lặng lẽ quan sát, góp nhặt và kể lại. Đó là chuyện về người đàn ông thành đạt, sau những tháng ngày bôn ba mệt mỏi, đến lúc quay về, mới bất chợt nhận ra ý nghĩa bình dị mà đơn sơ của đời sống. Đó là chuyện về người phụ nữ mãi đuổi theo những hình bóng xa xăm, để cuối cùng nhận ra, mình đang nắm giữ thứ hạnh phúc trong trẻo quý giá nhất đời trong tay mà mình không biết. Đó là chuyện của cặp vợ chồng cô đơn trong chính mái nhà bình yên của mình, đến lúc rời xa, mới hiểu được yêu thương không hẳn là chỉ yêu thương mà đủ. Đó là chuyện về người con gái, lạc lõng trong tình yêu của mình, khi vô vọng trao gởi trái tim cho một bóng hình mờ lung như bọt sóng...

Xuyên suốt trong cả tập truyện là biển, biển trong giấc mơ hàng đêm của người thiếu phụ, biển cuồng nhiệt nồng nức trong tình yêu của thời thiếu nữ, biển lặng lẽ mà bao dung với người biết quay về sau những lầm lỡ, biển ngậm ngùi với những mất mát, đau đớn, thăng trầm của một đời người.

Được kể bằng một phong cách dung dị, thật thà như chính đời sống đang diễn ra chung quanh, 20 truyện ngắn trong tập sách này tưởng chừng bình thản, ơ hờ, không cảm xúc nhưng thật ra, đau đáu những nỗi niềm. Không kịch tính, không có nhân vật phản diện, người đọc không khó để nhận ra, tự thân mỗi câu chuyện đã là một thông điệp ý nghĩa về tình yêu, hạnh phúc, về lòng bao dung, chỉ có thể được viết bởi một người đã trải qua nhiều thăng trầm thời cuộc, nếm đầy đủ hỉ nộ ái ố ở đời, mà trái tim vẫn nóng hổi những nhịp đập yêu thương con người, yêu thương cuộc sống.

Với *Đã có những chiều rất bình yên*, người đọc sẽ không tránh khỏi những giây phút bất chợt dừng lại, giật mình, chiêm nghiệm.

Để sau đó, mình biết yêu thương mình hơn, biết quý giá cuộc sống của mình hơn.

Và để biết lắng lòng với biển, thanh thản, bao dung cùng biển.

Hội An 11-09-2013

ĐINH LÊ VŨ

Chỉ
là
một
câu
chuyện
rất
nhỏ

1 Anh làm việc văn phòng theo giờ hành chính và luôn rời cơ quan vào lúc 18h hàng ngày. Lương anh 30 triệu đồng một tháng. Vợ anh là giáo viên một trường đại học. Chị dạy chính khóa buổi sáng và dạy thêm các trung tâm buổi tối. Lương chị cũng xấp xỉ mức ấy.

Hai con anh, một trai, một gái, đều học trường năng khiếu. Anh có một ngôi nhà 40m², một trệt, một lầu ở trung tâm thành phố, cách cơ quan anh mấy bước chân nhưng cách trường con anh khoảng 4km.

Sinh hoạt gia đình anh những ngày làm việc trong tuần như sau:

Buổi sáng vợ anh dậy sớm nấu thức ăn. Ở nhà, con trai anh có nhiệm vụ đặt nồi cơm và ăn cơm trước. 11g45 từ cơ quan anh chạy đến trường đón con gái, làm tiếp một vòng nữa đưa con trai đi học xong anh mới về nhà ăn cơm. Thường anh ăn cơm một mình vì vợ anh thích dùng bữa trưa cùng đồng nghiệp ở cāngtīn. Khi vợ anh về nhà vừa đến giờ anh vào cơ quan. Có khi chị về trễ hơn. Xế chiều chị lại sửa soạn cho bố con anh bữa tối rồi mới đi dạy, tiện thể chở con gái đi học thêm. Bữa cơm gia đình anh hiếm khi có đầy đủ bốn người.

Anh còn một miếng đất 400m² ở khu đô thị mới toàn nhà biệt thự, các ngôi trường quốc tế và công ty nước ngoài. Kế hoạch của anh là sẽ bán ngôi nhà trung tâm thành phố, đầu tư (tất nhiên là vay thêm ngân hàng) xây một ngôi nhà đúng quy hoạch, ở một phần, còn lại cho thuê. Tiền thuê nhà dự kiến không ít hơn 1 tỉ đồng một năm. Việc trả nợ ngân hàng hoàn toàn khả thi trong một thời gian ngắn.

Dự định này sẽ được thực hiện vào thời điểm các con anh vào đại học, không cần sự đưa đón của bố mẹ nữa.

2. Con đường rộng khoảng 10m, mỗi bên lề 4m, quanh năm ồn ào xe cộ. Trong nhiều nhánh rẽ trên đường có một con hẻm ở vị trí hơi khuất sau một ngôi nhà cùng

một tán cây to. Hẻm rộng, ô tô ra vào thoải mái! Đầu hẻm, điểm tiếp xúc với con đường, có một nắp cống kích thước khoảng 1,5 x 1,5m, chiều cao 20cm, vuông thành, sắc cạnh với mặt đường. Chếch dấy một chút có một cửa tiệm nhỏ, bên cạnh cửa tiệm có một bức tường hơi nhô ra. Trước mặt bức tường, trên cùng một đường thẳng có thêm trụ đèn và bốt điện thoại cách nhau khoảng 1m.

Đó là con đường ngày nào anh cũng phải qua lại mấy lần trong công việc xe thô đưa đón con cái.

3. Chiều muộn, anh có hơi sốt ruột vì việc cơ quan chưa kết thúc, lại thêm con trai gọi qua điện thoại di động rằng hôm nay nó được ra sớm và đã chờ bố khá lâu (may mà con anh không đam mê điện tử, trong lúc chờ đợi như vậy quán net thường là nơi trú chân của bọn học trò).

Ra khỏi cổng cơ quan, anh phóng xe nhanh qua bên kia khi đèn xanh vừa sáng và lọt thỏm vào con đường ở thời điểm nhộn nhịp nhất. Sự nhộn nhạo được bồi thêm bởi tiếng nổ của hàng loạt máy phát điện mỗi cửa tiệm mỗi cái phục vụ kinh doanh, khi chỉ tiêu một cúp một có (điện) vào mùa khô lên đến cao điểm. Anh chạy hơi quá tốc độ cho phép, trong đầu bận rộn sắp xếp chuyện cơ quan, đưa con trai còn một lớp học thêm gần nhà. Tối nay gia đình anh sẽ đông đủ vào lúc 22h. Có thể anh sẽ ăn tối trễ hơn một chút so với mọi ngày.

Từ phía sau, một chiếc taxi đột ngột qua mặt anh, cúp

ngay vào con hẻm không một tín hiệu. Anh nhác thấy nó qua kính chiếu hậu thì vừa lúc xe anh tung rầm vào cản trước chiếc taxi. Loạng choạng, anh giữ vững tay lái phóng nhanh lên hè, băng qua nắp cống vuông thành sắc cạnh với lòng đường. Trước mặt anh bức tường sừng sững. Trụ điện và cốt điện thoại nằm trên cùng một đường thẳng cũng sừng sững.

Mọi thứ nhanh như điện! Đánh tay lái chệch khỏi bức tường anh chắc chắn sẽ va vào cột điện tan xương nát thịt, nếu không cũng tông vào cốt điện thoại vỡ mặt là cái chắc. Trong tích tắc anh nghĩ đến con trai đang chờ anh trước cổng trường. Giờ này vợ anh đang đứng lớp, chị luôn tắt điện thoại khi vào bài giảng. Đứa con trai sẽ chờ mãi...

Đến khi chiếc xe lọt vào khoảng trống giữa trụ điện và cốt điện thoại và quay ngoặt đầu lại cùng một tiếng rít ớn lạnh, anh vẫn còn ngơ ngác. Bằng chứng để lại là một vệt đen dài của bánh xe in trên những viên gạch con sâu do động tác thẳng gấp. Có ai đánh tay lái giúp anh trong khoảnh khắc sinh tử này?

Tay tài xế taxi mở cửa xe bước xuống nhìn anh trần trối (chắc trong đầu hẳn anh chỉ còn là một đồng thịt xương nát vụn cùng chiếc xe tơi tả?). Anh nhìn tay tài xế rồi nhìn lại nắp cống, 20cm vuông thành sắc cạnh. Cuộc đua vượt chướng ngại vật về đích an toàn!

Tuy nhiên, toàn thân anh ê ẩm, từ xương cụt đau thốn đến tận đốt sống cổ cuối cùng. Đầu anh ong ong. Xung quanh anh tiếng người lao nhao, xúu nữa là chết, trời ơi thiệt là may mắn. Kinh khủng quá, cứ tưởng không rầm vào bức tường thì cũng nát đầu bởi trụ điện hay bớt điện thoại...

Đám đông ồn ào một chút rồi tản nhanh, người nào việc nấy. Người ta vốn dễ quên, mà thành phố này mỗi ngày biết bao nhiêu chuyện xảy ra. Chỉ là một câu chuyện rất nhỏ làm quà cho châu cà phê buổi sáng, có khi chẳng ai buồn kể. Anh nặng nhọc dắt xe xuống lòng đường, hòa vào dòng chảy ngược xuôi. Anh bỗng thấy mọi thứ quanh mình đều rất xa lạ. Cảm giác trống rỗng xâm chiếm. Có ý nghĩa gì đâu, con cái, trường năng khiếu, sự nghiệp, ngôi nhà, miếng đất, lương tháng... Nếu mọi thứ chấm hết vào lúc này?

Anh chạy xe thật chậm.

Tối nay gia đình anh sẽ đông đủ vào lúc 22h. Có thể anh sẽ ăn tối trễ hơn một chút so với mọi ngày.

Đêm
không
nghe
tiếng
sóng

Hai hàng đèn cao áp màu vàng sáng rực soi rõ từng đám cỏ bên vệ đường. Có một con rắn mồi đi ăn đêm chạy xẹt ngang thật nhanh từ bên này, đến giữa đường tìm màu trắng nó khựng lại, ngóng đầu lên rồi tích tắc phóng vụt vào bãi cỏ phía đường bên kia. Chỉ có anh và chiếc bóng đen ngắn ngủn đồng hành. Anh dừng lại lấy trong túi áo cái bật lửa và điều thuốc rồi ngồi xuống bordure. Trên bầu trời đen, chiếc đĩa tròn sắc nét màu trắng dôi theo anh qua những con phố mờ tối giờ nhòe đi nhợt nhạt. Anh nhìn quanh. Những con đường mới nằm trong khu quy hoạch vuông vức như ô bàn cờ. Vẫn còn những khu đất trống đầy cỏ lau chen lẫn những khu nhà đã được

xây cất tử tế, có ánh đèn vàng hắt ra từ những ô cửa sổ. Một con chó hoang như vừa chui ra từ đám cỏ lau nào đó chạy tới phía anh. Nó dừng lại, dỏng tai, giương mắt nhìn anh như muốn làm quen. Anh huýt sáo và đưa bàn tay vẫy, con chó ngán ngừ một lúc rồi chậm chậm bước tới. Đến gần chỗ anh ngồi, nó chậm chậm chờ những tín hiệu tỏ vẻ chấp thuận cho nó tới gần hơn nữa. Thấy anh không còn vẫy tay hay huýt sáo, con vật dè dặt nằm xuống cách xa anh khoảng hai thước. Nhìn con chó, tự dừng trong anh dâng lên cảm giác cô đơn và hụt hẫng lạ thường. Anh quay về phía trước mặt. Ánh đèn sáng chói nơi anh ngồi nhấn chìm khu rừng dương và biển trong một màn đen. Như vậy, anh đã đi bộ hơn năm cây số từ khu phố cũ để về lại nhà khách nằm trong khu vực quy hoạch mới này của thị xã.

Anh có đúng hai mươi hai năm để trở lại nơi này. Nếu không phải là đại biểu có tham luận trong hội nghị ngày mai, chắc có lẽ anh không bao giờ đến đây. Ban chiều, khi chiếc xe rẽ ngoặt vào con đường chính, tim anh như muốn vỡ tung. Kỷ niệm cũ và nỗi day dứt mơ hồ nào đó thi nhau vò xé lòng anh. Anh đã trải qua năm năm của thời tuổi trẻ không buồn, không vui ở đây. Con phố chính cắt đôi thị xã chạy dài từ Quốc lộ 1A về phía biển bị chặn bởi khu quân sự cũ và rừng dương cùng một cồn cát làm đường ranh phố - biển ngày xưa thường ngăn bước chân khám phá của anh. Anh không thích biển nơi đây. Không

có núi che chắn, nó bao la và mênh mông, quá dễ làm anh choáng và ngộp thở. Cho đến một ngày, không chịu nổi sự tĩnh lặng luôn mang dáng vẻ uể oải của nó, những bài giảng nhai lại kèm theo những khuôn mặt học trò vô cảm, anh ra đi.

Những con đường trong phố vẫn còn nguyên hàng cây xà cừ thật lớn chạy ngang dọc như những nhát dao băm vằm tim anh. Sự thay đổi chậm chạp nơi đây làm lòng anh càng thêm trĩu nặng. Phải chi nó khác đi nhiều so với ngày xưa để anh có cảm giác mình đang đến một nơi hoàn toàn xa lạ. Đã vậy, những tấm banderole ghi dòng chữ chào mừng đại biểu về dự hội nghị như vả nhẹ vào mặt anh. Thị xã vẫn đang bao dung mở rộng tấm lòng đón anh - một kẻ đã từ chối và bỏ chạy, để bây giờ nhìn lại mọi việc diễn ra trong cuộc đời như một “nhân tiên” mà ở tuổi hai mươi ngày ấy anh làm sao biết được!

* * *

Ra trường năm hai mươi hai tuổi, anh nhận quyết định về dạy học ở một trường trung cấp nằm trong thị xã. Cùng về với anh đợt ấy có Khoa và Bích, hai người là bạn học cùng trường. Anh và Khoa là dân thành phố, còn Bích là người địa phương. Học trò đa phần là các em học sinh vừa tốt nghiệp lớp 9, bộ đội phục viên hay cán bộ đi học. Anh dạy môn phụ nên dù có đầy nhiệt huyết cũng không thoát khỏi tâm trạng chán nản. Còn Khoa,

tuy dạy môn chính nhưng do gia đình ở thành phố tương đối khá giả, phải về đây Khoa cũng chẳng phấn khởi gì. Chỉ có Bích là thoải mái vì cô được về gần nhà và được dạy môn chính.

Anh và Khoa ở cùng phòng trong khu tập thể. Biết tâm trạng buồn chán của hai người, sáng nào lên lớp Bích cũng tranh thủ đi sớm gần nửa tiếng tạt vào lôi anh và Khoa lên lớp. Có hôm cả hai trùm chăn kín mít, mặc cho Bích gõ cửa đến mỏi tay mới chịu vùng dậy khi nghe giọng cô bắt đầu nghèn nghẹn nước mắt.

Nhiệt tình của Bích dần cảm hóa được hai người. Cô kéo anh và Khoa từ trong đồng chăn mền bèo nhèo trên chiếc giường đơn ở khu tập thể những ngày nghỉ cuối tuần để ra phố, về quê, ra biển hay về nhà cô. Đó là một ngôi nhà nằm trên con phố chính có cây xà cừ xòe tán rộng phủ trùm hết vuông sân thượng, những buổi sinh hoạt gia đình đầm ấm cùng những món ăn ngon do chính tay mẹ cô làm thết đãi hai người. Ba Bích là một người đàn ông vui tính và chân thật, thích chơi cờ. Thịnh thoảng, ông vẫn nói đùa anh và Khoa là Sơn Tinh và Thủy Tinh. Ai thắng ông liên tiếp ba ván sẽ được ông gả con gái. Không bao giờ anh hay Khoa thắng được ông. Nhưng chắc có lẽ khi ấy, cả hai người chẳng ai có ý nghĩ muốn thắng ông liên tiếp ba ván.

Một học kỳ, hai học kỳ rồi những học kỳ sau đó trôi qua trong bình lặng và tẻ nhạt vô cùng đối với anh. Những

lá đơn xin việc anh gửi về thành phố mong được chuyển một công việc làm khác ngày càng ít hy vọng. Sự tự tin trong anh mòn dần, có đôi lúc biến thành mặc cảm, tự ti hay những buồn vui vô cớ. Anh đem tất cả những muộn phiền ấy trút cho Bích. Cô yên lặng hàng giờ nghe anh tâm sự, cố gắng cùng anh tưởng tượng về một tương lai khá hơn cho anh. Thế nhưng, cuối cùng bao giờ cô cũng nhận từ anh một gáo nước lạnh hắt đi vùng vằng: “Em làm sao hiểu hết được những điều ấy!” Anh chẳng thèm đếm xỉa những nét u buồn đến tội nghiệp trên gương mặt Bích. Anh chỉ biết loay hoay với những trần trở cho riêng mình.

Một buổi tối thứ bảy, Khoa đã về nhà. Cảm thấy rất ngột ngạt trong căn phòng mười sáu mét vuông, anh lôi chai rượu ra uống một mình. Những suy tư về một tương lai không có viễn cảnh gì sáng sủa ở thị xã nhỏ bé và hiu hắt này thi nhau giăng xé, khiến anh có cảm giác mình như con cá bị bủa trong tấm lưới chật hẹp, càng vẫy càng bị bó chặt. Đang lúc cực điểm của sự bế tắc thì Bích đến. Như người chết đuối vớ được chiếc phao, anh ôm lấy Bích và trút hết vào cô những nỗi buồn, thất vọng. Bích dịu dàng vuốt ve anh xoa dần sự căng thẳng. Khi sợi dây đã chùng, cô nhận thấy anh chẳng hề yêu cô. Cô chỉ là một từ hay một cụm từ điền vào dấu ba chấm đang bị khuyết trong cuộc đời anh. Cô lặng lẽ rời khỏi căn phòng ấy và nuốt ực xuống cổ cảm giác buồn, tủi, đốn đau.

Cuộc sống là một chuỗi thất vọng rồi hy vọng kéo dài theo dạng biểu đồ hình sin, lay lắt kéo anh những giờ lên lớp vô cảm. Cho đến một ngày chuỗi hy vọng ở đỉnh điểm cao nhất là lúc anh nhận được sự chấp thuận về làm việc ở một viện nghiên cứu trung tâm thành phố. Cùng lúc đó, tất cả như nhấn chìm anh xuống điểm cực tiểu khi Bích đến báo tin có một mầm sống đang cựa quậy trong cô. Đó là một đêm mưa. Tiếng mưa rơi đều đều trên mái tôn đưa anh từ từ rớt xuống đến tận cùng. Biểu đồ hình sin cuốn lại chập chờn dùng dằng trong anh. Cuối cùng, như một sợi dây nó kéo nhanh anh lên khỏi vực sâu với một lời từ chối quyết liệt: “Anh đã quyết định rời khỏi nơi này trong tháng tới!” Khi buột miệng nói xong câu đó, có lẽ lần đầu tiên trong đời anh nhìn thấy một đôi mắt khác thường như vậy từ Bích. Nó như một tấm thảm trải rộng được đan bằng những sợi dây thương yêu, oán hận, tuyệt vọng đến cảm hờn và cuối cùng được gút lại ở đường biên bằng những đường chỉ lạnh lẽo, vô hồn, không cảm xúc. Bích đứng lên, quyết liệt và mạnh mẽ. Cơn mưa bên ngoài đã dứt. Cầm áo mưa, cô rũ thật mạnh cố làm rớt hết từng hạt nước nhỏ rồi xếp lại một cách chậm rãi và bước rất nhanh ra khỏi căn phòng ấy.

Cuối cùng, mọi việc kết thúc như có một bàn tay sắp đặt khéo léo. Ngày đám cưới Khoa và Bích cũng là ngày anh bước lên xe đồ rời khỏi thị xã. Hôm ấy mưa rất to. Những giọt nước mưa như những viên đá quất vào mặt

anh đau rát và lạnh buốt. Dù việc ra đi đã quyết định từ trước, nhưng cái tâm trạng của người vợ vã chạy trốn vẫn theo anh bao năm trời đằng đằng về sau và đến mãi hôm nay.

Anh không gặp lại Khoa, Bích từ đó. Tin tức của hai người thỉnh thoảng tạt vào đời anh như những cơn mưa bóng mây, khi nhỏ lúc ồ ạt. Họ đã có con, một bé gái xinh đẹp nhưng yếu ớt vì được sinh ra và nuôi nấng trong bối cảnh người mẹ bị đau ốm triền miên. Hai năm sau họ chia tay. Người ta nói họ không hợp nhau, nhưng anh hiểu Khoa đã làm xong vai trò của mình. Khoa chuyển công tác về một thành phố trên cao nguyên và lập gia đình sau đó ít năm. Còn Bích, sau những chìm nổi trong cuộc đời, như một con bướm được thoát xác, cô vươn mình đứng dậy. Nghe nói mấy năm sau cô được đề bạt lên làm hiệu trưởng.

Anh bơi ngược, bơi xuôi trong bể cuộc đời khi chìm, khi nổi, cũng đến gần mười năm sau đó mới lập gia đình. Cuộc sống gia đình của anh sẽ hoàn toàn thuận lợi và đầy đủ nếu vợ anh mang đến cho anh những đứa con. Thế nhưng, một năm, hai năm rồi năm năm, hy vọng ấy càng ngày càng tắt. Vợ anh đòi đi khám, nhưng anh nhất quyết không chịu. Anh biết rất rõ điều này. Anh yêu vợ thật sự và không muốn cô phải mang tâm trạng người có lỗi. Anh nhận phần thua thiệt về mình. Đó là lần đầu tiên trong đời, anh nhận mình là kẻ bại trận: “Có lẽ anh đã lớn tuổi

nên không thể có con được. Nếu chúng mình yêu nhau thì sống như vậy cũng tốt rồi”. Anh nói với vợ như thế. Và từ đó, căn nhà của họ là hai thế giới riêng biệt. Chị lao vào những đề án, những chương trình, những công việc ngoài xã hội. Anh chìm đắm vào những trang sách dịch, những bản văn tự cổ, những tấm văn bia trải qua nhiều thế hệ. Anh lút đầu sau những cuốn tự điển thật dày tìm lại quá khứ qua những trang tài liệu đã có hàng trăm năm. Cuộc sống của anh như con thuyền trôi chậm rãi, bình an trên dòng sông thời gian đưa con người về đến cái đích cuối cùng nào đó. Thế nhưng ám ảnh về những đứa con vẫn không thôi rời bỏ anh. Những giấc mơ của anh thường xuyên có những đứa trẻ bụi bặm với nhiều tiếng bi bô không rõ nét hay những tiếng cười trong trẻo. Thỉnh thoảng, anh mơ thấy ngôi nhà trên con phố chính có cây xà cừ xòe tán rộng. Trên vuông sân thượng đặt sẵn một bàn cờ, anh và một người đàn ông đang thận trọng tiến thoái đẩy lui mong giành phần thắng cuộc. Xung quanh, lũ trẻ con chạy nhảy, chơi ô ăn quan, chơi canh chuồng. Có đứa thụp xuống níu lấy người anh mong được che chắn trong một trò chơi trốn tìm... Tất cả những điều đó luôn dẫn dắt anh như anh đã từng có những dẫn dắt một thời trai trẻ ở cái thị xã buồn tẻ và uế oải ấy.

* * *

Con chó hoang đã lần nhích đến sát chân anh tự lúc

nào. Anh giật mình khi bàn tay bỗng chạm vào lớp lông mềm của nó. Búng tàn thuốc còn đốm lửa đỏ ra xa, anh đứng dậy và đi về phía bóng tối. Chiếc bóng và con chó lại lảng lảng theo chân anh trên con đường vắng. Hết con đường có hàng đèn cao áp, anh rơi vào vùng ánh sáng mờ nhạt của những bóng đèn nhỏ đủ soi đường cho anh xuống biển. Mặt trăng ló ra khỏi lùm dương như một con mắt tò mò cố dõi theo anh. Bóng cây in trên bờ cát những vết đen lờ mờ xiên xẹo không hình thù. Không có một ngọn núi nào che chắn. Biển lặng như một tấm thảm trải rộng. Không gian bao la và thoáng đãng làm anh ngộp thở! Xuống đến mép nước, anh thấy rõ những con sóng chạm thật nhẹ vào bờ cố không gây nên một tiếng động nào, dù là tiếng xạc xào nho nhỏ. Gió se se mang cái lạnh gai gai của đêm đang chuyển dần sang ngày khác. Con chó lúc này đã mạnh dạn hơn. Nó quẩn lấy chân anh như muốn tìm một chút hơi ấm. Anh ngồi xuống bờ cát. Con chó phục xuống nằm bên cạnh. Anh lấy tay vuốt đầu con vật. Được bàn tay người thương yêu, nó duỗi mình dài ra và mọp sát đầu xuống cát.

Người ta có thể dối với bất cứ ai, giấu giếm nhiều người nhưng không bao giờ qua mắt được người mẹ. Tối nay anh đã đến ngôi nhà đó. Thời gian phủ một lớp mờ lên tất cả mọi thứ. Anh dựa lưng rất lâu vào cây xà cừ đã có dáng vẻ hơi cỗi vắn xòe tán xum xuê như tựa vào một người quen cũ. Qua khung cửa kính, anh nhìn thấy bộ

salon cổ ngày trước. Khi cánh cửa mở ra, một người đàn bà có gương mặt phúc hậu, mái tóc bạc trắng, dáng đi nhẹ nhàng thanh thoát nhìn anh chẳng có gì lạ lẫm hay ngạc nhiên:

- Tôi biết rồi cũng sẽ có một ngày cậu đến đây.

Không mời anh vào nhà, đứng dưới gốc cây xà cừ, bằng một giọng nhẹ như gió thoảng, bà đã nói với anh:

- Mọi việc qua lâu rồi, chúng tôi đã quên tất cả. Mong cậu hãy hiểu cho là giờ đây chúng tôi đang sống rất bình yên.

Cánh cửa sắt kéo lại. Những bánh xe có lẽ từ lâu chẳng được tra dầu mỡ nghiêng ren rét trên đường ray như nghiêng nát quả tim anh. Ánh sáng bên trong vụt tắt. Bóng anh hòa tan vào bóng tối dưới cây xà cừ.

* * *

Mặt trăng đã nghiêng chếch về Tây. Con chó dưới chân anh đã ngủ từ lúc nào. Biển mênh mông là thế nhưng sao không hề nghe tiếng sóng? Cảm giác mỗi một thấm dần khắp người anh. Mọi thứ mờ ảo trước mắt. Anh đứng dậy trở ngược lên con đường đi về nhà nghỉ, bỏ lại sau lưng bờ biển vắng và con chó hoang bằng bước chân của người đi trong vô thức. Thả người xuống giường, anh nằm im cố lắng nghe tiếng sóng từ xa dội lại. Thế nhưng, xung quanh anh tất thảy đều yên ắng. Anh đã có một đêm ở biển không hề nghe tiếng sóng.

Anh ngủ được chút xíu thì bị đánh thức bởi những âm thanh xôn xao ngoài hành lang. Hình như có một đoàn khách ở xa vừa đến. Màu trời xanh thật nhạt bên ngoài khung cửa sổ đã kéo anh nhồm dầy. Biển gần đến nỗi anh tưởng mình có thể nhảy qua khỏi khung gỗ kia là rơi ngay vào làn nước xanh lơ đó. Anh bước đến bên cửa sổ nhìn xuống đường. Dòng người đi biển sớm như những quân cờ di động. Hàng dương kéo dài ngút mắt không có điểm dừng. Trời và biển xanh đến nao lòng. Thị xã mang một vẻ đẹp hoang sơ và tinh khiết của một cô gái không hề có chút điểm trang. Anh nhìn mãi những màu xanh được pha trộn một cách hoàn hảo trước mặt với đầu óc trống rỗng và giật mình khi có người gõ cửa phòng mời anh chuẩn bị đi ăn sáng, bắt đầu cho ngày làm việc đầu tiên.

* * *

Hội nghị được tổ chức theo kiểu bàn tròn tọa đàm. Từng thành viên tham dự lần lượt được giới thiệu. Anh như bị thôi miên vào góc cuối căn phòng. Người ta vừa giới thiệu một đại biểu còn rất trẻ. Cô tốt nghiệp ra trường không bao lâu nhưng đã có nhiều công trình nghiên cứu đóng góp cho địa phương và hiện đang là giáo viên trường Cao đẳng của thị xã. Một mái tóc xõa dài ôm bờ vai nhỏ nhắn, nụ cười e ấp và khuôn mặt ửng hồng vì thẹn. Anh giật mình. Có phải là tuổi trẻ của anh đó không? Một khuôn mặt quen lắm trong miền ký ức

xa thăm nào đó? Bên cạnh anh có tiếng một người giới thiệu với một người như muốn khẳng định thêm uy tín cho cô gái: “Con cô Bích, hiệu trưởng trường Trung cấp Y...” Sốc lưng anh lạnh toát. Tay anh run rẩy. Đầu óc anh choáng váng. Mọi việc sau đó diễn ra một cách máy móc đối với anh. Những ánh đèn flash lóe sáng. Những ống kính đưa tới chụp gương mặt anh cận kề, bài tham luận và những câu trả lời phỏng vấn bên lễ hội nghị... Đầu anh ong ong. Tim anh muốn vỡ tung ngàn mảnh! Ngồi nhà có cây xà cừ xòe tán rộng và câu nói của một người lại văng vẳng bên tai: “Giờ chúng tôi đang sống rất bình yên...” Anh đã làm dang dở một thời tuổi trẻ của cả ba người: anh, Khoa và Bích và đã gây nên biết bao rắc rối trong quá khứ ở đây. Anh không có quyền làm xáo trộn sự bình yên nơi này một lần nữa. Thị xã vẫn rất yên tĩnh, cũng như đêm qua biển không có sóng đầy thôi!

Hội nghị còn tiếp tục một ngày nữa. Nhưng chiều tối hôm ấy, không chịu nổi những dằn vặt và nỗi buồn nặng trĩu trong tim, anh rời khỏi nhà nghỉ ngoắc một chiếc xe đò Bắc - Nam, vội vã giống như một ngày mưa cách đó hai mươi hai năm.

Khi chiếc xe đò dừng lại một quán ăn bên đường cho tài xế cùng hành khách nghỉ ngơi ăn tối, đứng tựa lưng vào một gốc cây nhìn ra quốc lộ nhuộm màu đen thẫm của đêm, anh nghe tiếng hát một người mù ai oán tả cảnh gà trống nuôi con. Người chủ quán đang chế cà phê cho

khách nói bằng quơ một mình theo thói quen muốn tìm ai chia sẻ trong cái đám đông đang lặng lẽ đứng, ngồi chung quanh: “Ông ta mù, hát rong kiếm tiền mà nuôi con gái tươm tất lắm. Con gái ông học rất giỏi, vừa thi đậu vào trường chuyên thị xã...”

Câu nói bằng quơ như dao xấn vào quả tim nặng trĩu của anh một nhát thật sâu. Không suy nghĩ gì thêm nữa, anh khoác vội chiếc túi du lịch bước ra đường vẫy một chiếc xe đồ Nam - Bắc khác đang ngược về thị xã, bỏ lại sau lưng vài câu suy đoán mơ hồ của đám đông:

- Ông ta vừa lên ở K. ban nãy mà!

- Chắc chợt nhớ bỏ quên gì đó quan trọng lắm nên mới vội vã quay lại như thế!

Người phụ xe xếp cho anh một chỗ ngồi trên băng ghế sau cùng. Ngả đầu vào thành ghế, anh nhắm mắt. Quá khứ, hiện tại, tương lai như đoạn phim quay chậm có nhiều màu sắc khi nhòa, khi tỏ. Luồng gió đêm tạt vào xe mang theo mùi nồng nồng của rơm rạ và của đất hòa quyện với hơi người trong xe, tạo thành một hơi ấm xoa dịu dần nỗi đau đớn trong trái tim anh. Biển trước mặt anh trải rộng đến vô cùng và xanh thẫm màu ngọc bích. Vẫn là đêm không hề nghe tiếng sóng.

*Nhét
nhạc
vào
tai
mà
đi*

Anh thức dậy hơi trễ so với mọi ngày. Bình thường, đúng 4 giờ 30 đồng hồ sinh học báo thức buộc anh xuống giường, sau đó là vệ sinh cá nhân và bài tập thể dục. Chủ yếu hít thở và làm nóng thân thể. Rồi anh cầm ấm nước hay có thể cho quần áo vào máy giặt... Những thứ linh tinh lấy mất của anh gần một giờ. Đúng 5 giờ 30 anh ra khỏi nhà. Nhiều năm như thế!

Sáng nay, anh không còn thời gian cho bài tập thể dục. Cuộc sống dù lập trình chính xác đến đâu vẫn có lúc bị lỗi. Không phải do tối qua anh thức khuya quá hay do say xỉn (thỉnh thoảng anh cũng có những ngày ngồi đầu đó với bạn bè hơi lố một chút).

Khoảng gần hai giờ sáng, một tràng tiếng thét cùng tiếng khóc dưới đường đánh thức anh. Anh nằm lắng nghe diễn tiến bên ngoài càng lúc càng dồn dập và khó có thể biết khi nào kết thúc. Tiếng khóc cùng tiếng la gào (của một người phụ nữ) kèm thêm những tiếng chửi thề. Tò mò, anh bước xuống giường, mở cửa ra ban công. Họ có ba người. Một người đàn ông đang ngồi trên chiếc xe máy vẫn để nổ và chếch đó cô gái tóc tai rũ rượi, oằn bệt xuống đường vừa khóc la, vừa níu tay của một người đàn ông khác đang kéo cô đứng lên cùng lời dỗ dành với giọng rì rì, ề ề. Anh không nghe rõ nên không đoán được nội dung câu chuyện.

Hoạt cảnh ấy kéo dài khoảng 20 phút vẫn chưa dứt. Anh không chờ đợi được đoạn kết vì bấy muỗi đang mở tiệc liên hoan trên đôi chân. Khóa cửa vào nhà, nhìn sang phòng vợ và các con, anh thấy con gái đang cựa quậy trong mền trên chiếc giường nhỏ. Chắc nó cũng bị thức giấc. Cạnh đó, trên giường lớn vợ anh ôm thằng con trai nhỏ. Hai mẹ con đang ngủ rất say. Tối qua lúc anh vào giường rồi vẫn còn nghe tiếng gõ bàn phím lách cách. Có thể cô mới vừa đi ngủ chăng? Khi mọi thứ yên ắng, thao thức hồi lâu anh mới kéo được giấc ngủ trở lại. Và đó là lý do anh bị muộn 30 phút sáng nay.

Anh mở cửa trước. Gió ban mai hào phóng lùa vào mặt anh mát lạnh. Trời đã sáng. Khóa cửa cẩn thận xong, anh lấy ra từ trong túi chiếc điện thoại, cắm headphone

vào máy và vào tai rồi bấm nút nhạc. *You Needed Me*. Giọng Anne Murray hơi khàn, ấm. Anh bước đều trong tiếng nhạc. Dù đi nhanh hay chậm, chỉ ba bài hát anh sẽ ra đến biển. Từ đó, anh đi thêm sáu, bảy bài hát nữa hết con đường lát gạch con sâu. Hai lượt đi và về tổng cộng sáu cây số cho mỗi ngày. Anh đã đo đoạn đường bằng cách chạy xe máy và trừ con số trên công-tơ-mét.

Thành phố nhỏ bởi có nhiều con đường nhỏ. Phố càng nhỏ hơn khi những ngôi nhà xưa cũ trong khuôn viên đất rộng phải chia cắt thành nhiều lô, có thể là chia cho con cháu, cũng có thể bán dần. Nhà ống dần xuất hiện với những bề ngang chưa đến 5m, vài tầng lầu. Sáng nào anh cũng một lộ trình, quen thuộc từng màu cửa sắt, gạch lát vỉa hè, cây hoa sứ nhà này, sa kê nhà kia, giàn bông giấy và thậm chí cả... bầy chim sẻ. Tư tưởng tư hữu đất đai thâm căn cố đế khó xóa bỏ. Một tác cũng là của cha ông để lại, dứt khoát không nhượng! Ngày xưa đường đất cát, đến khi làm mới, láng nhựa, quy hoạch lòng đường, lề đường bao nhiêu mét... Thế nhưng, dù nhà mới xây đúng quy hoạch nhưng trên đất cũ vẫn để cái rào chắn hờ, không có tác dụng bảo vệ nhưng khẳng định được chủ quyền. Hậu quả là nhà mặt tiền lôm nhôm, thò ra, thụt vô, không nhà nào trùng màu sơn. Chỗ này rào sắt, chỗ kia hàng rào nhôm, chỗ nọ giữ hiện trạng nhà cũ phía trước dù bên trong xây cất mới, nguy nga tráng lệ. Tư tưởng tư hữu còn ở chỗ chút lề đường trước nhà được tận dụng làm... vườn rau.

Một giàn mướp nhô ra trên hè, chậu sả, cây chanh, mồng
tơi từ các chậu kiếng bò lên tường lan sang nhà hàng xóm.

Vòng qua một ngã tư, vừa lúc bài hát có giai điệu buồn
da diết về cuộc chia tay giữa đôi tình nhân, có kèm nụ
hôn tạm biệt thì anh thấy trên vỉa hè bên kia Nhi đang đi
ngược lại. Sáng nay cô đi một mình. Bình thường cô đi
với chồng. Anh cười với Nhi và được cô đáp lại. Nụ cười
hơi vụng. Bỗng dưng anh chợt nhớ đôi môi mềm của Nhi
ngày hai người gặp nhau lần cuối rồi cô đi lấy chồng. Khi
ấy, anh chưa có gì chắc chắn cho tương lai, nếu không nói
nguy cơ rơi vào bế tắc. Cuộc tình chấm hết. Dễ đến chục
năm bắt thăm nhau, cho đến ngày anh gặp lại cô ở thành
phố này và cũng đi bộ buổi sáng như anh.

Lan man những ý nghĩ lộn xộn như thế anh ra đến biển.
Vũ điệu của những bước chân, khoan thai, vội vàng, gấp
gáp, tự tin, nhàn tản... Họ cũng nhét nhạc vào tai và đi như
anh. Cảm tưởng con người ngày càng co lại trong thế giới
riêng của mỗi người, dù sáng nào họ cũng hòa nhịp vào
cộng đồng. Không bước chân ra đường thì bứt rứt không
yên. Anh không ngoại lệ. Và chính nhờ có nhạc làm bạn
đồng hành khiến anh thấy con đường đi buổi sáng không
dài và không cô đơn cho dù đó chỉ là một cảm giác ảo.
Khi giai điệu cuộc sống ngang ngang không vui, không
buồn thì tạo ảo giác cũng là một cách thay đổi điệu thức
cho bản nhạc sống động hơn hay bi kịch hơn, hay cũng có
thể đó là những hoài bão không bao giờ có thật.

Đường đi bộ có những đoạn tràn cát. Tối qua sóng đã rất lớn. Màu nước biển mùa này trông thật buồn. Vài công nhân đang cặm cùi làm công việc xúc cát trả lại màu xanh cho nền gạch con sấu. Xúc xong rồi họ quét. Chậm và kỹ. Anh nghĩ thầm, không biết liệu tối nay sóng có đẩy cát lên để sáng mai họ có việc làm nữa hay không. Rồi anh liên tưởng đến những con dĩa tràng. Bên tai anh vang lên một bài hát cũ với giọng nam trầm, buồn: “*Chợt nghe lớp sóng xô lên đời mình niềm cay đắng. Cuộc tình trên tháng ngày muộn phiền.*” Anh lại nhớ đến một người. Có một thời, tình yêu như những con sóng dập xô lên đời anh những nỗi bất an, cảm giác lúc nào cũng chạy đuổi mãi những ước mơ ngoài tầm tay với đến hụt hơi. Lúc anh tỉnh ngộ thì mặt trời đã đi qua đỉnh dốc đời người. Rồi anh lập gia đình, không vui, không buồn, chỉ để thực thi bốn phận và trách nhiệm. Những đứa trẻ ra đời, tạm gọi là bình yên. Vợ anh biết điều và tôn trọng chồng. Anh cư xử tốt và thương yêu vợ. Hai người đồng hành đi bên nhau nhiều năm dài cũng chỉ cần như thế. Vẫn chưa đến cuối hành trình nên anh không thể dự đoán được gì nhiều hơn quá đoạn đường mười năm chẳng hạn. Anh đã thấy có những sự thay đổi chỉ trong chớp nhoáng tan vỡ tất cả, mà nguyên nhân đôi khi chỉ là những điều rất vụn vặt. Anh không bi quan nhưng không ai có thể nói trước được những gì sẽ xảy ra. Làm sao biết chắc con đường mình đi cứ mãi bằng phẳng, không va phải ổ gà, vấp phải ổ trâu?

Đường đi bộ bị cắt bởi hàng rào bông giấy dày và cao của một khu resort. Bình thường tới đây anh sẽ quay lại, nhưng hôm nay anh quyết định bước xuống bãi cát, vòng qua chòi canh và đi tiếp. Ngày chủ nhật, có thể khi anh trở về, vợ anh và những đứa trẻ vẫn chưa thức dậy. Lần đầu tiên đi vào nơi này nên bước chân anh hơi ngại ngùng, nhất là khi nhìn thấy nó sạch, đẹp và yên tĩnh quá. Anh chân chừ mất vài giây. Người bảo vệ nhìn anh nở nụ cười thân thiện khiến bước chân anh tự tin hơn. Họ không phản ứng tức là mình có thể đi được. Anh nghĩ thầm như vậy. Sự tò mò thôi thúc khi anh nhìn thấy bãi cát được ủi phẳng phiu, không có lấy một cọng rác. Những bộ bàn ghế gỗ được sắp ngay ngắn thành hàng dài chuẩn bị cho một ngày của khách. Một vài người bên tách cà phê lặng lẽ nhìn ra biển hay cắm cúi vào cuốn sách. Trông họ thật bình an. Một người đàn ông chậm rãi thực hiện những động tác của bài tập khí công. Họ thật sự được sống chậm. Anh phục những người không rời bỏ thói quen hàng ngày, dù môi trường sống thay đổi. Anh không được như thế. Chỉ cần một chuệch choạc nhỏ cũng khiến anh không thoải mái. Anh biết đó là khuyết điểm nhưng không thể nào khắc phục được.

Anh đi ngang qua một nhà hàng. Mùi thức ăn vừa được chế biến đánh thức khứu giác anh. Qua khu vực spa có mùi thảo dược thoang thoảng. Một sân chơi ngoài trời với những chiếc ghế mây mô phỏng thuyền thúng,

quầy bar và sàn nhảy vẫn còn dấu vết cuộc vui tối qua với những chiếc vỏ chai lăn lóc và ly tách chưa được dọn dẹp. Cuối cùng là một hồ bơi thật rộng. Đôi nam nữ nằm dài trên ghế bố, tờ báo che kín mặt. Anh nghĩ, họ đang chìm trong khoảng lặng của bản nhạc cuộc đời sau những giai điệu thăng - trầm, buồn bã - vui tươi. Anh dừng lại một chút rồi quay về. Nhạc vẫn đều bên tai. Giọng Adele hơi uể oải như đang kể chuyện cùng tiếng dương cầm rơi chậm. Màu nước biển đã khá hơn nhờ có ánh nắng mặt trời. Những chiếc dù nhiều màu được bày ra trên bãi cát và người bắt đầu đông hơn. Anh đoán họ là khách du lịch bởi linh kính máy hình, túi xách và áo quần màu sặc sỡ. Đôi vợ chồng già ngồi trên ghế đá nhìn ra biển. Họ đang lặng ngắm thời gian trôi, tận hưởng những ngày tháng êm đềm sau khi hoàn thành trách nhiệm với con cái, với cuộc đời.

Đến một cây dương cut ngọn, bước chân anh khựng lại bởi một gương mặt quá quen trong ký ức. Đôi chân dài, mái tóc dài và dáng dấp vẫn còn thanh mảnh. Họ chạm mặt nhau rồi lướt nhanh. Anh cũng lại một chút rồi như một hành động vô thức, anh ngoái nhìn theo bước chân sải nhanh về phía nhóm người đang đứng cười nói cạnh một chiếc xe du lịch.

Anh không kịp nhìn kỹ cho trọn gương mặt. Có vẻ như ánh mắt đã bớt lạnh hơn so với cái ngày cô cầm xấp hồ sơ ném mạnh xuống bàn. Kỳ đó anh suýt dính vào vòng lao

lý. Một cái bẫy khá êm ái và anh lao vào không đắn đo, cân nhắc. Cuối cùng, anh là người sập bẫy đầu tiên, cảnh báo cho những người đi sau. May mắn, những người đi sau đó đã cứu anh. Năm năm trước, khi bước chân ra khỏi căn phòng đó, anh đã buông lời thề không đội trời chung. Chết tiệt thế nào hôm nay anh gặp lại ánh nhìn ấy? Gió thổi mạnh. Anh rùng mình. Tai nghe bên phải chột rớt ra. Đoạn điệp khúc với giai điệu nhanh, rộn rã chột hụt hẫng, chao nghiêng. Anh nhét nhạc lại vào tai và bước đi tiếp. Rồi, tự dưng anh cảm thấy xây xẩm, chân tay rã rời. Anh ngồi xuống viên đá. Biển chật hẹp sau những cành cây bàng và những chiếc thuyền. Cô ta ở đâu mà giờ lại lù lù xuất hiện nơi đây? Không phải kỳ đó cô đã vượt đại dương cao chạy xa bay? Quả đất chật hẹp đến vậy?

Có hai con chuột lấp ló bên trong hàng rào một khu vui chơi. Có thể chúng định chạy ra ngoài thì chững lại khi thấy anh? Tuy nhiên, chân chừ một lúc, chúng bắt đầu đuổi nhau lòng vòng qua gốc cây bàng khiến anh liên tưởng đến những trò chơi cút bắt đã tham gia trong cuộc đời. Con người sinh ra, lớn lên, ấp ủ và chạy theo tham vọng, được hay mất thì cũng có lúc mệt mỏi. Đó cũng là lý do anh trở về thành phố này sau những chìm nổi. Một con chuột chạy xáng xả va vào chân anh khiến anh rùng mình lần nữa. Đôi khi trong một trò chơi cút bắt, vì quá hăng say, người ta không thấy hay không biết có những nguy hiểm rình rập.

Anh đứng lên và bước đi tiếp. Một đôi tình nhân ngồi choàng vai nhau trên chông ghế gỗ trong một nhà chòi. Trên bãi cỏ nhỏ, một người ngồi trên xe lăn đang giương máy hình tìm những góc ảnh đẹp. Cuộc sống quý báu đến từng milimet và qua từng hơi thở. Một giọng nữ trầm, khàn vang lên bên tai anh: *“Đời cho ta thế hãy cứ cất bước đi mọi nơi. Gặp nhau trong phố xin yêu không nguôi những thân người. Đời cho ta thế hãy cứ sống tới như mọi ai. Mặc dòng sông kia sẽ cuốn đất cát ra biển khơi....”*⁽¹⁾

Anh bước đều trong tiếng nhạc. Lời nhắn nhủ của người nhạc sĩ rằng hãy tập biết sống tha thứ và quên để thanh thản. Anh trầm nghĩ, ừ nhỉ, đời có dài lắm đâu?

1. Lời bài hát *Đời cho ta thế* của Trịnh Công Sơn.

Nhập viện

Vị bác sĩ bỏ cây bút xuống bàn, đưa tay lấy cặp kính ra khỏi sống mũi, ngược nhìn tôi:

- Chị phải nhập viện để làm các xét nghiệm. Trường hợp của chị không có kinh một năm nay tức là đã mãn kinh. Dấu hiệu bất thường này có thể là viêm nhiễm, có thể là triệu chứng của ung thư... Nhiều nguyên nhân lắm, chưa biết được. Đã vào đây rồi chị an tâm, chúng tôi sẽ lo cho chị. Nếu không nhập viện, lần sau chị sẽ phải làm lại từ đầu, nghĩa là phải lấy số, xếp hàng, chờ đợi... Như chị đã làm sáng nay.

Đất trời đang sụp dưới chân, trên đầu tôi. Cổ tôi có cục nghẹn đưa lên đẩy những giọt nước mắt tuôn rơi không kìm được. Người bác sĩ có vẻ đã quen với tình huống này, giữ một vẻ điềm tĩnh hiếm thấy.

Khi tôi gật đầu đồng ý nhập viện, có người mời tôi ra bên ngoài ngồi đợi. Tiếng loa phóng thanh kêu tên một

người tiếp theo. Bệnh viện nhộn nhịp đông đúc. Những vòng tròn đủ màu sắc ẩn hiện, choáng váng. Tôi thả người xuống băng ghế và nhắm mắt. Tôi phải làm một việc gì đó như gọi điện thoại hay nhắn tin chẳng hạn. Tôi mở túi xách cầm lấy chiếc điện thoại, nhưng đầu óc trống rỗng. Tôi lại bỏ nó vào trong túi. Những tiếng ồn ào, xôn xao bủa vây lấy tôi. Rồi tôi thấy mình thật tỉnh táo cho dù những dòng nước mắt nóng không ngừng tuôn chảy. Tôi mở túi xách một lần nữa lấy ra một miếng khăn giấy, nhưng cứ cầm mãi ở tay mặc cho gương mặt đang nhòe nhoẹt vì nước mắt.

Nhập viện là một việc nằm ngoài sức tưởng tượng của một người hoàn toàn khỏe mạnh như tôi. Một năm lên rừng, xuống biển, đi xông xáo, nhận bất cứ nhiệm vụ nào dù khó khăn đến đâu. Trong đầu tôi những năm gần đây không hề có từ bệnh tật. Những giờ tập thể dục đều đặn, những bữa ăn cân nhắc kỹ càng... Nói chung, tôi là một người tương đối nghiêm túc trong vấn đề giữ gìn sức khỏe và tôi luôn tự hào về điều đó. Người tính không bằng trời tính. Tôi dự định kết hợp chuyến công tác cuối năm để khám sức khỏe. Ngày mai là ngày bắt đầu một năm mới. Trong chương trình tôi sẽ lên trường cũ để dự một buổi liên hoan với bạn bè, thầy cô giáo. Nhập viện bây giờ có nghĩa tất cả những điều đó trở thành vô nghĩa. Tôi ngả người ra lưng ghế nhìn lên hàng cây cao. Năng lượng linh muôn ngàn sắc màu. Bầu trời len lỏi trong từng kẽ lá ràn

ri những hình thù màu xanh nho nhỏ. Có người gọi tên tôi. Tôi bật đứng dậy và theo một đoàn người băng qua bên kia đường đi vào bệnh viện bằng những bước chân vô thức. Cảm giác mình yếu đuối và đang là một bệnh nhân ập đến, cho dù trước đây một giờ tôi là một người hoàn toàn khỏe mạnh, tự tin và yêu đời. Nhìn đôi mắt đỏ hoe của tôi, cô ý tá làm nhiệm vụ “dẫn đường” trấn an:

- Không sao đâu chị, nhập viện vài ngày làm các xét nghiệm xong rồi về.

Tôi nhận phòng. Hai người một giường, bệnh viện đang trong tình trạng quá tải. Ngồi xuống chiếc giường sắt, công việc đầu tiên là tôi lấy điện thoại nhắn tin cho người chị dâu. Tiếng gọi hốt hoảng tiếp theo sau mấy hồi chuông:

- Ở phòng số mấy? Chị đến ngay!

Tôi bỗng thấy mình thật nhỏ bé và những dòng nước mắt lại tuôn rơi. Cho đến lúc đó tôi vẫn chưa có một chút suy nghĩ nào về hai đứa con nhỏ, một người đàn ông vùng vẫy nhưng chân thật đang ở cách xa tôi hơn bốn trăm cây số.

Người phụ nữ cùng giường nhìn tôi với nụ cười thân thiện:

- Chị đã ở đây một tuần, đang chờ kết quả xét nghiệm. Hôm mới vô chị cũng khóc hoài như em, nhưng riết rồi quen. Thấy nhiều người như mình, có người còn nặng hơn nhiều.

Một bà cụ ngoài bảy mươi nằm ở giường kế cận nhìn tôi:

- Như qua đây, bảy mươi hai tuổi, con cháu đầy đàn, tưởng là ổn, thế mà còn phải nhập viện. Bệnh tật không chữa một ai!

Người phụ nữ bên cạnh nói nhỏ vào tai tôi:

- Bà cụ đang có nghi vấn ung thư. Có lẽ bác sĩ cho chuyển qua Trung tâm ung bướu. Hôm qua mấy người con bàn bạc đem mẹ về, nhưng anh con trai đầu không chịu, nói còn nước còn tát.

Tôi nhìn xung quanh. Giường nào cũng hai, ba người. Dáng vẻ ai cũng mạnh khỏe, không phân biệt được đâu là người nhà, đâu là bệnh nhân. Có người đang nằm lơ mơ, có người đang ngồi nói chuyện, cũng có người đang nằm mở to mắt nhìn lên trần nhà. Hành lang phía ngoài, một người đàn ông cầm tờ báo đọc to cho người phụ nữ sát cạnh dáng vẻ xanh xao, yếu đuối nghe một vụ trốn thuế có liên quan đến một cô gái đẹp. Cô y tá bước vào phòng gọi tên tôi đi thử máu. Tôi lại bước đi trong vô thức, chẳng suy nghĩ gì ngoài việc làm sao bắt kịp bước chân của cô y tá đang lẫn trong dòng người tấp nập tới lui. Sml máu được hút vào một ống kim tiêm. Tôi không thích nhìn màu máu và những chiếc kim tiêm nhỏ xíu. Tôi nhắm mắt. Bao nhiêu năm xông xáo bên ngoài, dù vua chúa hay dân cày, khi đã là bệnh nhân ai cũng yếu đuối, nhỏ bé và bất lực như nhau. Tôi trở về phòng. Người chị dâu đang

đứng chờ ở hành lang. Bất giác, tôi gục đầu vào vai chị khóc nức nở như một em bé. Lúc này tôi mới nói được một câu hình như mình đã soạn sẵn trong tiềm thức từ lúc nào:

- Chị ơi, em sợ chết bỏ con!

Chị dâu vỗ về:

- Đừng nói gở, việc gì rồi cũng sẽ qua thôi mà...

Chị trấn tĩnh tôi bằng cách rửa đi ăn cơm. Tôi ngồi thụ động tại chiếc bàn mặc chị chen lấn bưng ra hai đĩa cơm. Một người dễ ăn uống như tôi giờ sao thấy hạt cơm khô cứng và đắng nghét trong miệng. Vậy mà mới chỉ vài giờ trước, tôi vẫn còn ăn bữa điểm tâm với bạn bè ở quán Dương Cẩm, có đĩa bánh cuốn nóng và ly cà phê sữa thật ngon.

* * *

Rồi người ta sẽ quen với hoàn cảnh, dần thích nghi để tồn tại. Những xét nghiệm tiếp theo làm tôi chẳng còn thì giờ khóc hay suy nghĩ. Nhưng lúc trở về căn phòng có năm chiếc giường với đầy người nằm, ngồi la liệt, những dòng nước mắt lại tuôn rơi. Người phụ nữ cùng giường với tôi tên là Gái, 52 tuổi, dáng vẻ to, khỏe đang nằm đọc báo nhích vào một chút, nói:

- Nằm đi em. Em nhỏ người nằm chung với chị vừa vặn. Vào đây ai cũng như ai, ngả lưng một chút cho đỡ mệt.

Bà cụ 72 tuổi được đưa trở về phòng trên một chiếc băng ca sau khi làm sinh thiết. Nhìn bà vẫn còn trong trạng thái lơ mơ vì thuốc mê nhẹ, mọi người cùng thở dài. Có tiếng người nào đó:

- Làm phụ nữ sao mà khổ quá! Mình bệnh không nói gì, chỉ thương cho chồng con.

- Thân mình không lo. Mình còn là chồng con còn hạnh phúc. Mình lo thân mình tức là đã lo cho chồng con rồi đó.

Tôi chợt hiểu vì sao tôi đã không nghĩ đến một người đàn ông và hai đứa con nhỏ từ sáng đến giờ. Mẹ còn là còn tất cả. Tôi lại suy nghĩ, không ai thoát khỏi nỗi khổ vì bệnh tật khi đã mang làm kiếp con người. Trời cho làm mẹ, làm phụ nữ, trời cũng bắt gánh đủ thứ hệ lụy tiếp theo. Tôi ngả lưng xuống giường. Chị Gái nhắc người xích vô trong thêm chút nữa. Tự dưng tôi thấy nhức đầu kinh khủng. Tôi hỏi xin chị một chút dầu. Không ngờ chị nhòm dậy thật nhanh và vui vẻ nói:

- Để chị bắt dầu cho. Chị vẫn làm công việc này cho mọi người trong xóm.

Tôi chợt ghen ngào. Tôi vẫn hay nghi ngại và dè chừng với những người xung quanh, nên chưa hề nghĩ đến tình huống này và cảm thấy hổ thẹn khi ban đầu đã có ý nghĩ không thích nằm chung giường với chị. Bàn tay chị gái day day trên trán tôi, mạnh mẽ và dứt khoát, mùi dầu xanh lan tỏa dịu dàng và dễ chịu. Tôi nhắm mắt,

cảm giác mình đang bị ướp trong những tiếng ồn, lao xao xung quanh. Tôi lại mở mắt và nhìn ra ngoài khung cửa sổ. Mảng trời xanh đã chật hẹp và tù túng bởi mái tôn nhà để xe che chắn lại còn vướng víu thêm đám dây điện ngang dọc rối như mạng nhện. Bên ngoài kia là một trong những con đường nhộn nhịp của thành phố. Tiếng xe cộ âm ào như những con sóng vỗ vào bờ mùa biển động. Tôi lại nhắm mắt và đếm thời gian bằng tiếng động cơ dạt xô bên ngoài. Tôi phát hiện ra những tiếng ồn cuốn đi theo từng đợt, âm ào một lúc rồi ngừng, rồi âm ào lại. Tôi suy nghĩ mãi về tiếng động cơ xe. Hình như tôi có thiếp đi một chút khi nhận ra rằng tiếng âm ào từng đợt là bởi bệnh viện nằm ngay ngã tư đèn xanh, đèn đỏ.

* * *

Tôi nhận giấy siêu âm tại phòng khám bên kia đường vào buổi chiều. Mai là ngày nghỉ tết mà bệnh viện vẫn nhộn nhịp như một thành phố thu nhỏ. Thời gian thả trôi một cách chậm rãi đặt dấu chấm hết theo tờ lịch cuối cùng của năm, mặc cho sự đợi chờ nôn nóng. Phòng tôi có ba người cùng nhận giấy siêu âm. Phòng bên cạnh có một cháu gái mới mười lăm tuổi cũng đi siêu âm. Nhìn dáng vẻ gầy gò, xanh lợt của cháu, tôi chợt nghĩ đến con gái đang chạy đua với mùa thi, đang thay mẹ lo cho ba, cho em với những bữa cơm vụng về, không biết nêm nếm. Nghĩ đến đó cục nghẹn ở cổ tôi lại dâng lên.

Người mẹ của cháu gái nói với tôi:

- Cháu bị rong kinh gần hai tháng nay, người xanh rớt như tàu lá, yếu như con cua lột. Nhà xa quá, hôm qua cháu vừa thi xong em vội đưa cháu lên đây.

Cầm kết quả siêu âm, người vui, kẻ buồn. Gần mười năm theo dõi sức khỏe đều đặn, tôi đã đoán biết được sự phát triển của khối u nên không thấy hăng lắm. Bắt đầu chỉ là một u nang cơ năng, xuất hiện theo từng chu kỳ kinh nguyệt, rồi lớn dần lên. Vị bác sĩ nói với tôi: “Chắc là phải mổ, có thể mổ nội soi được vì khối u còn nhỏ”. Tôi trở về bệnh viện. Nắng vàng cuối ngày rơi chậm, nhợt nhạt, yếu ớt trên tàng cây hoa sứ có dáng vẻ vững chãi, đánh đẩy những đóa hoa màu hồng pha trắng nổi rõ trên nền vôi vàng của gian lầu chính bệnh viện. Tôi cuộn trôi trong dây hành lang hun hút chật ních người. Những chiếc băng ca chở sản phụ và em bé nối tiếp nhau. Con người mở mắt chào đời đâu có chọn cho mình ngày cuối cùng hay bắt đầu một năm. Những người sản phụ có gương mặt mệt mỏi nhưng sáng ngời hạnh phúc. Bên cạnh là những em bé nhỏ xíu quần trong những chiếc khăn lông màu trắng thật xinh xắn và đáng yêu. Tôi chợt nghĩ đến ca mổ của mình có thể có trong vài ngày tiếp theo. Cảm giác sợ hãi lại ập đến. Có tiếng chuông điện thoại. Người chị dâu sẽ đến đón tôi về nhà. Tôi vào phòng chào tạm biệt chị Gái, hẹn gặp lại chị ngày mai. Cả phòng nhìn tôi tán đồng:

- Có nhà quen về đó ngủ cho khỏe. Đêm ở đây ồn lắm, không ngủ được đâu.

* * *

Tôi ngủ lại bệnh viện một đêm sau buổi chiều làm sinh thiết để bác sĩ theo dõi. Đêm âm ào sóng vỗ bởi tiếng động cơ bên ngoài khung cửa sổ. Bạn bè gọi điện thoại liên tục để động viên và chia sẻ. Một đêm tôi thức trắng theo nhịp thức của bệnh viện. Tiếng người nói chuyện ngoài hành lang, tiếng bước chân chạy theo xe đẩy, tiếng em bé khóc... Thỉnh thoảng tôi lại mở mắt nhìn chiếc kim đồng hồ đeo tay. Bên cạnh tôi, chị Gái đang ngủ thật say, tôi không dám cựa quậy sợ sẽ làm chị thức giấc. Đèn trong phòng sáng như ban ngày. Mười hai giờ, một giờ, rồi hai giờ sáng... Ngoài kia xe cộ âm ào, bên trong bệnh viện vẫn nhộn nhịp. Hình như tôi có ngủ được một lúc khi trời gần sáng.

Phải mất ba ngày mới có kết quả sinh thiết tế bào. Cô y tá nói với tôi điều đó. Có nghĩa là tôi sẽ có ba ngày thấp thỏm lo âu về những chuỗi ADN của mình đang được ngâm trong dung dịch tại phòng xét nghiệm. Hàng ngày tôi đến bệnh viện để nhận thuốc tiêm và thuốc uống. Nhận cả những lời chào đầu ngày và lời chúc cuối ngày của các chị cùng phòng. Tôi làm quen với một cô giáo dạy cấp hai ở Đắc Lắc, một chị bán vải ở chợ An Đông, một cô làm thư ký cho một công ty tư nhân, dì Năm làm

ruộng ở Hóc Môn, hai chị quê ở Bến Tre... Mọi người ai cũng hiểu rõ về bệnh tật của mình, có chị còn giải thích rành rẽ về cơ chế gây bệnh cho người khác nghe.

Cô y tá nói với tôi:

- Phòng chị chắc là sẽ xuất viện đông lắm, vì cùng làm sinh thiết một ngày.

Thấy tôi lo lắng về kết quả của mình, cô y tá động viên:

- Em nghĩ chắc không sao đâu.

Có một sáng trong khi chờ đợi lần tiêm thuốc vào buổi chiều, tôi đi bộ lang thang ra khỏi bệnh viện, băng qua bên kia đường vào rạp coi bộ phim “Người Mỹ trầm lặng”. Một tiếng rưỡi đồng hồ theo dõi mối tình bộ ba giữa anh chàng nhà báo người Anh, cô gái Việt nhỏ nhắn và anh chàng đẹp trai người Mỹ, trái bom nổ trước Nhà hát lớn.... khiến tôi quên mình đang nhập viện. Khi tôi bước ra khỏi rạp, trời đã quá trưa. Xe cộ qua lại tấp nập, cuộc sống vẫn tiếp diễn với nhịp điệu hối hả. Tôi cuộn theo dòng chảy trở về lại căn phòng có năm chiếc giường sắt và đây người nằm ngổ la liệt.

* * *

Ngày thứ năm phòng tôi có hai chị được xuất viện với kết quả bình thường, bác sĩ cho về nhà uống thuốc và theo dõi tái khám. Cùng đợt sinh thiết với tôi ai cũng có vẻ lo lắng hiện rõ trên gương mặt. Chị Hạnh ở Bến Tre

càng lo lắng hơn khi phát hiện thêm chứng tiểu đường và cao huyết áp. Chị thở dài với tôi:

- Bệnh này chưa dứt đã phát hiện thêm bệnh khác.

Tôi biết an ủi chị điều gì khi tôi cũng đang trong tâm trạng phập phồng? Dì Năm thì lại khác:

- Hơi đâu mà lo, sống chết có số, có bệnh thì chữa.

Bạn bè gọi điện thoại rủ tôi đi ăn tối. Đêm thứ bảy tôi ngồi sau xe người bạn chạy lòng vòng khắp phố phường Sài Gòn. Ánh đèn màu lung linh, huyền ảo theo nhịp đời sôi động qua từng con phố. Người bạn cười thật to với tôi, nói một câu lẫn trong tiếng động cơ xe vừa ù qua mặt:

- Diện đẹp thế này, ai biết là bệnh nhân đang nhập viện.

Con gái tôi gọi báo tin kết quả kỳ thi. Con trai tôi nói mua cho con món đồ chơi nào đó. Tôi biết mọi người xung quanh cố làm cho tôi quên đi bệnh tật. Tôi nuốt cục nghẹn xuống cổ cố ngăn dòng nước mắt. Bạn tôi dừng xe lại một quán nước ở đường kênh Nhiêu Lộc. Có một đêm Sài Gòn tương đối yên ắng kèm theo mùi nước kênh quen thuộc phảng phất. Tôi nghĩ về dự án làm sạch dòng kênh. Tôi chợt nhớ có nhà một người dì họ xa nằm trên dòng kênh. Giải tỏa, nhà dì tôi còn một nửa và biến thành mặt tiền. Lâu lắm rồi tôi chưa có dịp đến thăm dì. Và, hình như đã lâu lắm rồi tôi mới có cảm giác mình được ăn một ly chè sâm bổ lượng ngon như vậy!

* * *

Cô y tá đưa cho tôi phiếu xét nghiệm tế bào:

- Kết quả bình thường, chiều mai bác sĩ hội chẩn trường hợp của chị.

Cả phòng tôi mọi người cười nói lao xao. Câu chuyện nối tiếp câu chuyện. Nét vui mừng lộ rõ vì ai cũng được xuất viện ngày hôm sau. Buổi chiều các chị vui quá tràn ra ngoài hành lang chuyện trò rôm rả. Tôi cũng thấy vui lây dù còn chút xiu lo lắng về kết quả hội chẩn ngày mai. Một chị nói với tôi:

- Thôi mổ quách cho rồi, thiếu gì người mổ, có người không chịu đẻ bình thường mà còn chủ động đẻ mổ nữa là. Không sao đâu.

Tôi hơi bị bất ngờ khi sáng sớm hôm sau vị bác sĩ gọi tôi lên phòng khám và cho xuất viện:

- Trường hợp của chị chưa đáng phải mổ. Tôi cho chị về uống thuốc, ba tháng sau tái khám.

Thấy tôi còn hơi băn khoăn về bệnh trạng của mình, người bác sĩ trấn an:

- Đã có các bác sĩ chuyên khoa hội chẩn rồi, chị đừng quá lo lắng. Chúng tôi sẽ làm hết sức để chị được mạnh khỏe.

Tôi cảm ơn bác sĩ và bước ra khỏi phòng. Việc đầu tiên là nhắn tin cho chồng: “Bác sĩ cho ra viện. Ngày mai em về”. Chồng tôi nhắn lại: “Sao không mổ luôn cho rồi!” Ôi, người đàn ông vụng về và chân thật của tôi! Tôi nhắn lại:

“Bác sĩ chưa chỉ định mổ”. Chồng tôi nhả tiếp: “Con thi tốt lắm. Khi về nhớ mua cho con món đồ chơi”.

Tôi ra ga mua vé. Bên ngoài bệnh viện vẫn nhộn nhịp đông đúc. Có dòng người với túi xách linh kinh theo cô y tá vào nhập viện giống như tôi tuần trước.

Phòng bán vé trống trơn làm tôi có cảm giác như cô bán vé đang ngồi chờ tôi. Ngày mai tôi sẽ về nhà. Một đêm trên xe lửa, rồi tôi sẽ thấy lại tháp chuông nhà thờ Chánh Tòa im lìm trong sương sớm; có những con chim đuổi bắt, lượn vòng quanh cây thập tự giá chào đón bình minh. Phố biển như bông hoa lặng lẽ nở ra chào đón tôi trở về. Tôi chợt nhớ đến hai cây hoa sữa bên hông nhà nồng nàn mùi hương trong đêm mùa lạnh và giàn hoa màu vàng trên sân thượng cùng những chậu sứ nở đầy hoa đỏ. Hình như tôi đã xa nhà từ lâu lắm!

Tôi ra trung tâm Sài Gòn tìm mua cho con một món đồ chơi và tìm cho mình một cuốn sách. Bước chân tôi gõ nhẹ trên vỉa hè đường Nguyễn Huệ, tự nhiên thấy mọi thứ đều lạ lẫm, dù nơi này mình đã đi mòn vẹt gót giày. Tôi dừng chân trước một cửa hiệu bán những món quà lưu niệm cho khách nước ngoài, những bức tranh đủ màu sắc, nhiều kích cỡ cùng với những chiếc bình đủ loại làm nên một không gian lộn xộn sắc màu. Tôi ngắm nhìn những chai rượu màu vàng bên trong có những con rắn được sắp xếp thật khéo léo. Con rắn lục màu xanh đang quấn quanh mình con rắn hổ mang có cái đầu vươn cao thẳng

đứng, phía sau con rắn hổ mang loằng ngoằng rẽ cây màu trắng. Tôi dừng lại trước khách sạn Palace và ngắm nghía cái khung sắt chất kín những chậu cây nho nhỏ kết thành tấm thảm thực vật màu xanh thật mịn. Người bảo vệ đang tưới nước cho giàn cây bằng chiếc vòi phun nước như sương. Đã gần mười giờ sáng mà con phố chính như mới vừa thức dậy. Hơi máy lạnh từ bên trong các khách sạn tỏa ra tạo cảm giác dễ chịu, nhân viên đang làm công việc hút bụi cho các tấm thảm chuẩn bị một ngày bận rộn đến khuya. Tôi đứng lại và nhìn một lần nữa khung cảnh trung tâm thành phố. Cuộc sống đẹp đến từng milimét vuông đất. Tôi bước đi thong thả trên vỉa hè như cố tình tận hưởng cảm giác của một du khách nhàn nhã. Khi băng qua đường để sang một con phố khác, tôi chợt nhớ mình vừa được bác sĩ cho xuất viện sáng nay.

Dấu lặng

Cô đi trên con đường dẫn xuống hồ. Tối hôm qua có cơn mưa lớn quá nên nước còn đọng đầy trên đường bê tông. Hết đoạn bê tông là đến con đường đất có những bậc cấp bằng đá. Những viên đá kích thước không đều nhau làm thành các bậc thang không thẳng hàng, nếu sơ ý dễ bị vấp. Cô nhón nhén từng bước một. Nước đọng trên lá cỏ quệt vào chân cô gai gai một cảm giác nhồn nhột. Một con rắn mối thậm thò thậm thụt sau một thân cây rồi bỗng dưng chạy xẹt thật nhanh qua dưới chân cô. Bụi sả bên đường đầy những giọt nước tròn vo óng ánh bám hờ hững, làm cong oằn những chiếc lá dài và mỏng trông giống như những chuỗi hạt ngọc be bé. Không gian yên tĩnh nghe rõ tiếng bước chân cô và tiếng rơi của những giọt nước mưa còn đọng trên tàng cây xuống đám lá khô bên dưới. Cô hít một hơi thật dài không khí ẩm mục có mùi của đất, quện với mùi sả nồng nồng, thoang thoảng. Mặt hồ im lìm và phẳng lặng như gương, ánh lên một

vùng ánh sáng màu trắng bạc, lấp lánh vẩy cá. Một dải mây trắng vắt qua dãy núi Voi như chiếc khăn voan mỏng diệu dàng. Nổi rõ giữa hồ là một hòn đảo nhỏ xanh mượt cây rừng giống như một chiếc mũ nổi ai đặt sẵn trên mặt gương. Người ta gọi hòn đảo này là đảo Cò, bởi mùa đông cò bay về đậu trắng lớp, hôm qua bà bán quán đã nói với cô như vậy. Phía xa kia là vùng rừng thông dày đặc mới được trồng khoảng mười năm trở lại đây, bây giờ được bảo vệ tốt sau những chìm nổi do con người phá sạch.

Cô ngồi bệt xuống thêm xi măng của một cái quán nhìn ra hồ. Sát ngay trước mặt cô là vết tích một hố bom, bên dưới đây những cây hoa mắc cỡ thật lớn, dính trên đó những đóa hoa màu hồng phấn tròn xoe rất đẹp. Lối đi vòng xoay tròn quanh hố bom tạo dáng cho con đường ven hồ. Đây là một cái hồ nhân tạo. Người ta chặn dòng nước làm thành hồ phục vụ cho nông nghiệp. Hai bên hồ có hai dãy núi. Hôm qua bà bán quán đã nói với cô rằng, bên dưới lòng hồ còn có một dòng sông ngầm chảy len lỏi đến tận ngọn núi Voi cao nhất. Người ta gọi là dãy núi Voi bởi nhìn xa xa, trông như một đàn voi chạy nối đuôi nhau về chốn Tây Thiên. Phía mặt trời lặn, nhìn từ trên cao có hai dãy núi cụng đầu nhau mà người dân ở đây gọi là núi Thần Lăn. Truyền thuyết kể rằng ngày xưa, có hai con thần lăn cùng tranh nhau một viên ngọc nhưng không con nào tranh được, sau đó viên ngọc rơi xuống hình thành nên một địa danh - làng Ngọc Thanh.

Cô ngồi bó gối nhìn mông lung ra mặt hồ. Cơn mưa thật to tối hôm qua đã xua bớt đi không khí oi oi của mùa hè. Buổi sáng tĩnh lặng. Trong sự im lặng vô cùng này, cô thấy lòng thật thanh thản. Nơi đây, tất cả mọi lo toan, tất bật của đời thường dường như không tồn tại. Qua giấc ngủ đây, cô thấy mình khỏe khoắn và có một tâm trạng thật thoải mái sau hai ngày vất vả vượt hàng ngàn cây số để đến đây. Cuộc mưu sinh nào mà không chật vật, không đầy những toan tính? Cô đã vứt bỏ hết để tìm đến khu nghỉ mát này. Đây là một khu nghỉ mát nằm biệt lập trên đồi với vài dãy nhà nghỉ hai tầng khang trang đồng hành với một bưu điện vắng tanh vắng ngắt bên dưới như một ga xép buồn thiu. Cảm giác biệt lập tăng lên khi ở đây không hề có một chút sóng điện thoại di động. Kỳ nghỉ của cô sẽ là một dấu lặng. Không gian yên tĩnh cho cô có dịp suy nghĩ lại những chuyện đã qua, đánh giá lại cuộc hôn nhân cũng như để cô tự nhìn lại mình sau từng ấy năm. Chiều hôm qua, trên đường từ trạm bưu điện về nhà nghỉ, cô đã bật khóc khi nhớ lại giọng nói đứa con trai nhỏ tám tuổi trong ống nghe cách cô hàng ngàn cây số:

- Con đang coi ti-vi, chị dọn dẹp trên lầu. Hồi trưa ba cho tụi con ăn cơm gà mua ngoài tiệm.

Tự dưng cô cảm giác như mình rất có lỗi là đã đến đây và chẳng làm gì hết. Đó là một điều chưa hề thấy nơi cô gần mười năm nay. Hãy nhìn thẳng vào mắt nhau để

thấy gần nhau hơn, hiểu nhau hơn và thương yêu nhau hơn. Đã bao lâu rồi, cô thôi không nhìn vào mắt chồng mình để đọc thấy trong đó những suy tư trăm trở? Đã bao lâu rồi vắng đi những dòng nhạc rộn rã vui tươi của gia đình, những giai điệu ngọt ngào êm ái trong cuộc sống vợ chồng? Cô lao vào công việc như một con tàu băng băng trên đường ray, không dừng lại để tránh bất kỳ một chuyến tàu nào, bỏ lại bên đường những lời yêu thương, những lời dịu dàng. Con tàu chỉ biết đi tới và chở trên đó là công việc, những bận rộn lo toan, những lời lẽ gay gắt, đầy trách móc, tị nạnh nhau từng công việc vặt vãnh hàng ngày. Cô giành gánh lên vai quá nhiều trách nhiệm để rồi lúc nào cũng cảm thấy mỏi mệt. Cô biến sự mệt mỏi thành những bóng mây bao phủ lên khung trời nhỏ bé đã từng có một thời bình yên, có nhiều tiếng cười trong vắt. Đâu rồi một thời yêu nhau, ôm khúc bánh mì ghé hàng nước mía và lúc nào cũng ao ước mình có nhiều tiền để được uống một ly cối thật đầy? Đâu rồi những lá thư chan chứa lời lẽ yêu thương khi chưa được về sống cùng nhau? Đâu rồi những chuyến xe vợ vàng tìm đến, tiễn nhau đi với ánh mắt nhìn đắm đắm chứa đựng cả một trời khao khát, nhớ nhung? Đâu rồi những buổi tối vợ chồng nằm bên nhau khúc khích tiếng cười, tay trong tay ấm áp, cùng nhau lấp chỉ mộng mơ vào guồng để dệt nên tấm thảm êm ái cho gia đình, cho những đứa con? Đâu rồi những buổi chiều chủ nhật thong thả qua đi với tiếng đàn ghi-ta

của anh hòa vào tiếng hát của cô? Đâu rồi những đêm vợ chồng thức trắng vì con bệnh, thay phiên nhau đắp khăn ướt lên trán con, cùng chung một nỗi lo lắng? Tất cả đã qua đi như ngày qua ngày, tháng qua tháng không để lại một dấu vết nào của ngày hôm qua. Con đường đi giữa cô và chồng bây giờ dường như đang rẽ vào hai hướng khác nhau. Căn phòng riêng chia đôi hai thế giới. Niềm lo toan không chịu chia sẻ, hay có chia sẻ thì cũng không tìm được tiếng nói chung. Niềm vui không được chia sẻ thì đâu còn là niềm vui, nỗi buồn không được chia sẻ thì làm sao tan biến được nỗi buồn? Cuộc sống chung bây giờ như được chi phối bởi một người đầu bếp tồi, có đầy đủ gia vị, nguyên liệu cao cấp nhưng không nấu được món ăn ngon. Cô vụng về trong cư xử với chồng, cô gay gắt trách móc anh và cô than thân trách phận mình khổ sở. Cô nhớ lại cuộc tranh cãi gần đây nhất khi cô cho rằng anh không chịu lo toan cho gia đình để cô thành thoi hơn một chút, mà không hề góp ý tán đồng hay phân tích với anh khi anh tỏ ý muốn chuyển sang một công việc làm khá hơn. Anh đã nặng lời trách cứ cô lúc nào cũng đem một khuôn mặt nặng nề, u ám về với gia đình. Cuộc tranh cãi làm thành sự sợ hãi trên gương mặt những đứa con. Những khuôn mặt ngây thơ lấm lét nhìn ba, nhìn mẹ, không hiểu được điều gì đã xảy ra giữa hai người chúng thương yêu nhất. Những ngôn từ nặng nề bật tung ra khỏi hai đôi môi đã có nhiều năm gắn chặt, đầy cảm xúc yêu

thương. Những lời lẽ chấp nhặt đã khiến con người nhỏ bé đi, biến cuộc sống hôn nhân thành một hành trình dài đằng đẵng, trong khi cuộc đời lại vô cùng ngắn ngủi. Gia đình là nơi người ta xúc phạm nhau nhiều nhất, mà con người lại là một tâm linh mong manh, một thế giới vô cùng tận. Bao nhiêu ngọt ngào cô và anh đã để lại hết bên ngoài, đem về toàn những lời cằn cỗi, thù hằn. Người ta đã quên mất cần phải dành lời dịu dàng cho những người thân yêu nhất. Những cử chỉ, lời lẽ yêu thương đã xò áo, đội nón đi ra khỏi khung trời nhỏ bé của cô tự hồi nào mất rồi. Sau khi cãi nhau và làm cho nhau đau khổ, người ta thường quên rằng đã có một thời yêu nhau. Cô vui vẻ hơn khi ra ngoài. Cô nhỏ nhẹ, mềm mỏng khi nói chuyện với những người xung quanh. Tiếng cười cô trong vắt, giòn tan bên ngoài khung cửa gia đình. Còn anh tìm đến thường xuyên hơn với những cuộc vui bên bàn nhậu đầy những câu chuyện tiêu lâm, những tiếng cười sảng khoái. Thảng hoặc anh đem về nhà những lần say khướt đến bức tường cũng phải bực mình. Người ta đã không thể tìm vui trong gia đình thì phải tìm vui nơi khác, đó là lẽ thường tình.

Một đôi chim sẻ sà xuống bãi cỏ trước mặt, chụm đầu vào nhau ríu rít kiếm tìm rồi bay đi. Cô nhìn ra mặt hồ. Một dải nước thật rộng lớn, yên ắng không hề có một chút gợn lăn tăn. Những con chuồn chuồn chờn vờn trước mặt. Một đôi bướm đen đuổi bắt nhau vòng tròn

lượn lơ trước mắt. Dải mây trắng đã tan ra và hòa lẫn vào không gian để lộ ra dáng núi chạy dài, im lìm và vững chãi. Cuộc sống trôi qua không hề mất đi điều gì mà chỉ biến sự kiện này thành một sự kiện khác, có thể khác hơn hay có thể tồi đi do chính con người tạo ra. Chúng ta thường ước muốn những điều ở ngoài tầm tay, rồi khi đạt được thấy nó cũng bình thường như bao cái khác. Hôm qua cô đã nhìn sang bên kia đảo Cò và ao ước được đặt chân lên đó. Qua tới nơi, cô lại thấy nó cũng không khác gì khi cô đứng bên này nhìn sang. Những ước mơ, kỳ vọng có phải chỉ là một sự biến điệu của nhịp sống thường nhật, khi ta cứ mãi đi tìm cho mình một sự hoàn hảo? Cô đứng dậy và đi dọc theo con đường ven hồ để lên một con dốc. Trên con dốc này, diện thoại di động của cô sẽ bắt được sóng, tạo cho cô cảm giác gần nhà hơn. Cô thả dòng suy nghĩ chậm chậm theo mỗi bước chân. Trên đầu dốc là bầu trời mây trắng. Cô đi giữa hai hàng cây chụm đầu vào nhau. Rừng yên tĩnh quá. Tự dưng cô thêm được ngả đầu vào vai chồng, thêm được anh ôm lấy đùi cô đi như những ngày xưa. Đó đâu phải là những điều xa xỉ mà giờ đây muốn có được sao khó khăn quá! Cuộc sống là một chuỗi cố gắng và phấn đấu không ngừng, đòi hỏi rất nhiều nỗ lực không chỉ để vươn tới mà còn phải dành thời gian nhìn lại dưới chân mình trên mỗi bước đi.

Hết con dốc cô vòng xuống một con đường đất đỏ lờm chớm đá. Những mái nhà lô xô thấp thoáng sau

những thửa ruộng. Lúa đang thì con gái, phơn phớt trong gió ban mai. Có một người phụ nữ còn rất trẻ đang đứng trên đường nói chuyện với một người phụ nữ khác dưới ao. Cô dừng lại. Người phụ nữ bên dưới đang xúc đất đổ lên bờ, bàn chân to bè với những ngón chân xò ra bám chặt vào đất bùn trơn lầy. Bên cạnh có một chiếc xô nhỏ đựng đầy những con cua, con chạch. Một con lươn ngoi đầu lên khỏi bùn khi chiếc xẻng xúc xuống. Tiếng cười giòn giã của người phụ nữ trên bờ vang trên đồng ruộng vắng:

- Chụp lấy. Thế là trưa nay có bữa cháo cho chồng lai rai rồi nhé!

- Nhường chị mang về cho bác ấy nhậu. Nhà em có nhiều rồi đây.

Con lươn được quăng lên bờ, mù mờ, oằn mình trên đất. Người phụ nữ trên bờ lấy chân hất con lươn qua lại, áo lên mình nó một lớp bụi đất mỏng, rồi cầm lấy bỏ vào chiếc xô bên dưới. Một bức tranh đẹp mộc mạc và thật hồn nhiên. Tò mò, cô hỏi người phụ nữ dưới ao xúc đất để làm gì và thật ngạc nhiên khi thấy một gương mặt trắng hồng ngược lên nhìn cô:

- Em đánh ao để tôi vôi xây nhà. Ở đây chúng em xây nhà bằng vôi, xi măng lắm xây không nổi.

Cô ngạc nhiên không ngờ bây giờ người ta còn xây nhà bằng vôi. Không kìm được cô bật tung ra câu hỏi:

- Vôi à?

Tiếng cười trong vắt, hồn nhiên lại vang lên:

- Bác là người thành thị nên không biết. Nhà ở đây toàn xây vôi cả đấy. Không có nhà xi đầu. Chúng em quanh năm làm ruộng lấy đầu ra tiền.

Cô nhìn xuống bên dưới cái ao đầy nước, một xẻng đất vừa xúc lên thì nước lại tuôn ra.

- Thế xúc bao giờ mới được?

- Chúng em làm loáng tí là xong ấy mà.

Tiếng chuông điện thoại di động chọt reo trong túi cô một cách vô ý trong khung cảnh này. Cô bấm máy. Một người nào đó đã nhầm số. Hai người phụ nữ thôn quê nhìn chiếc điện thoại như nhìn một con búp bê điện tử có nhiều thao tác, chức năng hiện đại. Những nụ cười hồn nhiên nở ra khoe hai hàm răng đều và trắng bong. Một câu nói vừa vu vơ, vừa khẳng định:

- Thế nhà bác có điện thoại di động. Hay nhì, ở đâu cũng có thể liên lạc được.

Cô cười ngượng ngịu, lảng tránh đi bằng một câu khen tặng thật lòng:

- Hai chị có nước da trắng và đẹp quá, hơn cả người thành phố.

- Nhà bác cứ khen, chúng em quanh năm lam lũ....

- Không, tôi nói thật tình đấy.

Những tiếng cười giòn tan của ba người phụ nữ vỡ ra trên bờ ruộng vắng. Cô còn đứng nói chuyện một lúc lâu

nữa rồi bước tiếp đi cho hết con đường để vòng trở lại bờ hồ. Trong cô vỡ ra nhiều điều, nhưng điều quan trọng nhất mà cô vừa học được là sự thanh thản và hồn nhiên. Cứ hồn nhiên rồi sẽ được bình yên. Hãy rộng lượng với cuộc sống và không suy nghĩ, đắn đo gì hết. Rộng lượng là nhân từ, là mối tình bao la mênh mông, là xóa bỏ sự cố chấp, là sự không phân biệt, là sự làm việc không ngừng... Dù vua chúa hay dân cày, kẻ nào tìm được sự yên ấm trong ngôi nhà của mình ấy là người sung sướng nhất. Tất cả mọi điều đến rồi sẽ đi, chỉ có gia đình là còn mãi mãi. Hết con đường vòng này phải mất đến năm cây số. Cô sẽ cố gắng đi bộ cho hết trong sáng nay dù bước chân mỏi nhừ và có thể sẽ phải qua vài con dốc nữa. Trước mắt cô bây giờ, cuộc sống là một chuỗi cố gắng không ngừng. Chuông điện thoại lại reo trong túi áo cô. Phía bên kia một giọng trầm và ấm quen thuộc:

- Chùng nào em về? Con nó nhớ em quá chùng.

Giọng cô nghèn nghẹn:

- Cũng phải theo đoàn đến hết đợt nghỉ.

Cô tìm lại được một câu nói tưởng chừng như đã mất từ lâu phát ra trong máy điện thoại:

- Anh cũng nhớ em quá!

- Em cũng...

Sóng Mobifone chột mắt, không kịp cho cô nói hết câu. Cô bước đi, lòng rộn rã. Trời xanh, mây trắng ở cuối

con đường như chung vui cùng với cô. Sau những cơn mưa, trời bao giờ cũng quang đãng hơn và mọi vật như được làm mới hơn. Con đường láng nhựa dưới chân cô thật sạch. Cây keo lá tràm có những chiếc lá thật to, sạch tinh tươm không một chút bụi đỏ. Những cây thông non mơn mớn đóm dáng nghiêng đầu làm điệu với nhau trong gió. Đứng trên dốc cao, cô quay lại nhìn xuống cuối dốc. Hai người phụ nữ vẫn còn xúc đất từ dưới ao đưa lên bờ. Ruộng lúa xanh vờn reo vui trong nắng. Cuối con dốc là con đường dẫn xuống hồ. Hoa xoan đào nở trắng một góc trời. Cô đã đi một vòng gần đến đích. Phải cố gắng để đi cho hết. Cuộc sống là cố gắng. Cô sẽ nói điều đó với chồng khi về đến nhà.

Cũng phải còn đến mười lăm ngày nữa.

Di Hạnh

Trong đám con của dì Hạnh, Hoài đẹp hơn cả. Nếu phân tích từng nét trên gương mặt thì Hoài không có gì gọi là sắc nước hương trời. Thế nhưng, để so sánh với ba cô chị và hai cô em thì Hoài có một cái mũi thanh hơn, đôi mắt to hơn, miệng cười có duyên hơn. Những người kia, người nào khi cười cũng bị hở lợi, cánh mũi người nào cũng to to, mắt người nào cũng be bé... Nói chung, Hoài thừa hưởng tất cả nét đẹp của dì Hạnh, còn những người kia là bản sao của cha.

Bởi vì đẹp nhất nhà nên lúc nào Hoài cũng trội hơn. Tất cả những anh chàng đến nhà chơi đều là bạn của Hoài, nhưng rồi lần lượt từng cô chị, đến một cô em đi lấy chồng, Hoài vẫn đi về từ nhà đến cơ quan mà mãi không về được nhà ai khác. Những anh chàng ngày trước đến nhà chơi với mục tiêu là Hoài, thì bây giờ đã cặp được một cô trong nhà đi ra.

Sáu người con gái của dì Hạnh chen nhau mỗi người mỗi tuổi, chỉ có cô Út cách khoảng khá xa. Tôi vẫn còn nhớ hồi tôi còn nhỏ, một hôm dì Hạnh đến nhà thì thâm to nhỏ với má tôi, trong câu chuyện tôi nghe loáng thoáng: “Em mắc cỡ quá chị ơi...” Một thời gian sau đó tôi thấy dì Hạnh sinh em bé. Hồi mấy đứa con còn nhỏ, dì Hạnh hầu như lúc nào cũng phải khổ sở vì những tiếng cãi nhau của một bầy con gái. Nhưng thời gian trôi qua, căn nhà im ắng, vắng dần tiếng nói cười, tiếng cãi nhau. Những bữa tiệc cưới càng nhiều sự vắng vẻ càng tăng. Bây giờ trong nhà chỉ còn Hoài, cô em gái út và dì Hạnh. Căn nhà chỉ được rộn lên vào những ngày chủ nhật, khi mấy cô chị kèm theo mấy chàng rể và một vài đứa con nít dẫn về. Nhưng những ngày ấy Hoài lại thấy thật phiền. Cô đã hết muốn nhìn thấy cái thời ồm ồm của căn nhà. Không hiểu từ bao giờ cô bắt đầu sợ nghe tiếng cười đùa, la hét của bọn trẻ. Hình như nó đến từ ngày cô soi gương thấy da mình khô hơn, phát hiện miệng cười và đuôi mắt đã có dấu thời gian in hằn lên đó. Cô không thích trẻ con ồn ào, không thích chúng chạy vào phòng cô dẫm bừa lên nệm, lục lọi bàn phấn, lôi sách báo ra xem....

Người ta nói dì Hạnh ham tiền. Mấy người con của dì Hạnh người nào cũng thật thà, lương tháng bao nhiêu đưa về hết cho mẹ. Hồi Hân, chị kế của Hoài chưa lấy chồng và làm ra rất nhiều tiền, dì Hạnh không chịu gả Hân cho ai. Kỳ đó Hân yêu một anh chàng học cùng

lớp, đẹp trai, nhà gia giáo, không có gì đáng để chê trách ngoại trừ anh ta chỉ là một công chức quèn quanh năm ngồi bàn giấy. Hân làm ở một công ty kinh doanh, tiền lương, tiền thưởng đậm đà. Dì Hạnh trông chờ vào Hân, dì sợ Hân lấy chồng, dì mất nguồn thu. Chàng kia yêu Hân say đắm, tối nào cũng trấn ở nhà Hân. Một hôm dì Hạnh kêu anh chàng đến nói chuyện, chàng ta hỏi hộp lắm tưởng đâu kỳ này được vợ. Thế nhưng, khi diện kiến tay đôi với dì Hạnh, chàng té ngựa. Giọng dì Hạnh rin rít qua kẽ răng:

- Hân nó nặng gánh gia đình lắm, cậu không hợp với nó đâu. Hai người mà lấy nhau sẽ không có hạnh phúc!

Mặc chàng ta ngồi năn nỉ, thuyết phục, dì Hạnh vẫn lạnh lùng:

- Tôi không muốn cậu đến nhà nữa.

Hân đau khổ một thời gian dài. Tính cô hiền, vui đầu vào công việc tìm quên. Rồi công ty Hân giải thể. Thương tính hay làm, chịu khó, mấy người quen cũ giới thiệu cô làm kế toán cho một doanh nghiệp nhỏ. Thu nhập của cô giảm hẳn, thế nhưng đó là điều may mắn cho Hân, bởi dì Hạnh lúc này không còn giữ cô nữa. Đã đến lúc dì cho cô đi lấy chồng. Năm đó Hân hai mươi tám tuổi, vẫn còn chút tươi tắn của thời con gái. Một người bạn của cô chị đầu đến với Hân, dì Hạnh lật đặt gả ngay, không cần tìm hiểu lương của anh ta một tháng bao nhiêu, gia đình anh ta cơ bản hay không, có môn đăng hộ đối với mình hay

không. Di Hạnh gả chồng cho Hân không phải vì di sợ Hân quá thì, mà chỉ vì một lý do duy nhất: Hân không còn là nguồn thu nhập chính nữa. Di cũng ít quan tâm đến cuộc sống sau này của Hân.

May mắn cho Hân và cho cả nhà di Hạnh là cô nào cũng lấy được chồng tử tế, không rượu chè, bài bạc, có công ăn việc làm ổn định. Có người khá, có người còn nghèo, nhưng nói chung đám con rể của di Hạnh ai cũng biết ăn biết ở. Thời buổi lắm gia đình khổ sở về việc dựng vợ gả chồng cho con, thì di Hạnh lại thấy thoải mái và nhẹ nhàng khi đưa bốn cô con gái về nhà chồng. Người ta khen di Hạnh biết chọn, có con mắt tinh đời, di chỉ cười cười: “Do may mắn mà thôi!”

Bây giờ gánh nặng gia đình đổ hết về Hoài, nhất là từ ngày di Hạnh nghỉ hưu. Mảnh vườn sau nhà chỉ đủ tiền chợ, cô em gái út còn đang thất nghiệp, di Hạnh vẫn phải chu cấp. Hoài có hiếu nhất trong mấy người con, tính cô dễ chịu, thoải mái, nhưng đó là những ngày cô còn trẻ, mới ra trường. Còn bây giờ, khi những nếp chân chim trên mắt càng nhiều, tính dễ chịu càng giảm.

Hoài làm cho một công ty nước ngoài. Lương cô cao lắm bởi cô giỏi, người ta trả lương theo trình độ tiếng Anh lưu loát và chuyên môn vững vàng của cô. Hoài không se súa chưng diện, nhưng nhờ vẻ ngoài dễ thương, tươi tắn cộng thêm biết cách ăn mặc, trông cô rất hấp dẫn. Miệng cô lúc nào cũng cười, người ta khó biết được cô buồn

hay vui. Hoài nói năng từ tốn, nhỏ nhẹ. Có người nói cô sống khôn, có người nói cô biết sống, có người nói cô thủ đoạn..., đủ những lời sau lưng. Tuy nhiên, khi diện kiến với cô, tất cả những điều khen chê ấy đều trở nên vô nghĩa. Người đối diện sẽ bị cô chinh phục hoàn toàn.

Hoài rất hiểu tính mẹ. Cô biết, mẹ không muốn cô đi lấy chồng bởi cô là niềm hy vọng chính của gia đình. Do đó, khi quen với Quang, một anh chàng phóng viên trẻ, đẹp trai, tài năng theo cách đánh giá của mọi người, cô giấu biệt dì Hạnh. Không phải vì Quang là phóng viên của tờ báo tỉnh nhà, lương chỉ bằng một phần ba lương tháng của cô mà cô biết, nếu dì Hạnh hay chuyện gì sẽ rắc rối. Chuyện chị Hân với anh chàng người yêu đầu tiên vẫn còn tươi roi rói đó thay!

Quang yêu Hoài, nhìn vào mắt Quang thì biết rõ và có thể khẳng định ngược lại là Hoài cũng rất yêu Quang. Chuyện tình yêu của một cặp trai gái là chuyện xưa như trái đất, hàng ngày trên thế giới có tỉ người yêu nhau. Nhưng, điều đáng nói ở đây là cả Quang và Hoài đều là hai người tự do, trưởng thành, có nghề nghiệp ổn định, nhiều khả năng tiến đến hôn nhân. Thuận tiện như thế nhưng Hoài giấu kín chuyện tình yêu với tất cả mọi người. Cô lặng lẽ đi về một mình, lén lút hẹn hò với Quang. Nói chung yêu mà chẳng thoải mái gì.

Nhà Quang và nhà Hoài đều ở cùng một thị trấn nhỏ, cách thành phố nơi hai người làm việc khoảng mười cây

số. Ở đây, người ta biết rõ về nhau và có thể kể vanh vách chuyện thiên hạ như: bà con với ai, hồi nhỏ học hành ra sao, có những mối tình nào... Quang có một căn phòng nhỏ trong khu tập thể cơ quan. Mỗi buổi chiều hẹn hò, đi ăn tối, đi chơi xong Quang đưa Hoài về mười cây số, hai người hai xe, rồi anh lại quay ngược trở lại căn phòng của mình. Thỉnh thoảng anh về nhà buổi tối nhưng sáng hôm sau dù cùng tuyến đường đi làm với Hoài, anh cũng chẳng dám đến nhà đón cô đi cùng.

Chuyện tình yêu của Quang và Hoài kéo dài được hơn năm trong hoạt động bí mật rồi cũng đến tai dì Hạnh bởi một vài đứa cháu, mấy bà chị và vài người bà con. Khi biết chuyện, dì Hạnh không biểu lộ gì trên mặt, chỉ buông một câu băng quơ:

- Nhà thằng đó thiếu chữ!

Câu nói băng quơ ấy lan nhanh như điện, ngay tức khắc đến tai mẹ của Quang. Bà chẳng nói chẳng rằng, khoác vội cái áo bà ba bên ngoài cái áo cánh, cài hột nút trên, nút dưới, sai thằng cháu xách xe chở đi mười cây số tìm gặp Quang chỉ để nói một câu: “Má không ưng mày quen con bà giáo Hạnh, nhà đó nhiều chữ mà thiếu nghĩa!”

* * *

Dì Hạnh ngồi nói chuyện với má tôi ngoài hiên. Lấy tay quạt nước mắt, giọng dì nghèn nghẹn:

- Chị nghĩ coi, bây giờ nhà chỉ còn biết trông cậy mình nó.

Mẹ tôi chậm rãi:

- Tui nói dì đừng giận. Người ta nói dì ham tiền. May mà hồi đó công ty con Hân giải thể, dì mới gả chồng cho nó. Con Hoài cũng gần ba mươi rồi, dì giữ làm gì?

Dì Hạnh nói trong nước mắt:

- Chị nói sao? Tui ham tiền ai? Bốn mươi tuổi, tui một mình nuôi sáu đứa con, chị em trong nhà có ai biết tui khổ, bây giờ tui biết nhờ cậy ai? Con Út còn đang thất nghiệp. Chị làm sao hiểu được nỗi khổ của tui! Tui đâu ham gả con cho nhà giàu, chỉ muốn con cái chia sẻ gánh nặng gia đình với tui. Tui không ham tiền, mà nếu có, ham tiền con chớ ham tiền ai?

- Thì tui đâu có nói dì sung sướng. Tui biết dì khổ, nhưng cũng phải cho con Hoài lối thoát chớ. Chẳng lẽ không cho nó đi lấy chồng, để nó nuôi dì suốt đời sao?

* * *

Hoài đến nhà tôi, cô gầy và xanh. Cô không nói gì hết, ngồi im lặng coi ti-vi. Mãi đến gần hết chương trình cô mới nói nhỏ:

- Chị Hà, tối nay em ở lại nhà chị nghen?

Hoài nói với tôi khi tôi đang cúi húi giăng màn:

- Chị Hà nè, em có bầu.

Tôi giựt mình quay phắt lại nhìn chăm chăm vào mặt Hoài:

- Nói thật hay chơi đó?
- Chẳng lẽ chuyện to lớn như thế này em nói chơi?
- Bây giờ tính sao?
- Quang đòi cưới gấp, mẹ em không chịu!
- Di Hạnh biết Hoài có bầu không?

Hoài gật đầu.

- Thế mẹ Quang biết không?

- Mẹ ảnh thương ảnh lắm chị ơi, ban đầu bà không chịu, nhưng thấy ảnh buồn, mẹ ảnh cũng không có ý kiến gì nữa.

Tôi muốn kêu trời một tiếng. Chỉ có một di Hạnh trên thế gian này. Con gái có bầu, người ta lật đật đi tìm thằng con trai nào là tác giả để gả vội, gả vàng. Đàng này...

Giọng Hoài mệt mỏi:

- Em nhờ chị ngày mai đến nhà nói chuyện với má em. Bao nhiêu năm, má em chỉ nghe mỗi mình chị.

Tôi vỗ về Hoài:

- Ngủ đi em, rồi ngày mai chị tính.

Tôi biết ngày mai đến gặp di Hạnh, có lẽ tôi sẽ chỉ nói một câu: "Nếu di không gả chồng cho Hoài, nó sẽ bị cơ quan sa thải vì cái bầu vô thừa nhận". Chỉ câu đó mới lung lay được ý chí sắt thép của di Hạnh. Di sợ Hoài thất nghiệp, nguồn thu không còn!

Đám cưới Hoài thật to, sang trọng. Cô dâu mặc không biết cơ man nào là áo. Áo dài khăn đóng quỳ lạy trước bàn thờ tổ tiên nhà Quang. Soirée trắng muốt, dài tha thướt khi đi phải có hai đứa nhỏ theo sau cầm vạt để làm lễ ở nhà thờ. Áo hồng, áo vàng, áo xanh, cái nào cũng cổ hở, vai trần, eo bó sát mặc khi đái bà con, bạn bè ở nhà hàng. Dì Hạnh nhìn chăm chăm con mình, dì cứ thắc mắc, nó nói có bầu sao vòng eo thon thả thế, vòng eo này chắc chỉ còn năm tám chớ chẳng phải sáu mươi như ngày thường đâu. Mắt dì cay cay. Bao nhiêu năm nuôi con, giờ nhờ được thì con đi lấy chồng. Đã thế chị em trong nhà không hiểu còn cho là mình ham tiền. Ham tiền của con mà cũng bị người đời dè bieu.

Cô dâu, chú rể cười thật tươi cầm hai ly rượu bé tí đến mời dì Hạnh chụp hình. Hai bên sui gia, mặt ai cũng tươi roi rói. Tội nghĩ đến hơn cả tháng trời chạy lên chạy xuống nhà dì Hạnh để thuyết phục, chưa kể còn phải đến nói chuyện với mẹ của Quang, tính ra tốn không biết bao nhiêu lít xăng đi làm thuyết khách!

Ba tháng sau tôi gặp Hoài và Quang trước cửa siêu thị, cô vừa thả vòng tay ôm eo Quang bước xuống xe. Cô vẫn rất “mi-nhon”, quần jeans thun màu đen bó sát, áo pull sát cánh màu vàng, tóc cột cao, hai mái thả lòa

xòà òm lấy khuôn mặt. Cô đánh son màu đất, mắt màu nâu, lông mày tia gọn và cong thật nét, trông cô giống mấy diễn viên Hàn Quốc hay người mẫu. Tôi nhìn xuống bụng Hoài:

- Có bầu sao thon thả quá vậy?

Hoài cười cười:

- Bây giờ mới có nè chị ơi, mới được hơn tháng nay!

Tôi tròn mắt:

- Sao hôm trước đến nhà nói là có bầu?

- Mưu kế mà chị.

- Thế dì Hạnh nói sao?

Hoài nhoẻn nụ cười tươi hơn bao giờ hết:

- Mẹ em thương anh Quang lắm chị ơi!

Rồi cô che miệng ghé sát vào tai tôi:

- Từ ngày có anh Quang, nhà em chẳng tốn một đồng công thợ sửa chữa điện nước. Thứ gì không tốn tiền là mẹ em khoái; với lại, từ hồi nào đến giờ nhà đâu có đàn ông, bây giờ có anh Quang gánh hết những việc nặng nhọc.

Trước khi chia tay với Hoài tôi còn cố vớt vát một câu:

- Thế sao cái đêm đến nhà chị trông em xanh xao giống như có bầu thật?

Hoài cười thật to, môi cong lên làm cho cái miệng cô như miệng vẽ:

- Chị ơi, hôm ấy em đâu có ma-ki-dê!

*Nếu
thật
thì
đó
là
bình
an!*

Diễm không nghĩ có ngày mình gặp lại Hưng ở thành phố nhỏ buồn hiu hắt này, trong một quán cà phê có khung cảnh thật lãng mạn. Lúc nhón nhén bước qua những phiến xi măng hình tròn đủ kích cỡ làm thành lối đi vòng vèo trên hồ nước, ánh mắt Diễm chợt dừng lại đám bông súng dạt ở góc hồ. Cô thấy nó quá đẹp trong ánh đèn nhấp nhোạng đủ màu sắc. Mái tranh thấp lò xoà, mặt nước trải rộng, những tảng đá đủ hình thù xếp lộn xộn làm nên những khoảng tối, và ánh sáng thỉnh thoảng lại hắt những đường sắc nét vào mảng tường trang

trí những họa tiết đơn giản nhưng hiện đại trông rất ấn tượng. Mải quan sát chung quanh, không chú ý bên dưới, Diễm hụt một bước chân trên phiến xi măng nhỏ khiến cô chới vói. Tích tắc, phản xạ tự nhiên Diễm chụp vội một người đang tiến sát gần về phía cô. Sau khi trụ vững trên phiến xi măng, Diễm nhìn người đối diện và rồi cả hai cùng bật lên thật to:

- Diễm phải không?

- Hưng!

Giai điệu của dương cầm trải dài mênh mông, phóng khoáng và bao dung song hành cùng tiếng vĩ cầm da diết như chứa đầy sự trách móc khi hai người tiến về chiếc bàn trống cạnh mảng tường gạch có treo mấy bình hoa gỗ. Người phục vụ nhanh chóng tiến đến đặt lên bàn hai ly trà đá cùng tấm menu. Hưng kêu một ly đen và hỏi Diễm uống gì, vẫn là một tách cappuccino phải không, rồi anh cầm ly trà đá làm một hơi cạn đáy. Đặt cái ly xuống bàn Hưng nhìn Diễm:

- Có vẻ thế giới này nhỏ bé thật!

- Ủ, lần trước gặp cậu ở khu Phước Lộc Thọ đã ba năm rồi, quá bất ngờ. Cậu về khi nào?

- Mới tuần trước. Còn cậu?

- Được hơn hai tuần rồi!

Người phục vụ mang ra đồ uống và châm nước vào ly của Hưng. Giai điệu của dương cầm rải chậm. Bài hát

chuẩn bị vào đoạn điệp khúc. Diễm nhìn Hưng chẳng có gì khác hơn so với lần gặp trước. Hôm đó thật bất ngờ và trong một tình huống cũng trở trêu như hôm nay. Sau khi trả tiền mua một chậu hoa, Diễm vừa quay ra thì đụng phải một người len vào. Chợ tết cuối năm lại nhằm vào ngày cuối tuần nên người đông không có khoảng trống. Gót giày của Diễm sơ ý đạp lên chân ai đó khiến cô suýt té mà phải định thân một lúc Diễm mới nhận ra người bạn học cũ từ thời niên thiếu.

Kỳ đó Diễm có chuyến công tác ở Mỹ, cô tranh thủ ghé Quận Cam thăm người dì ruột. Câu chuyện của hai người rôm rả nhưng cũng chỉ ôn lại những ngày xưa cũ, tuyệt nhiên Diễm không biết được chút gì về Hưng ngoại trừ việc anh đang sống ở đây. Quả tình, Diễm không có ý muốn kể về mình nhiều nhưng Hưng khéo gợi chuyện. Và lại, chẳng có gì trúc trắc đối với Diễm. Khi tốt nghiệp xong ở N., cô tìm được một suất học bổng tại Hà Lan. Trước đó nửa năm Hưng cũng đã lên đường sang Mỹ. Cuộc sống bận rộn bởi học hành, kiếm sống nơi xứ người khiến mọi liên lạc thưa dần và rồi bật tăm nhau. Bảy năm xứ người học được một điều quan trọng là cần phải tế nhị chuyện riêng tư. Khi người ta không muốn kể thì không nên hỏi tới. Khi ấy Diễm đã rất muốn biết về Hưng nhưng cô chẳng khai thác được gì dù với những câu hỏi rất tế nhị và lịch sự. Hưng chỉ nói với Diễm rằng thấy Hưng khỏe mạnh là ổn rồi, là biết có cuộc sống không tệ. Giai điệu

của dương cầm chấm dứt tự hồi nào. Tiếng ghi-ta dồn dập một bài hát khá quen thuộc với hai người cùng giọng nữ trầm, nhanh của điệu Pasodoble “*Chiều nay sương gió, lũ khách dừng bên quán xưa, mơ màng nghe tiếng chuông chiều, vương về bên quán tiêu điều...*”.

Hưng nhìn Diễm:

- Cậu về chơi được bao lâu?

- Mình về luôn.

Diễm thấy dường như đôi mắt Hưng trợn lên:

- Hà? Cậu có một công việc khá tốt mà. Đừng nói với mình là đang thất tình tay nào rồi bỏ về đấy nhé!

- Không hiểu sao mấy năm nay mình bị dị ứng phấn hoa. Mới đầu chỉ là những triệu chứng nhẹ như hơi tức thở, chảy nước mắt, nước mũi. Hai năm sau này trở nên nặng hơn, mặt mũi tay chân sưng tấy, đau nhức, tình trạng không thờ được càng nhiều dù uống bao nhiêu thuốc. Vào mùa, phấn hoa len lỏi qua cả khe cửa kính, ở nhà hay đi làm đều bị ảnh hưởng.

- Cậu kiếm được việc làm chưa? Sài Gòn nóng bức, bụi bặm, khói xe, người đông, để làm quen lại cũng mất thời gian đó.

- Chưa dự định. Bất quá đi dạy kiếm sống. Tồn tại mười năm xứ người, biết bao gian khổ, về nước làm việc gì chẳng được?

- Cậu nói vậy chứ rất khó. Thành đạt ở xứ người giống

như áo gấm mặc đêm, chả ai biết là ai, đi làm chỉ mục đích tạo điều kiện hưởng thụ cho cá nhân. Còn ở mình, bao nhiêu quan hệ quen biết, người ta lại thích hỏi thăm, quan tâm đôi lúc đến cả những điều tế nhị riêng tư nhất.

- Thì ngày xưa cậu chẳng nói người thành đạt thích về ăn đám giỗ, một dạng áo gấm về làng còn gì.

Hưng không trả lời Diễm, anh ngả đầu ra lưng ghế. Diễm nhìn Hưng. Cô không biết lúc này đây Hưng đánh giá vẻ ngoài của cô thế nào, nhưng cô thấy ở Hưng có một chút uể oải, mỗi mệt, dấu thời gian in đậm trên nét mặt, trong dáng ngồi, giọng nói. Tự nhiên Diễm buông một hơi thở dài, khi bỗng dưng cô nhận ra một điều giữa họ là mối quan hệ quá thân tình khiến cả hai không cần thốt lên lời nào mà vẫn thấy như không hề có khoảng cách mười năm.

Ngày ấy, Hưng là bạn trai duy nhất của Diễm có thể đến nhà cô ăn cơm, ngủ lại mà vẫn.... không có chuyện gì xảy ra. Những đêm cùng nhau thức đến sáng để giải toán, hay mỗi sáng chủ nhật Hưng có thể xộc thẳng vào phòng ngủ lôi cô dậy để đến lớp học thêm mà ba mẹ Diễm không chút nào lo lắng. Vào đại học, ba mẹ Diễm mua một căn nhà nhỏ cho Diễm, Hưng và Lan là em họ của Hưng ở cùng nhau năm năm trời như thế cho đến ngày họ ra đi. Hồi đó, Diễm yêu đơn phương, mê muội một anh chàng học trên cô ba lớp. Yêu khổ sở, đến mức cả Hưng và Lan đều thấy đau lòng khi Diễm chẳng nhận

được ân tình đáp lại từ chàng kia dù chỉ một cái nhìn ăm áp, chia sẻ. Hưng được ba mẹ Diễm trao trách nhiệm làm sao cảnh tình được cô, khi ông bà phát hiện ra con gái mình đang tuyệt vọng bởi một thằng chẳng ra gì. Khi ấy, Diễm nhớ, Hưng chỉ nói với cô một câu rằng, cuộc đời con người không dài, chẳng ai bắt mình phải khổ sở, nếu là một tình yêu thật sự phải có sự bình an. Gặp một người chỉ thấy đau lòng thì chắc chắn không phải tình yêu mà là sự tự lừa dối mình, hay nói cách khác chỉ yêu chính bản thân mình mà thôi. (Sau này, mấy năm xứ người Diễm cũng có vài cuộc tình. Đến với ai hay người ta đến, cô cũng thấy bồn chồn, bất an, nhiều lo lắng. Vậy là chia tay. Nói không buồn thì không đúng nhưng Diễm thấy mình mau chóng quên đi. Có phải do ám ảnh bởi lời của Hưng khiến Diễm thấy lòng mình như vậy?)

Phải đến hai năm Diễm mới tỉnh ngộ ra rằng, hình ảnh con người mà cô đơn phương giữ trong trái tim là một anh chàng khá tầm thường, luôn thích bốn cột tình yêu và làm đau lòng rất nhiều cô gái. Cô lao đầu vào học hành, không chỉ cô mà cả Hưng và Lan nữa. Lan mơ được đi học thời trang ở Pháp, Hưng nuôi hy vọng một ngày nào đó sẽ phụ trách kỹ thuật ở hãng máy bay lớn nhất thế giới. Ước mơ cháy bỏng đó thành hiện thực khi cả ba lần lượt rời ngôi nhà nhỏ ở Phú Nhuận, tung cánh chim bay vào vùng trời rộng lớn.

- Lịch của cậu ở đây thế nào?

- Ngày mốt Diễm bay vào Huế, ở lại chơi vài ngày rồi về Nha Trang. Có lẽ sẽ ở đó hơi lâu, khi nào muốn đi làm thì vô lại Sài Gòn.

- Thật là Diễm chưa dự định gì hết hay sao?

- Mười năm lang thang học hành, cày cuốc xứ người bây giờ cũng phải dành thời gian hít thở chứ Hưng!

- Quả là cách chọn sáng suốt để giải quyết tình thế. Đôi khi con người cũng phải quyết định cho mình một ngã rẽ nào đó. Không biết sẽ tốt hơn hay dở đi, nhưng dù sao nó cũng là bước ngoặt. Hưng thật lòng mong Diễm thành công.

- Thế còn cậu, mình chẳng biết gì về cậu sau những năm tháng rời khỏi căn nhà ở Phú Nhuận cả.

Hưng lặp lại câu nói mà Diễm đã nghe một lần hồi hai người gặp nhau ở khu Phước Lộc Thọ:

- Diễm thấy Hưng khỏe mạnh, đẹp trai, nói năng đàng hoàng vậy là biết ổn mà!

Họ chia tay khi những người phục vụ ngáp vắn, ngáp dài và tiếng nhạc cũng mỗi một đến nhào ra những bài hát với giai điệu boléro buồn đến não lòng. Vừa lúc có ai gọi điện cho Hưng và anh không giấu được vẻ bồn chồn. Bởi vậy, khi Hưng ngó ý muốn đưa Diễm về cô liền từ chối:

- Khách sạn Diễm cách đây khoảng 400 mét chứ mấy. Hưng về đi, Diễm đi được mà.

Hưng có vẻ bồn khoăn khi để Diễm về khuya, đường vắng cộng thêm sự bồn chồn muốn giấu kín chuyện gì đó khiến Diễm trông anh rất buồn cười. Cô nói vui:

- Hưng có phải là người yêu của Diễm đâu mà áy náy. Cậu có việc thì về nhanh đi.

Hưng hẹn sáng mai gặp nhau tại một quán cà phê nhìn ra bờ sông gần khách sạn của Diễm, rồi quay đi nhanh.

Đêm đó, chắc chắn Hưng không thể biết rằng trên đường về Diễm phải đi... lùi. Không phải để nhìn Hưng đi về hướng ngược lại mà bởi vì đường phố vắng quá. Qua một cây cầu, có cây đa thật to, bên trong miếu thờ có mấy cây nhang ai vừa thắp, bước chân Diễm như bay. Cứ vài bước tới cô quay người lại đi mấy bước lùi. Vài cái bàn bên đường leo lét ánh đèn hột vịt buồn bã chờ khách ăn khuya. Những chiếc xe hơi vút qua để lại tiếng ồn, mùi khói xe rồi hòa tan nhanh vào đêm tối. Thói quen của cô mười năm sống ở xứ người khi đối diện với cảm giác bất an từ phía sau là cách đi lùi lúc một mình trên con đường vắng.

Sau này, Diễm nhớ lại, buổi sáng đó cô ngồi đợi Hưng mãi cho đến khi nắng bắt đầu gay gắt mới rời khỏi quán. Hưng đã không đến. Cô đi dọc bờ sông và ngồi mãi trên ghế đá công viên dưới gốc cây hoa sữa suy nghĩ về Hưng. Cuối cùng, cô đành lắc đầu chào thua trước một bài toán tìm mãi không ra đáp số. Có điều gì đó mà Hưng muốn

giấu? Diễm chợt nhớ lại câu nói ngày xưa của Hưng rằng, khi thành đạt người ta thích về ăn đám giỗ, cùng lúc cô nhớ lại cái mím môi của Hưng khi hạ quyết tâm một ngày được làm việc ở Boeing. Ai cũng có quyền hy vọng, nhưng, để thực hiện ước mơ đôi khi cả một đời dài không thể và đôi lúc phải bỏ lại mọi thứ sau lưng để bắt đầu dù khá muộn!

* * *

Mấy tháng sau đó, Diễm có được việc làm trong một công ty đa quốc gia và cô nhanh chóng được bổ nhiệm vào vị trí giám đốc điều hành chi nhánh một năm sau đó. Lại bắt đầu vào guồng quay như hồi còn ở châu Âu. Diễm có dịp trở lại Quận Cam hai lần. Cô cố tình bỏ ít thời gian lang thang ở khu Phước Lộc Thọ dù chẳng mua sắm gì. Diễm vẫn hy vọng quả đất tròn trong một tình huống bất ngờ nào đó cho cô gặp lại Hưng. Nhưng tuyệt nhiên không! Thế giới này thật sự bao la mà cô và Hưng chỉ là hai phân tử quá nhỏ bé.

Năm sau nữa Diễm lập gia đình với một người quen biết cũ lớn hơn cô vài tuổi đã một lần gãy đổ. Diễm không biết có phải tình yêu hay không, nhưng cô thấy bình an với mái ấm của mình. Cũng dễ hiểu thôi, hai người đều đã qua cái thời bồng bột lúc nào cũng muốn hơn - thua, được - mất ngay cả với người mình yêu thương nhất. Điều cần cho cả hai bây giờ là sự tin cậy và yêu thương, nhưng

quan trọng hơn tất cả, đó là sự bình yên để cùng nhau tiến về phía trước.

Một ngày, Diễm nhận được e-mail của Lan kể rằng Hưng đang vướng vào một vụ rắc rối pháp luật. Vài hàng ngăn ngủi đủ cho Diễm hiểu ra, kỳ cô gặp Hưng ở thành phố buồn hiu hắt đó là lúc Hưng về làm đám cưới với một cô bé đang học lớp 12. Cuộc hôn nhân có thỏa thuận hợp đồng. Sau đó, những ràng buộc pháp lý xử người khiến mọi sự vỡ lở. Và Hưng trở thành người có lỗi. Diễm chợt nhớ về bối rối của Hưng khi nhận điện thoại của ai đó lúc họ chia tay. Có lẽ, khi ấy, Hưng đã rất khó xử dùng dằng nửa muốn đưa Diễm về cùng lúc với tiếng giục giã trong điện thoại.

Diễm xin Lan địa chỉ e-mail của Hưng. Cô add nick Hưng vào Yahoo!Messenger và được chấp nhận liền sau đó. Tuy nhiên, chẳng bao giờ Diễm thấy nick của Hưng sáng đèn. Có thể, Hưng luôn thấy Diễm nhưng lại để chế độ ẩn cho mình. Những e-mail của Diễm gửi về địa chỉ đó không bị trả lại. Diễm biết chắc chắn Hưng đã đọc hết nhưng chẳng bao giờ hồi âm.

Sau này, khi đã quen thuộc mọi thứ ở Sài Gòn, Diễm nhận ra khá nhiều quán cà phê có cách bài trí giống như cái quán đêm nào cô vô tình gặp Hưng. Không hiểu những người làm công việc thiết kế ngại sáng tạo, hay người yêu cầu cứ thích na ná nhau như một trào lưu trên diện rộng? Và Diễm cũng hiểu rằng, ước mơ của Hưng đã vượt ngoài

khả năng và suy nghĩ của Hưng rồi. Nó đã không thành hiện thực. Bởi nếu thật thì đó là bình an. Hưng vẫn mãi lặn lội, hụp lặn trong bể cuộc đời cùng nhiều hoài bão đã tuột khỏi tầm tay một khoảng cách quá xa.

Diễm nhắn một câu offline cho Hưng: “Không ai sinh ra hoàn hảo. Bất cứ lúc nào cũng có thể bắt đầu lại được. Chúng mình đã sống trọn vẹn một nửa và sẽ ngày càng hoàn thiện hơn. Mọi chuyện xảy ra cho dù không giải quyết được thì cũng không nên tự trách mình nhiều quá, bởi nó chỉ là một chương trong cuộc hành trình dài. Minh tin, khi thời gian đau khổ này qua đi, ngày tươi đẹp hơn sẽ đến. Thật lòng mình mong cậu bình an.”

Thạch

Năm mươi tuổi, Thạch mua thêm một căn nhà ở vùng cao nguyên cách thành phố anh đang sống gần hai trăm cây số. Ở cái tuổi mà phần đông bạn bè cùng thành phố đều có hai, ba cơ ngơi, không nhà thì đất, cái gia sản hai căn nhà của Thạch không có gì đáng để gọi là giàu có hay vượt trội hơn.

Thật ra, việc mua bán nhà đất đối với Thạch không phải lần đầu tiên. Cách đây 10 năm, khi còn làm công trình thủy điện cũng ở vùng cao nguyên đó, giá đất lúc ấy còn “bèo”, nhiều người tranh thủ mua đất giống như rủ nhau săn hàng khuyến mãi ở siêu thị. “Người ta mua mình cũng mua”. Gói ghém tiền lương, thưởng dành dụm mấy năm trời, Thạch mua một miếng đất mang tiếng là ngay trung tâm thị xã, nhưng để vào đến nơi, từ bến xe phải đi vòng qua hồ, rẽ vào một con đường nhỏ cắt ngang phố chính, rồi còn phải rẽ hai lần nữa mới đến. Miếng đất nằm trong khu vực thung lũng, lác đác dăm nóc nhà, xung quanh toàn cây mắc cỡ và cỏ lau lút đầu. Khi quyết

định mua, Thạch đánh giá tiềm năng của nó rất cao nhờ có hai ngôi trường trung học đang được xây dựng. Hồi đó, thị xã chưa phát triển như bây giờ, có những khu vực bạt ngàn đất trống, giá rẻ như cho. Dân ngụ cư không nhiều vốn liếng, vài chỉ vàng có thể tậu được một khu đất xa tít tắp phía trong; bỏ sức lao động trồng trà, cà phê hay trồng dâu, nuôi tằm... Ra sức làm, vài năm thôi đã thấy khác lắm. Bỏ chiếc xe đạp cọc cạch thay bằng xe máy, trong nhà sắm ti-vi, đầu đĩa... Rồi cất nhà mái bằng, lên đời tiếp thành biệt thự, dư sức nuôi con ăn học ở thành phố lớn; mạo hiểm hơn, nghĩ kế hoạch cho con đi học nước ngoài. Những ngày chủ nhật không về thành phố, Thạch lang thang khắp thị xã, quan sát đời sống dân cư. Ở đây, trà là cây sống đời, là nguồn sống, là tương lai cho con cháu mai sau. Trà được trồng khắp nơi, trên đồi, dưới thung lũng, trước sân, trong vườn... Trên là mây, dưới là trà. Những khu vườn trà bạt ngàn đầy ước mơ và hy vọng của Thạch theo màu xanh ngút mắt đến tận trời xanh. Anh xây hết kiểu biệt thự này đến vi-la kia trên mảnh đất ba trăm mét vuông đầy cỏ lau đó. Cả một đời nghiên cứu địa chất, chuyên ở tuyến trước làm công việc tiền trạm, Thạch rút ra một kết luận: nơi nào có thủy điện, nơi đó đời sống dân cư sẽ khá lên. Đây là một thị xã có nhiều tiềm năng để phát triển và tất nhiên, miếng đất của anh cũng sẽ có cơ hội ăn theo.

Công trình hoàn tất, khi cá tôm bắt đầu đổ về khu vực

lòng hồ, thì cơ quan Thạch rút quân. Về thành phố, hòa nhập lại với dòng chảy cuốn cuộn, sôi động hàng ngày. Buổi sáng đến cơ quan nghe giá vàng, đô-la cùng giá đất tăng vù vù theo một gia tốc nhanh dần đến chóng mặt, Thạch lại nghĩ đến việc mua đất. Chẳng phải anh là người thích đầu cơ hay dư dả tiền bạc gì, nhưng như đã nói ở trên, Thạch thuộc dạng người ta có gì mình có đó, gọi là “cho vui”. Thành phố ngày càng chật. Người khôn, của khó, người nở chữ đất đầu nở? Muốn có đất với túi tiền hạn chế, phải nghĩ đến vùng ven. Cùng người bạn thân lang thang bao nhiêu ngày nghỉ cuối tuần Thạch mới tìm được một lô đất ưng ý. Muốn đến đó mất mười lăm phút đi ghe sau hơn một giờ đi xe máy. Mua lô đất Thạch thiếu hai mươi lăm triệu, người bạn cho mượn. Ngày nhận giấy sở hữu, Thạch phân vân cả tuần giữa việc bán miếng đất ở vùng cao hay cố kéo cày trả nợ. Vốn là người luôn sòng phẳng và rất nghiêm túc trong việc làm ăn, không muốn dây dưa nợ nần với ai, Thạch quyết định bán miếng đất cỏ lau lút đầu ở trung tâm thị xã trên cao nguyên, lời lãi không đáng kể. Anh tự nhủ, thế là dứt tình với cao nguyên rồi nhé!

Giải quyết nợ nần, ngồi rung đùi cầm tờ sở hữu, Thạch vẽ tương lai lô đất bằng những gam màu rất sáng. Con lạch sẽ được lấp trong nay mai, hai mươi lăm cây số từ đó đến cơ quan thăm tháp gì so với những cây số đã đi trong đời; càng gần hơn nữa nếu có chiếc xe hơi, rồi

căn biệt thự kiểu cổ... Những lần ra thăm đất, đắm mình trong không gian thoáng đãng và yên tĩnh, Thạch thường so sánh căn nhà anh đang ở trong khu lao động quanh năm bao bọc bởi tiếng ồn, tiếng người trả giá bán buôn, tranh cãi, tiếng trẻ con nô đùa; mùa mưa, khi những con đường lớn bị tắc nghẽn, lại rầm rập tiếng xe máy len lỏi, chen nhau vội vã về nhà. Những ý tưởng so sánh đó làm Thạch muốn rút ngắn số tuổi làm việc của đời công chức xuống mười năm.

Việc gì cũng có số. Kết luận này Thạch rút ra khi lô đất mới được mua, tờ giấy sở hữu chưa kịp ráo mực thì có quyết định nằm trong khu quy hoạch. Giá đền bồi một trăm năm mươi triệu, so với số tiền Thạch đã bỏ ra vẫn có lời chút ít, nhưng so với việc đầu cơ đất lâu nay của thiên hạ và việc nát óc suy tính, tìm tòi, chưa kể công ăn chực nằm chờ làm giấy tờ, xằng nhót lên xuống..., rõ ràng Thạch đã lỗ to!

Bốn năm về lại thành phố, loay hoay với việc mua đất, thời gian trôi qua nhanh khi Thạch nhận quyết định công tác tiền trạm một công trình thủy điện khác cũng ở vùng cao nguyên cũ. Cẩm tờ quyết định, vấn đề đầu tiên Thạch nghĩ đến là mua đất (lại mua đất!). Lần này anh tính... xa hơn. Cần phải mua một căn nhà để có nơi nghỉ lại trong hai ngày cuối tuần, nếu không muốn về thành phố. Tiền đền bồi đất không có kế hoạch gì cũng sẽ tiêu hết vào những việc không tên. Điện thoại lên xuống, nhắn

tin qua lại, cuối cùng Thạch mua được một căn nhà trên quốc lộ, cách trung tâm thị xã 6 cây số và cách công trình Thạch sẽ làm việc... 70 cây số!

Đó là một căn nhà cấp bốn cũ kỹ, tọa lạc trên miếng đất 300 mét vuông. So với căn nhà nhỏ “lúng ta, lúng túng” ở thành phố thì (nói theo kiểu của Thạch): “Đi đứng thoải mái cái chân hơn”. Chồng tiền xong, Thạch xin nghỉ phép hai tuần. Anh dồn hết nhân lực, vật lực để sửa sang ngôi nhà cho tươm tất. Trước nhà có một cái quán, anh cho quét vôi màu xanh, bên cạnh quán là cổng để vào nhà. Qua khoảng sân rộng đến nhà chính có một phòng khách, một phòng ngủ và khu vực công trình phụ, Thạch cho sơn nước toàn bộ cũng màu xanh. Sau nhà có một khoảng đất trống và một dòng suối chảy ngang qua như ranh giới phân chia đất của Thạch với láng giềng. Đứng ở đây, Thạch có thể nhìn xuống thung lũng phía bên dưới, tha hồ thả mơ mộng vào những vườn trà thấp cắt bằng phẳng, ngay ngắn nối tiếp nhau, kéo dài lượn lờ lên đồi mãi tới chân mây.

* * *

Từ Nha Trang tôi vào Sài Gòn thăm thằng con đang học năm thứ năm. Cả mùa hè vừa rồi nó không về nhà vì bận làm luận án tốt nghiệp. Ngồi ở nhà, không chịu nổi nghe vợ ta thán: “Không biết nó thế nào ở trỏng”, tôi xin nghỉ phép mấy ngày khăn gói vào thăm. Buổi tối trước

ngày lên tàu về lại Nha Trang, chuẩn bị ghé đến Thạch thì tôi nhận được tin nhắn của hắn: “Cuối tháng này mình đi Đại Ninh”. Tôi nhắn lại: “Mình đang ở Sài Gòn. Cậu ở đâu?”. Thạch vội vàng gọi cho tôi: “Đến nhà chơi, sáng mai mình đi Blao rồi”.

Tôi và Thạch là bạn với nhau từ hồi còn học mẫu giáo trường làng. Hết tiểu học, trung học rồi lên đại học, hai thằng vẫn học chung. Thậm chí lúc phân chia ban, không hiểu sao hai thằng cùng chọn ngành địa chất. Ra trường, Thạch ở lại Sài Gòn, tôi về Nha Trang. Khoảng cách 450 cây số không hề ngăn cách tình thân của chúng tôi khi mỗi năm Thạch đều về giỗ cha vào dịp Tết và chúng tôi có một ngày họp lớp dịp hè. Mấy năm sau này thằng con tôi vào học Sài Gòn, thỉnh thoảng đi thăm con tôi lại ghé Thạch. Bạn bè ngồi lại cũng chỉ nhậu nhẹt, tán dóc. Ấy vậy mà không gặp một thời gian lại thấy thiếu thiếu, giống như cái kiểu dối tin tức, không biết lúc này nó ra sao rồi? Và cứ như thế, mỗi năm phải hai, ba lần gặp nhau mới an lòng.

Uống một hơi cạn ly bia, Thạch nhìn tôi dăm dăm:

- Ngày mai ông phải đi với tôi lên Blao cho biết nhà mới.

Tự nhiên lúc đó, tôi ngấu húng, hưởng ứng ngay:

- OK. Cuộc đời đó có bao lâu mà húng hờ. Mình chưa đi Blao bao giờ, sẵn tiện ghé Di Linh thăm thằng em vợ luôn.

Vậy là vô tình tôi có được một chuyến viễn du hình tam giác không định trước. Điện thoại về cho vợ:

- Anh đi Blao cùng với Thạch, sẵn tiện ghé Di Linh thăm Tuấn luôn. (Tuấn là em vợ tôi).

Biết tánh chồng hay sa đà, ngẫu hứng bất tử, nhưng dù sao cũng là dịp thăm em mình, vợ tôi vui vẻ:

- Còn tiền không mà đi dũ vậy?

Tôi chuyển niềm vui nhà mới của Thạch qua đường dây điện thoại về cho vợ:

- Chuyện nhỏ, lên đó ở nhà Thạch.

Vợ tôi hỏi dồn:

- Ảnh mua nhà ở Bảo Lộc nữa hả?

Lần này thì tôi phải chủ động cắt ngang câu chuyện có vẻ muốn kéo dài thêm của phụ nữ:

- Ủ. Thôi ghen. Hai ngày nữa anh về.

Thạch điện thoại cho xe khách: “Tôi đặt hai chỗ đi Bảo Lộc. Đón ở HVT”. “Bốn giờ chạy hả? Vậy ba rưỡi gọi điện thoại nghe”.

Đặt điện thoại xuống, Thạch quay sang tôi:

- Bây giờ chỉ cần ngồi nhà là có xe đến đón, thậm chí còn gọi điện thoại sợ mình ngủ quên.

Khi những chai bia chỉ còn tro vò nằm lăn lóc trên sàn thì mắt tôi và Thạch cùng muốn nhúu hết lại. Thạch trải cho tôi cái ghế bố, xong hẩn lên lầu:

- Ngủ thôi, mai còn đi.

Ba giờ sáng đã có chuông điện thoại nhà xe vang inh ỏi. Thạch và tôi vùng dậy, lịch kịch khăn gói ra đi. Chiếc xe đậu ở bến chán chê, 4 giờ 30 mới thấy tài xế đứng đĩnh bước lên. Nhìn anh tài xế, người phụ nữ ngồi bên cạnh tôi lắc đầu, chắc lười một cái rồi nói bằng quơ:

- Ông tài này chạy phải biết!

Thạch ngáp thật dài:

- Bữa nay chạy trễ nửa tiếng. Lên đó cũng phải tám giờ!

Đúng như câu nói bằng quơ của người phụ nữ, vừa ra khỏi thành phố, anh tài xế “phang” tới tấp. Mỗi lần vượt qua một chiếc xe nào, hành khách trên xe ngả nghiêng hết. Gần chục năm không ngồi xe đò, tôi chột nổi gai ốc. Nhìn sang bên cạnh, Thạch tỉnh bơ:

- Mình ngồi trên xe thấy sợ chớ người cầm vô lăng họ biết tự điều chỉnh.

Tôi nhắm mắt, tự trấn an:

- Thôi thì có số cả!

Tôi không còn lòng dạ nào để ngắm cảnh đẹp trên Quốc lộ 20. Những rừng thông ken dày xanh thẫm, những đồi cỏ non xanh mượt, thác nước chảy... lướt qua mắt tôi trong tâm trạng thấp thỏm suốt hành trình. Bên cạnh, Thạch đã ngủ tự hồi nào, đầu nghiêng qua, ngả lại, lắc lư. Thạch dễ ăn, dễ ngủ. Hồi còn thanh niên, tôi và Thạch có dáng hao hao, cùng cao mét bảy và gầy như

nhau. Ở tuổi bốn mươi, Thạch phát tướng. Trong khi đó, tôi vẫn mang dáng dấp nói theo kiểu của vợ: “Ông không ra ông, thằng không ra thằng. Coi bạn bè anh kia, ai cũng phát tướng. Mập mập mới giàu, gầy như anh làm sao mà giàu được!” Chẳng lẽ tiền bạc đi với vóc người? Nhưng kinh nghiệm cả đời gút lại là không nên tranh cãi với phụ nữ về tiền bạc và số phận. Tôi đành chấp nhận cái lý lẽ của vợ đưa ra, ròm như tôi phải mang nghèo suốt kiếp!

Riêng với Thạch, hồi mới phát tướng hăn thường trêu tôi: “Cậu phải làm sao cho có bụng một tí, đi làm việc người ta mới nể nang(!)”. Mấy năm sau này khi thân hình phát triển quá đà, mỗi khi vào Sài Gòn, tôi thấy Thạch thường đi bộ buổi chiều sau giờ tan sở. Hăn lại nói: “Gầy như cậu mà hay. Lớn tuổi không nên mập”. Sống đến tuổi này, tôi dư hiểu mớ lý lẽ ở đời chỉ gói gọn trong mấy chữ: cái gì cũng có giá.

Xe ngừng đón một tốp người khăn áo chỉnh tề bước lên. Có tiếng một người nói với bác tài:

- Hôm nay đi ăn cưới, gặp lại ông là vui rồi. Ông chạy tui thấy... đã. Chiều mấy giờ xuống, đón tụi này luôn!

Thạch tỉnh ngủ, nói với tôi:

- Tuyến Đà Lạt - Sài Gòn xe chạy suốt ngày đêm, chạy nhanh, tranh khách rồi còn kịp về.

Tôi nhìn những vị khách mới bước lên. Yên tâm khi thấy ai cũng tai to, mặt lớn, có tướng trường thọ.

Qua hết đèo Bảo Lộc, xe chạy một đoạn ngắn là đến nhà Thạch nằm trên quốc lộ. Mở cổng vào nhà, Thạch bắt đầu giới thiệu về ngôi nhà mới của hắn:

- Mình sơn cổng màu xanh nhạt, đồ cậu biết sao?

Thấy tôi không trả lời. Hắn tiếp:

- Tỉnh vừa có chỉ thị nhà mặt tiền trong thành phố phải sơn màu sáng.

- Nhưng đây đâu phải trung tâm?

- Cậu thật là... Mình phải tiếp thu cái gì hay chứ!

Thạch đưa tôi đi từ trước ra sau. Hắn miên man với tôi về những dự định ấp ủ. Chỗ này mình sẽ xây thêm hai phòng để lỡ có khách, chỗ kia mình sẽ, chỗ nọ mình sẽ... Chỉ khoảng đất trống sau nhà, tôi hỏi hắn định làm gì và suýt bật cười khi nghe câu trả lời đầy lạc quan:

- Trồng cây ăn quả!

Tôi biết Thạch có thể nói trong năm phút những điều mà cả đời mười thằng như tôi và hắn hiệp lại cũng không tài nào thực hiện nổi. Xách chiếc Spacy 125 cũ kỹ, hắn chở tôi đi khắp nơi.

- Ở trên này đã có lắm ngày chủ nhật, kéo một giấc đến 4 giờ chiều, mình không muốn về lại Sài Gòn.

Tôi hỏi hắn:

- Tuần nào cậu cũng lên đây?

- Có khi đi từ chiều thứ sáu. Riết rồi quen.

Tôi không thể tưởng tượng những chuyến đi như con thoi như thế, nhất là trên những chiếc xe khách chạy “phang cùn bừa củi” vừa rồi. Lên một con dốc cao, sợ chiếc xe ì ạch, tôi hỏi Thạch:

- Liệu có leo nổi không?

Thạch cười to:

- Cậu này, đại bàng vẫn là đại bàng dù nó có gãy cánh.
125 phân khối lo gì!

Một ngày ở Blao trôi qua nhanh. Buổi tối hai thằng xách mấy chai ngồi ngoài sân. Tôi lại nghe Thạch miên man về những dự định. Sáng hôm sau Thạch chở tôi ra bến xe để đi Di Linh. Trong sương sớm giọng hân buồn buồn:

- Cậu nghĩ coi, nếu không có ba cái vụ nhà đất này, làm sao mình qua được những năm tháng khủng hoảng ấy. Đợt này đi Đại Ninh, chắc lâu lắm mình mới về lại Sài Gòn.

Tôi không dám chạm đến những vết thương cũ đã liên sẹo trong đời sống của bạn. Hân từng có một gia đình hạnh phúc. Vì nhiều lý do, gia đình ấy đã tan. Hân sống một mình mười năm nay. Sương sớm vẫn còn dày đặc. Tôi kéo cao cổ áo, bước xuống xe, bắt tay Thạch:

- Mình về. Hẹn gặp nhau ngày giỗ ông cụ.

Thạch quay xe lại. Ánh đèn pha màu vàng như vết dao cắt đôi màn sương. Tôi nhìn mãi cái lưng bắt đầu có đường hơi cong của Thạch cho đến khi tất cả chỉ còn là một màn sương trắng xóa.

Ngày hôm sau từ Di Linh về Nha Trang, ngồi trên xe đò, tôi nhận được tin nhắn của Thạch: “Đã về chưa?”. Tôi nhắn lại: “Đang về, còn cậu?”. Thạch nhắn lại cho tôi: “Sắp về”.

Tôi nghĩ đến những chuyến xe chạy quá tốc độ trên Quốc lộ 20, những nỗi buồn khép kín, những ngày nghỉ cuối tuần bắt đầu từ 3 giờ sáng và chợt nhớ lại câu nói của Thạch:

- Có những buổi chiều chủ nhật không muốn về lại Sài Gòn.

Quá khứ

Buổi chiều như một cô gái dài các thả những sợi nắng vàng óng ả, điệu đà vắt qua giàn hoa lý. Nhàn ngồi bất động bên bàn viết nhìn ra ngoài cửa sổ. Một đôi bướm nhớn nhỡ, chập chờn trên những chùm hoa có hình nụ màu xanh. Vài con chim sẻ sà xuống chùm chum mổ những hạt cơm vương trên nền giếng rồi lúu rúu bay lên. Con mèo con hổ hênh nằm phơi bụng duỗi bốn chân ngủ say sưa trên ghế dựa đặt ở đầu hè tạo cho buổi chiều một không gian thật bình yên. Hình như nàng đã ngồi hóa đá như thế từ rất lâu, đầu óc lộn xộn với bao ý nghĩ không liên mạch. Bàn tay nàng miết đi, miết lại tấm thiệp cưới màu hồng đến nỗi những ngón tay bám đầy bụi nhũ rơi ra từ những dòng chữ trên tờ giấy láng. Mùi thơm của tấm thiệp khi phảng phất, khi đậm nồng kéo suy nghĩ của Nhàn mỗi lúc một xa.

Thế rồi cuối cùng, người ta cũng phải đứng lại cùng nhau, cho dù bao nhiêu năm cố tình gạt bỏ điều đó chỉ

bởi một tờ giấy duy nhất: quyết định ly hôn của tòa án. Ngày mai là ngày đám cưới con gái Nhàn, đứa con gái nhỏ nhắn, xinh đẹp và thật giỏi giang, chỉ còn chờ hạnh phúc đến nữa là vẹn toàn. Nhàn cúi xuống lần thần đọc lại những dòng chữ trên tấm thiệp, dù đã đọc không biết bao nhiêu lần đến mức thuộc lòng từng nét chữ hoa hay chữ thường, dấu đậm hay dấu nhạt. Trang bên kia ông, bà đại diện cho họ nhà trai chỉ có một dòng, còn bên này hai dòng ông, bà riêng lẻ. Ngày mai nàng sẽ đứng cạnh chồng trước bàn thờ tổ tiên nhà bên ấy để vợ chồng con gái quỳ lạy. Một ngày trọng đại trong đời con gái nàng, nhưng đối với nàng cũng quan trọng không kém. Nàng phải đối mặt với nhiều người và điều quan trọng nhất là đối mặt với anh ấy - một người đàn ông đã làm thay đổi cuộc đời nàng từ không đến có và từ có đến không. Đã hơn mười năm qua rồi. Tất cả tưởng như chìm vào quá khứ bỗng tấp nập trở về.

* * *

Nhàn có nét đẹp vừa lộ liễu vừa kín đáo. Nửa Á Đông bởi cô có gương mặt trái xoan đầy đặn, nửa Tây phương bởi cô có sống mũi cao, hơi cong chút xíu nơi đầu chóp với hai cánh mũi bé và khép. Đặc biệt là đôi mắt đen với hàng lông mi dày và cong vút, mỗi khi mở to trông vừa ngơ ngác vừa ẩn chứa một điều gì sâu thẳm thẳm - đôi mắt một thời không ít chàng trai gần như muốn chết

chìm trong đó. Hai mươi hai tuổi, vừa tốt nghiệp sư phạm, Nhàn lập gia đình với Quốc là thầy giáo của cô, một giáo viên dạy tiếng Anh nổi tiếng trong thành phố. Ngày đám cưới hai người rất đẹp đôi, sóng bước bên nhau trong tiếng xuýt xoa của bạn bè, có cả những ánh mắt ghen tị nhìn theo. Cuộc sống gia đình như mật ngọt đưa Nhàn từ một cô gái quê thấp cánh trong ngôi nhà sang trọng. Đối với cô tất cả như chỉ mới bắt đầu.

Quốc xuất thân từ gia đình thượng lưu thời ấy. Anh tốt nghiệp đại học trong nước, thêm ba năm tu nghiệp ở nước ngoài, bạn bè quen biết khá đông và cũng chỉ trong cùng đẳng cấp. Anh có một cuộc sống thật sang trọng. Anh đi dạy bằng xe hơi riêng, những đêm tiệc tùng khiêu vũ, giao lưu với bạn bè... Cưới vợ xong, Quốc được cha mẹ cho ngay một vi-la rất đẹp. Đối với Quốc, cuộc sống như thăng hoa: vợ đẹp, công danh thuận lợi, có nhiều cơ hội thăng tiến hay chí ít cũng có thể hái ra tiền. Đối với Nhàn, cô gần như bước vào thế giới khác. Quốc dạy cô nhảy đầm, dạy cô đi, đứng, ngồi, nói, rót champagne, dạy cô giao tiếp với mọi người... Nói chung cô đã được lột xác.

Nhàn có con. Một đứa con gái, rồi một đứa con trai ra đời không khiến cô xấu đi mà ngược lại tạo cho cô dáng vẻ đàn bà thật chín, phong cách chững chạc, điềm đạm, tự tin. Trong thế giới của những người giàu có, trông cô đỉnh đặc, đáng hoàng làm sao! Nhiều ánh mắt ngưỡng mộ khi cô sóng bước cùng chồng tham dự những bữa tiệc

sang trọng hay cặp đôi lượn lờ trong tiếng nhạc dịu dặt của điệu luân vũ. Nét đẹp đàn bà sang trọng cộng thêm vẻ duyên dáng thùy mị vốn có của một cô giáo tạo cho cô sự hoàn hảo đến từng chi tiết nhỏ. Nhiều người đàn ông ngưỡng mộ cô, có cả những ánh mắt thèm muốn.

Cuộc đời đã không chấp cánh cho đôi trai tài gái sắc. Những thay đổi của thời cuộc ảnh hưởng đến tất cả mọi gia đình không ngoại trừ gia đình Quốc. Khi sự giàu có và sang trọng chỉ còn là lớp vỏ bọc bên ngoài, Nhàn dễ thích nghi hơn bởi cô vốn xuất thân quê mùa. Thời gian ấy, giáo viên dạy Anh văn gần như thất nghiệp. Quốc đi về với vẻ chán chường thấy rõ. Một con người quen sống trong sự giàu sang từ khi mới lọt lòng khó hòa nhập vào thực tế một cuộc sống đang có chiều hướng đi xuống. Mọi quán xuyến trong gia đình đổ dồn hết về Nhàn. Cô phải làm mọi cách để cho một gia đình tồn tại.

Nhàn quyết định đi buôn. Một người bạn thân của Quốc rủ cô đi buôn chuyến đường dài hàng nông sản. Những năm ấy gạo, bắp, đậu... thứ gì cũng hiếm, có thể chuyên chở, trao đổi được từ vùng này sang vùng kia với số tiền lãi khá cao, nhưng nguy cơ bị mất cũng không ít. Quốc không đồng ý nhưng anh không còn lựa chọn nào khác. Cuộc đời Nhàn lại bước sang một ngã rẽ khác.

Những chuyến làm ăn trót lọt. Cuộc sống gia đình tuy không khá giả như xưa nhưng cũng dần đủ cho Quốc lấy lại phong độ. Tuy nhiên, lời ong tiếng ve về Nhàn lại

bắt đầu. Không còn là Nhàn thủy chung nữa, cô đã sa ngã vào tay người bạn của Quốc. Để cứu sống một gia đình, đồng thời cô cũng đã giết chết luôn hạnh phúc của gia đình đó. Khi biết chuyện, Quốc không cho Nhàn đi buôn nữa. Một gia đình luôn thủ vò bọc bên ngoài đã giải quyết mọi việc trong êm thấm, lặng lẽ và kín đáo. Có lẽ mọi thứ sẽ kín mít như thế nếu không có những thay đổi thời sự khác.

Mấy năm sau, việc dạy tiếng Anh của Quốc bắt đầu có chỗ đứng. Anh tìm lại được vị trí của mình, anh tìm được chính anh, nhưng cũng là lúc anh phải chấp nhận mất gia đình. Khi Quốc gây dựng lại tiếng tăm đã im lặng một thời gian khá dài thì người ta bắt đầu khơi lại đồng tro tàn từ quá khứ của gia đình anh. Thói đời thường thế! Anh không chịu đựng nổi những lời chì chiết của cha mẹ, sự trách móc của họ hàng, bà con cũng như những ánh mắt xoi mói của đồng nghiệp. Tất cả những điều đó làm áp lực buộc anh phải có một quyết định.

Giữ một gương mặt lạnh tanh, Quốc đưa Nhàn tờ giấy ly hôn, bịt chặt tai trước những lời lẽ tha thiết của cô. Anh hất tay cô khi cô nắm lấy tay anh. Anh quay mặt đi khi Nhàn quỳ xuống van xin anh đừng bỏ cô. Dù những giọt nước mắt của cô có làm lòng anh đau nhói nhưng anh không thể thay đổi quyết định.

Cuối cùng mọi chuyện kết thúc. Tờ giấy ly hôn nhỏ xíu, mỏng tang nhưng có một quyền lực ghê gớm. Ngồi

nhà được chia đôi, hai đứa con cũng chia đôi. Quốc bán một nửa căn nhà và mua một căn nhà khác. Nhàn vẫn giữ nửa ngôi nhà cũ. Cô đi về trầm lặng, nỗi buồn gặm nhấm, ân hận dần xé, trách mình, trách người và trách đời...

Đứa con gái nhỏ dần lớn lên trong sự u uẩn của người mẹ. Cốt cách sang trọng như thấm sâu vào máu thịt thể hiện ra bên ngoài từng động tác đi, đứng, ngồi, nói, cười thật hoàn hảo dù chẳng ai chỉ dạy. Quá khứ của người mẹ như vết thương đau âm ỉ trong lòng cô con gái mang một nửa dòng máu gia đình quyền quý. Địa chỉ nhà ba là nơi để cô hẹn gặp những người bạn trai. Nơi ấy ba cô vẫn sống một mình với em trai, vì danh tiếng của ba, vì cuộc sống của ba nghiêm túc hay ít ra cô cũng muốn mình có được vị trí trong xã hội của một người thuộc giai cấp thượng lưu. Người ta nhìn ba với cặp mắt bao dung nhưng luôn nhìn mẹ với cặp mắt đầy phán xét. Chẳng có điều gì mà thiên hạ không bới ra cho dù thời gian có liên kín miệng vết thương!

Nhàn vẫn còn rất đẹp ở tuổi năm mươi. Giờ đây hầu như cô rất ít tiếp xúc với xung quanh. Mối liên hệ giữa cô và xã hội chỉ còn thông qua tin tức từ cô con gái ban ngày ở bên nhà ba, tối về ngủ với mẹ.

Ước mơ của cô con gái thành sự thật khi một ngày cô gặp được ý trung nhân hoàn toàn đúng với mẫu người cô đã thiết kế. Cô sẽ dàng hoàng bước vào giai cấp thượng lưu, bỏ lại sau lưng ngôi nhà và sự cô đơn của người mẹ.

Tất cả mọi điều sẽ chìm vào quá khứ và sẽ được lãng quên khi bước chân tiến nhanh về phía trước. Cô tự tin như thế!

Khi việc tổ chức đám cưới được đem ra bàn bạc, gia đình nhà trai đã yêu cầu bên nhà gái phải đầy đủ vợ chồng đứng bên nhau trong ngày hợp hôn. Tất cả mọi chuyện được trao đổi qua điện thoại và qua trung gian đôi trẻ đều hoàn hảo (??). Chỉ còn ngày mai nữa là xong.

* * *

Chiều đã rút hết đi những sợi nắng vàng trên giàn hoa lý, nhường chỗ cho ánh sáng nhập nhoạng giao thoa giữa hoàng hôn và đêm. Nhân còn ngồi rất lâu bên bàn viết. Cho đến khi tất cả mọi vật ngoài vườn chỉ còn một màu đen, nàng mới nặng nề đứng lên bật một bóng đèn nhỏ. Đám cưới được tổ chức ở bên ấy ngày mai. Nàng sẽ như một người khách. Vị trí đứng, đi, nói, cười đều phải tuân theo một sự sắp đặt.

Cô con gái ủa nhanh vào nhà cùng người chồng sắp cưới. Nét mặt rạng rỡ và linh hoạt, cô thối vào ngôi nhà cũ một luồng sinh khí mới:

- Sao mẹ không mở đèn lớn cho nhà sáng sửa?

- Mẹ vui quá mãi suy nghĩ rồi quên. Các con đã ăn gì chưa?

- Ăn rồi mẹ ạ, mẹ chưa ăn cơm sao?

- Mẹ không thấy đói.

Chàng rể tỏ vẻ quan tâm:

- Mẹ ăn gì con đi mua? Ngày mai là một ngày rất bận rộn đó mẹ.

- Thôi, các con không phải lo cho mẹ.

Đôi trai gái bước nhanh vào phòng lú ta lú tú bàn công việc ngày mai. Nhàn không chỉ đứng bên ngoài căn phòng mà nàng còn đứng bên lễ một ngày trọng đại của con gái.

- Mẹ ơi, ba nói ngày mai mẹ mặc áo dài nhung đỏ. - Cô con gái nói với ra từ trong phòng.

- Mẹ biết!

Nhàn trả lời con với âm giọng đặc lệnh. Thậm chí chiếc áo dài ngày mai nàng mặc cũng phải rậm rạp tuân theo một sự sắp đặt.

* * *

Quốc là bạn đồng nghiệp với chồng tôi. Chồng tôi đi dự đám cưới một mình vì tôi bận con nhỏ. Anh về khi con bé đã ngủ. Ghé vào mừng thơm cái “chụt” vào má con, chồng tôi nói:

- Đám cưới vui ghê, cô dâu chú rể đều đẹp.

Tôi hỏi một câu có lẽ hơi thừa:

- Chị Nhàn có đứng cạnh anh Quốc?

Kéo cà vạt ra khỏi cổ áo sơ-mi, chồng tôi trả lời:

- Có chứ sao không. Nhà gái một bên, nhà trai một bên, chụp hình, quay phim tới tấp.

Ngừng một chút chống tôi nói tiếp:

- Phải công nhận chị Nhàn đẹp thật, hơn cả cô dâu. Chị ấy mặc áo dài nhung đỏ may theo kiểu xưa, tóc bới cao trông rất sang trọng và đài các. Giáo viên trong trường chú ý đến mẹ nhiều hơn cô dâu. Bàn anh có mấy bà cùng tổ Anh văn với ông Quốc cứ xì xầm nhỏ to.

Bất chợt tôi nghĩ đến chiếc đu quay. Nó luôn bắt đầu từ một điểm và cứ quay vòng qua điểm ấy không biết bao nhiêu lần trong suốt hành trình. Trong những ngày như thế này, quá khứ thường được đem ra nhắc lại, không biết có phải đó là một phán xét? Thời gian tưởng rằng có thể xóa hết đi mọi thứ, nhưng không. Khúc phim quay chậm luôn được xem lại với nhiều bình luận khá khắt khe.

* * *

Một năm sau, không hiểu sao cô con gái chị Nhàn ôm đứa con mới ba tháng tuổi trở về nhà mẹ và sau đó ở lại luôn với chị. Hai năm sau cô đi tu nghiệp nước ngoài. Ba năm sau nữa cô trở về với mẹ được vài tháng rồi sang định cư hẳn xứ người.

Căn nhà ngày ấy giờ đã xuống cấp nhiều. Người ta thấy thấp thoáng một thiếu phụ dáng người cao dong dỏng ra vào lặng lẽ như chiếc bóng. Thỉnh thoảng có một cậu thanh niên hình như là con trai chị Nhàn ghé lại rồi

ra về nhanh. Tôi biết như vậy khi một lần đến thăm người bạn vừa dọn nhà đến sát vách nhà chị Nhàn. Đứng ở bên này nhìn sang, tôi thấy chị Nhàn nhưng chị không nhận ra tôi là một người em họ xa của chị. Cũng phải thôi, ngần ấy năm chị sống khép kín có quan hệ với ai đâu.

Đoạn
kết
có
hậu

Giang thức dậy khi có tiếng bay chim sè lúu rúu bên ngoài cửa sổ. Nhìn qua khung kính chớp, cô thấy bầu trời xanh. Trời đã thật sự sáng. Có tiếng người đi bộ lao xao dưới đường cùng tiếng chổi quét sàn sạt. Tiếng còi tàu từ xa vọng lại như đánh thức những miền ký ức. Tiếng chó sủa, gà gáy, thỉnh thoảng lại chen vào tiếng còi xe... Những âm thanh quen thuộc của buổi sáng níu cô nằm nán thêm một chút nữa.

Phải lúc lâu Giang mới nhớ được rằng tối qua mình đã đi ngủ rất sớm và ngủ say đến nỗi không biết phòng trên lầu, con gái lớn tắt đèn khi nào. Nó có thay mẹ làm công việc đảo một vòng khắp nhà, kiểm tra cửa nẻo hay không. Giấc ngủ đến dễ dàng và sâu như thế là do cô đã trải qua hai đêm gần như thức trắng trong bệnh viện để

chăm thằng con ốm. Một buổi chiều đi học về, thằng bé kêu đau bụng, bỏ cơm và tối đó nó ôm bụng quần quai đến khuya. Hai vợ chồng hoảng quá bỗng con đi bệnh viện. Nằm ở phòng cấp cứu mất hai ngày chờ theo dõi vì nghi vấn đau ruột thừa. Những ca đánh nhau, đụng xe với đầy máu me vào ra tấp nập làm thằng bé hoảng, không xác định được vị trí đau ở chỗ nào. Tuy nhiên, khi bác sĩ sờ tay lên bụng phải là nó kêu đau. Thế là, tất cả mọi ăn uống cũng như thuốc men đều phải tạm ngưng cho đến khi thằng bé đói là mới được truyền dịch tiếp sức chống chọi với cơn đau. 24 giờ theo dõi không có hiện tượng sốt, ói, thằng bé được chuyển vào khoa nhi. Tại đây, sau khi được cô bác sĩ cho uống mấy viên thuốc, thằng bé hết đau bụng, đòi ăn và đòi... về:

- Con ớn bệnh viện quá rồi!

Ai mà không ớn cái nơi lúc nào cũng xộc mùi nước javel, đầy những khuôn mặt thấp thỏm lo âu, đau đớn? Nhưng làm sao về được khi chưa tìm ra nguyên nhân căn bệnh? Giang đã trả lời con như vậy và cô giao ca cho chồng:

- Tối nay anh ngủ ở bệnh viện với con nghen! Em về nhà ngủ, chịu hết nổi rồi!

Nhìn vẻ mặt nhăn nhó và cái chắc lưỡi của chồng mà Giang thấy nản.

- Ngán quá, ngủ trong này làm sao nghe dài.

Thật là hết biết! Thờ hắt ra một cái, Giang quay sang thằng bé đang cầm cuốn truyện tranh:

- Mày chẳng bằng cái đài của bố.

Nói như thế nhưng lệnh đã đưa ra thì chỉ có chấp hành. Giang gói ghém mọi thứ ra về sau khi dặn chồng cho con uống thuốc. Biết tính Thịnh rất thích nghe đài, nhất là những khi có tin “động dao, động thớt” trên thế giới, chẳng hạn như có một ông tổng thống bí mật đi thăm quân lính đang chiến đấu ở điểm nóng, bọn khủng bố đặt bom ở đường tàu điện ngầm hay chuyện cháy lớn ở một ký túc xá tận đầu tận đuôi... Giang trấn an:

- Chắc đêm nay thế giới không xảy ra chuyện gì đâu! Anh yên tâm ở trong này với con đi.

Ngoài việc thích nghe đài, Thịnh còn thích nhậu. Mà cũng thật lạ, những sự cố trên thế giới hình như chỉ chục xảy ra vào những hôm Thịnh... xin. Bây giờ, nhớ lại gương mặt dài thượt đầy tiếc nuối của Thịnh mỗi khi nghe cô tường thuật tin nóng, Giang không khỏi bật cười. Vốn rất ghét chồng nhậu, những lần có tin sốt dẻo, Giang luôn kể lại với điệu bộ hả hê, thêm thắt ít nhiều cho tăng thêm phần gay cấn và khoan khoái nhìn về mặt bị “nhỡ tàu” của Thịnh.

Bầy chim sẽ bay đi đâu lại trở về lao xao, ríu rít trên cây me bên ngoài cửa sổ. Một con chó nhà ai đang sủa gắt kéo một con chó khác hưởng ứng theo. Giang nhìn đồng hồ và rồi cô bật người dậy thật nhanh, nói một mình: “Thôi

chết, hơn 6 giờ rồi! Vào trễ chắc ổng nhẩn quá!” Vừa thu dọn mùng mền và làm vệ sinh cá nhân, Giang vừa tính toán, sắp xếp sẽ đem thứ gì vào cho thằng bé. Cô dự tính sáng nay sẽ cho nó ăn cháo ở bệnh viện luôn.

Những tia nắng đầu ngày lung linh nhảy múa theo từng con phố Giang qua. Buổi sáng lớt thớt xe cộ. Dòng người đi biển thông thả trở về tạo cho đường phố một nhịp điệu nhàn rỗi và trong trẻo. Tự nhiên thấy lòng thật nhẹ nhõm, Giang buột miệng hát vu vơ vài câu hát trên đường.

Dắt xe vào bãi, nhận miếng giấy gửi xe, Giang bỏ chìa khóa xe và miếng giấy vào trong chiếc ví nhỏ xíu được gắn vào móc khóa. Đây là chìa khóa riêng của Thịnh. Cũng thật tiện lợi, lát nữa cô sẽ đưa chùm chìa khóa cho Thịnh là anh có tất cả vừa chìa khóa nhà, chìa khóa xe và miếng giấy gửi xe.

Đi vòng qua căng tin bệnh viện, Giang dừng lại mua cho thằng bé con hộp sữa bột. Đứng thật lâu ở quầy xem xét đủ loại sữa, cuối cùng cô chọn hộp sữa bột ngày xưa thằng bé thường uống. Cầm hộp sữa, Giang nhớ lại thời nó còn bé, bụ bẫm, trắng hồng và xinh như một con búp bê. Mỗi khi đặt nó vào xe đẩy, đôi cánh tay và đôi chân nó tròn đưa lên nổi rõ trên nền màu vải tím, nhìn chỉ muốn cắn. Rồi cô thờ ắt một cái dây tiếu nuối khi nghĩ đến bộ dạng còm nhom ốm đỏi của nó ở tuổi lên chín bây giờ. Nó gây đến nỗi mỗi lần nắm lấy cùm tay bé tẻo, Giang

liền liền tưởng đến cái chân gà con yếu ớt và mỏng mảnh. Gãy còm như vậy mà quậy thì hết biết! Không chiều nào nó đi học về mà Giang không ớn: cái áo sơ mi trắng ủi phẳng phiu ban sáng thành bèo nhèo, lấm lem bụi đất. Chưa kể có hôm tay chân thẳng bé đầy vết mực đến nỗi nó vừa bước chân vào nhà, Giang đã phải vội bảo con đi tắm. Nghĩ ngợi mông lung, Giang chợt giật mình, không biết tối qua nó có làm sao không? Cô lật đật bước mau vào buồng thang máy.

Đón Giang ở cửa phòng là vẻ mặt không giấu nổi sự sốt ruột của Thịnh. Trong phòng, thằng bé con đang tươi tỉnh chơi điện tử với thằng bé giường bên. Hai đứa vừa bấm vào cái hộp vừa cười nói như chưa hề có những cơn đau quặn quại trước đó. Bày các thứ ra giường và sắp xếp cho gọn, Giang nói với chồng:

- Thôi anh về đi. Nhà còn thật kho và trái bí trong tủ lạnh, trưa nay nấu nổi canh hai cha con ăn, khỏi mang cơm vào. Em và con ăn trong bệnh viện.

Thịnh xòe tay:

- Đưa anh chùm chìa khóa.

Giang lục một chiếc túi. Không thấy. Lục túi thứ hai. Cũng không! Tất cả những món đồ mới vừa xếp gọn bị xổ ra tung tóe. Chùm chìa khóa không nằm trong danh mục các thứ đang bày trên giường lúc này. Giang suy nghĩ nhanh, chỉ có bỏ quên ở căng tin lúc mua sữa mà thôi. Cô lao ra khỏi phòng.

Đến buồng thang máy, sức nhớ lại trong ví nhỏ gắn vào móc khóa có chìa khóa xe và miếng giấy gửi xe, Giang quay ngược trở lại nói với Thịnh:

- Anh xuống bãi giữ xe nhanh đi, lỡ kẻ gian nhặt được chìa khóa lấy mất xe. Em quay lại căng tin để tìm.

Thang máy đang bận. Bước chân Giang như bay xuống những bậc cầu thang bộ. Thở hổn hển ở quầy căng tin, Giang nói không ra hơi với cô bán hàng:

- Em coi giùm khi nãy chị có bỏ quên chùm chìa khóa không?

Cô bán hàng bình thản:

- Không thấy, nếu có em đã giữ cho khách rồi.

Giang nhớ lại lúc trả tiền có một người đàn bà trẻ tới hỏi cô mua hộp sữa bao nhiêu. Chẳng lẽ chùm chìa khóa bị mất trong tình huống ấy? Đoạn phim quay chậm lại trong đầu nhiều tình tiết đan xen. Mỗi tình tiết là một nghi vấn. Một mất mười ngờ. Ai lấy? Không thể nghi ngờ như thế được. Hay là làm rơi? Không thể nào đánh rơi chùm chìa khóa cổng kênh như thế mà không có tiếng động. Tuy nghĩ như vậy nhưng bước chân của Giang cũng đi ngược trở lại con đường khi nãy cô vào, mắt dán chặt xuống nền xi măng. Ra đến bãi giữ xe, Giang đứng ngay về mặt căng thẳng của Thịnh. Vừa thấy Giang, Thịnh hỏi thật to:

- Tìm có không?

Cô chậm rãi lắc đầu vô vọng:

- Không thấy.

Thịnh quay qua người giữ xe:

- Anh chú ý giùm chiếc xe này bị mất thẻ xe và cả chìa khóa. Trong tình huống này, thủ tục lấy xe ra như thế nào?

Người giữ xe đưa cho Thịnh một tờ giấy bảo khai báo và mang giấy tờ xe cùng chứng minh nhân dân đến lãnh xe. Chiếc xe này đứng tên Giang. Nghe vậy Giang nói nhanh với Thịnh:

- Anh lên với con đi! Em sẽ về nhà lấy giấy tờ và cái chìa khóa còn lại.

Cô biết rõ nơi cất mọi thứ. Để Thịnh về nhà lúc này, anh sẽ lục tung hết cả mà vẫn không tìm thấy gì. Giang ớn nghe những lời cảm râm của Thịnh lắm! Phụ với người giữ xe đẩy chiếc xe vào một góc, dọn dò cẩn thận xong, Thịnh quay vào bệnh viện, ném lại phía Giang một câu:

- Đầu óc để đâu không biết!

Bước ra cổng bệnh viện, Giang ngoắc vội chiếc xe ôm. Cô điểm lại trong chùm chìa khóa đã mất có chìa khóa nhà, chìa khóa xe của Thịnh và mấy chiếc nữa có lẽ của cơ quan Thịnh. Như vậy là phải thay chìa khóa nhà rồi. Còn chìa khóa xe, kể từ hôm nay phải luôn cảnh giác chiếc xe của mình và của Thịnh có thể bị mất bất cứ lúc nào. Đầu óc Giang loanh quanh lẫn lộn với chùm chìa khóa cho đến khi xe dừng lại trước nhà. Dặn người xe ôm

chờ mình, Giang bấm chuông gọi con gái. Phải một lúc lâu, cô mới nghe tiếng chân nặng trĩu của nó cùng giọng ngái ngủ, đặc sệt:

- Sao mẹ không mang chìa khóa?

Hết bố rồi giờ đến con phàn nàn! Giang trả lời con với âm điệu hơi lớn:

- Mẹ làm mất chìa khóa nhà của bố cùng chìa khóa xe và thẻ gửi xe. Phải về lấy giấy tờ để lãnh xe ra.

Con bé mở cửa, Giang đi nhanh lên lầu. Người chạy xe ôm có lẽ hiểu được phần nào câu chuyện của Giang qua mẩu đối thoại với con gái khi nãy, trên đường đến bệnh viện anh ta hỏi thăm Giang mất chìa khóa lúc nào, ở đâu. Giang trả lời không nhiệt tình lắm, vì cô nghĩ có kể lể dông dài càng thêm rối. Vấn đề quan trọng là phải thay chìa khóa nhà và mua thêm hai vòng khóa xe. Tuy vậy, cô cũng nhận được một câu thật hào phóng:

- Tui thuộc lòng hết trong bệnh viện, chút nữa tui vô coi thử có ai lượm được nhả trả lại cho cô.

Một câu hứa hẹn vu vơ theo kiểu kiếm câu chuyện làm quà, chẳng tô vẽ được thêm gam màu nào sáng hơn trong lúc này khiến Giang mau chóng quên đi.

Làm thủ tục lấy xe xong, Giang bấm điện thoại di động gọi cho chồng. Người qua kẻ lại nhộn nhịp, lao xao trước mắt Giang. Đêm trước vợ chồng Giang cũng bỗng con vào lối này. Đây là nơi chẳng bao giờ biết ngủ. Một chiếc

xe máy chở ba người cua gấp vào cổng, chưa kịp dừng đã thấy người phía sau nhảy xuống thốc vội người ngồi giữa vào phòng cấp cứu. Cánh cửa sắt mở ra, vài người tranh thủ len vào. Anh bảo vệ một tay giữ cánh cửa sắt, một tay gạt đám đông, miệng la lối. Sự sốt ruột, lòng lửa đốt làm người ta giả điên, giả lơ! Trật tự vừa được vãn hồi thì một chiếc taxi trở tới. Cảnh hỗn độn lại tiếp diễn. Khúc phim quay lại thật hoàn hảo như được xếp đặt dưới bàn tay một đạo diễn tài hoa.

Lại có tiếng lao xao ngoài cổng. Giang quay ra thì vừa thấy Thịnh đang đi tới. Kìa, mắt Giang có nhìn lầm không nhỉ? Trên tay Thịnh đang ngúc ngoắc chùm chìa khóa. Giang chớp mắt nhìn cho kỹ. Đúng là chùm chìa khóa có cái ví màu đen nhỏ xíu gắn vào móc khóa. Giang hỏi vội vàng:

- Anh thấy nó ở đâu vậy?

- Lúc anh qua dãy lan can, có một người đang ngồi đó tay cầm chùm chìa khóa. Thấy nghi nghi anh bước đến hỏi và nhận lại.

Câu trả lời quá ngắn không thỏa mãn sự tò mò của Giang:

- Có phải một người đàn bà đen và ốm không?

Thịnh lắc đầu:

- Một người đàn ông anh cũng chẳng nhìn kỹ.

Thế gian sao có người thờ ơ đến vậy chứ! Giang nghĩ

như thế khi nhìn Thịnh chạy xe ra cổng và khuất dạng ở góc cua một con đường. Quay vào bệnh viện, ngang qua dây lan can, Giang dừng lại một chút cố tìm thử người đàn ông nào đã trả chìa khóa cho Thịnh. Rõ là vô vọng. Thông tin Thịnh cung cấp quá mơ hồ và chung chung. Một nơi rộng lớn và phức tạp thế này có biết bao nhiêu người đàn ông theo kiểu Thịnh vừa nói. Cô chợt nhớ lại câu nói của người xe ôm. Vô lý! Khoảng thời gian làm thủ tục lấy xe ngắn lắm, làm sao anh ta có thể vào bệnh viện “kiếm ai đó” nhả trả lại cho Giang? Mà anh ta biết Thịnh là ai? Đầu óc Giang lộn xộn. Nghĩ một hồi đâm rối! Quả là hết câu chuyện cổ tích theo kiểu câu được ước thấy, có đoạn kết hoàng tử và công chúa cưới được nhau sau khi vượt qua bao mưu chước của mẹ phù thủy.

Sực nhớ thằng bé con đang ở trong phòng bệnh và chưa được mẹ cho ăn sáng, Giang lật đật bước mau.

* * *

Cho đến bây giờ, mọi thứ đã qua rất lâu rồi, nhưng mỗi khi có dịp chạy xe ngang bệnh viện ấy, Giang luôn nhớ lại chuyện mình bị mất chìa khóa. Trong đầu cô lại hiện lên câu hỏi: “Ai đã trả chùm chìa khóa cho Thịnh nhỉ?”. Lý giải mãi không được, cuối cùng Giang kết luận một câu như lời nhả nhủ riêng cho mình: Cái tốt luôn tồn tại ngay cả khi bị cái xấu lấn át. Đừng bao giờ tuyệt vọng. Mọi thứ rồi sẽ qua. Cuộc sống sẽ tốt đẹp với một đoạn kết có hậu.

*Không
ai
ra
biển
mùa
này!*

Người đàn ông chậm rãi cởi chiếc áo mưa đã rách toạc cả hai bên cánh tay, máng lên cái chạc phơi lưới rồi cúi xuống cầm lấy cây cào ruốc vác lên vai bước đi về phía biển. Mặt trời vẫn còn khuất lấp đâu đó sau màn sương mù dày đặc, mọi thứ xung quanh hiện ra trong ánh sáng nhờ nhờ của buổi ban mai muộn. Biển - trời hòa làm một trong cái màu xám đục không thấy cả đường chân trời. Chỉ có những dải bọt trắng xóa mãi miết ủa ra liên tiếp làm nên những giai điệu rì rào bất tận của sóng. Vài chiếc thuyền thúng nằm rải rác trên cát ướt đang nở hoa bởi hàng ngàn con dã tràng đang làm tổ. Từ dưới những cái

lỗ bé tí lặng lẽ đùn lên những viên cát tròn, đẩy ra xung quanh thành những đường cong uốn lượn ngẫu nhiên rất giống nhau theo một thứ tự xoay vòng. Nhìn từ xa, bãi cát ướt như một bức tranh khổng lồ được làm nên bởi vạn vạn đóa hoa nhiều kích cỡ. Mưa bụi li ti trải đều khắp không gian rộng lớn như một tấm màn hoa mỏng lấm chấm. Độ ẩm của không khí được tăng cao và nhiệt độ hình như giảm xuống hơn so với bản tin dự báo thời tiết tối hôm qua.

Cả bãi biển mênh mông chỉ có mình cô ngồi bó gối nhìn mông lung. Vẻ hoang vắng của bờ biển được tô đậm thêm bởi vô số vỏ sò bị sóng đánh dạt vào bờ đêm qua tạo thành một dải màu trắng chạy ngoằn ngoèo trên cát ướt. Đây đó rải rác những cành cây khô, những tán lá dừa và vài ba cái chạc phơi lưới đứng im lìm nhỏ bé nhưng khẳng định sự tồn tại của một làng nghề ven biển chưa bị nuốt chửng bởi ngành công nghiệp không khói. Đã qua mùa du lịch nên hàng loạt khách sạn dọc bờ biển vắng tanh vắng ngắt. Cả dãy quán bán hàng ăn uống, hàng đặc sản, quà lưu niệm... cũng cửa đóng then cài. Cái hồ bơi thật lớn trong công viên khi nãy cô đi vòng qua cũng đổi màu bởi rêu xanh bên dưới và bên trên đầy bịch nilon vương vãi.

Xuống đến mép nước, người đàn ông khựng lại một chút như để đo lường sự chênh lệch nhiệt độ rồi cứ thế để nguyên quần áo bước tiếp đi vào những con sóng. Đến

một độ sâu nhất định nào đó, người đàn ông dọc theo bờ biển đi mãi. Bóng dáng ông ta càng lúc càng nhỏ đi, xa dần tầm nhìn của cô rồi chìm hút sau những dải bọt trắng. Ánh mắt cô lúc này thôi không dõi theo bóng người đàn ông nữa mà chuyển hướng về phía trước mặt. Sương mù vẫn còn đậm đặc chẳng thể thấy được gì ngoài một chấm nhỏ di động ở phía xa tít tắp ngoài kia. Thế nhưng, trời cũng bắt đầu quang dần, lộ ra đường chân trời gạch thẳng chạy dài trước mặt. Cái chấm hiện ra lơ mờ thành một vòng tròn di động càng lúc càng nét. Cuối cùng cô nhận ra đó là một chiếc thúng đang lắc lư trở vào, và nó vẫn còn ở xa lắm! Đồng thời, cô cũng thấy ra lơ mờ trong cái màn trắng đục trước mặt có hình dáng một hòn đảo như một đường cong parabol vẽ xiên xẹo trên giấy. Hôm qua có người nói với cô rằng từ đất liền ra đến đó chỉ mất khoảng mười phút đi ghe máy. Bầu trời cao lên từ từ, cái màn trắng đục dần biến đổi màu sắc bởi những quang sáng màu đỏ cam mờ nhạt lẫn trong mây. Sóng vẫn rì rào không có khoảng lặng. Chiếc thuyền thúng lắc lư càng lúc càng gần bờ hơn đủ để cô thấy rõ có một người đàn ông đang cố quạt cây chèo xoay trở nó về đúng hướng.

Trong dải sóng chạy dài trắng xóa phía kia, người đàn ông cào ruốc đang quay trở lại. Bộ quần áo kaki màu xanh đen dính chặt vào người làm cho dáng đi của ông ta có hình dạng gãy khúc. Khi ông ta lội vào đến bờ, cô thấy vẻ thất vọng hiện rõ trên gương mặt già nua, gãy xương,

khắc khổ. Thấy cô chăm chú nhìn mình, người đàn ông nói bằng quơ một lời giải thích với một âm điệu khàn đục và hơi nhanh:

- Đi mãi mà chẳng thấy ruốc, biển hôm ni lạnh quá!

Cô hỏi lại ông ta như một lời chia sẻ:

- Mọi hôm có cào được không?

- Hôm qua còn cào cả rổ đem về cho mẹ ấy đi chợ kiếm được mấy chục.

Cô chẳng biết nói gì thêm với người đàn ông bởi ở đây, cào ruốc là nghề chính làm kế sinh nhai của những người không có vốn liếng. Đặc sản của vùng biển này là món mắm ruốc chua. Hôm qua đi xuống làng chài, cô đã thấy người ta làm mắm ruốc. Những rổ tép biển còn tươi xanh cho vào vại sành trộn với muối ép chặt và được làm chua bởi thính hay bột bắp, riềng, ớt và một số gia vị khác, rồi đem phơi nắng. “Khoảng hai tuần mắm sẽ chín”, bà bán mắm nói với cô như vậy. Cô cũng đã ăn món thịt luộc chấm với mắm ruốc chua và bún lộn cùng rau sống, thêm món cá trích nướng ở khách sạn. Nghĩ đến đây vị giác cô bị kích thích mạnh. Nghề cào ruốc còn giải quyết được thời gian rỗi việc đồng áng của một số hộ gia đình nông dân nghèo. Tuy nhiên, vẫn có những ngày như hôm nay, một dọc biển dài chẳng thấy đàn ruốc nào kéo qua!

Người đàn ông đứng lại một chút nhìn chiếc thúng lắc lư sắp gần về đích rồi bước đến cây chạc phơi lưới lấy

chiếc áo mưa khoác lên vai lấm lũi đi về hướng công viên. Một người đàn ông và một người đàn bà xuất hiện đột ngột bên cạnh cô cứ như thể họ vừa từ dưới cát chui lên. Cô nhìn thấy trên tay người đàn bà vẫn còn đốm lửa đỏ của diêm thuốc đang cháy dở, tay bên kia cầm một cái đai có gắn miếng gỗ. Người đàn bà có đôi mắt to và trũng sâu trên gương mặt gầy, xạm bởi nắng, gió; vóc người như nhỏ hơn gói trong chiếc áo kaki rộng thùng thình. Chiếc quần đen xắn cao đến đầu gối lộ rõ đôi bắp chân gầy và đôi bàn chân to bè bám chặt trên cát. Người đàn ông cũng có trên tay một cái đai hệt như vậy. Trung tâm chú ý của họ bây giờ là chiếc thuyền thúng lắc lư đang gần về đích. Khi chiếc thúng tiến vào dải sóng tung bọt trắng xóa, người đàn ông bên trong leo ra khỏi thúng, hai tay đẩy đưa nươg chiếc thúng theo chiều sóng. Người đàn ông và người đàn bà nhanh chóng lội ra cùng phụ đẩy chiếc thúng vào bờ cát, sau đó họ gắn cái đai vào sợi dây thừng đang được kéo lùi bởi người đàn ông vừa bủa lưới trở về. Chẳng có tín hiệu nào nhưng bước đi của ba người rất nhịp nhàng và đều đặn với một bước đi, một nhịp nghỉ... lùi dần. Kéo đến một độ dài nào đó, người sau lại tháo đai ra, tiến về phía trước gắn đai vào sợi dây thừng. Chỉ cần một người bước chệch là không thể kéo được, cô nghĩ như vậy khi nhìn họ đang chơi trò kéo co với sóng.

Thời gian trôi thật chậm trên từng bước chân đang từ từ dẫm nát bức tranh hoa của dã tràng. Nhìn họ tự dừng

cô chợt nhớ đến những mùa tuyết rơi dày kín đường đi làm từ tiểu bang nọ sang tiểu bang kia mỗi ngày, những chiếc xe chạy dài nối đuôi nhau nhích từng chút. Cô đã có đúng mười mùa tuyết rơi đi và về như thế khi đứa con còn nhỏ và chưa chuyển được nhà về gần chỗ làm. Hơn hai mươi năm lưu lạc xứ người, cô đã phải làm lại từ đầu như ở tuổi hai mươi từ trường trung học. Cuộc sống là một chuỗi cố gắng không ngừng, không được phép thối lui. Cô quyết định có những bước nhảy để rút ngắn thời gian học tập. Sau đó, một người đàn ông và một đứa con đã lấy mất đi của cô mười năm sau khi cô tốt nghiệp đại học. Trong mười năm đó, cô vắt kiệt sức lực để làm thủ tục bảo lãnh cho mười lăm người trong gia đình chồng. Tất cả như bức tranh đã trảng xe cát mà cô đang nhìn ngắm - nó sẽ bị tan biến khi mặt trời hiện ra. Trong mười lăm người của gia đình chồng ấy, có một người không phải họ hàng đã cướp đi người đàn ông của cô. Mọi việc sau đó diễn ra như trong một giấc mơ mà cô chẳng thể nào tưởng tượng được. Cô bị mất việc làm ở thời điểm nền kinh tế bị đe dọa bởi ảnh hưởng từ những biến cố chính trị và tiếp theo đó là lá đơn ly dị. Trong thời gian chờ hòa giải, ở tuổi 35, cô quyết tâm trở lại trường học với một chương trình hoàn toàn mới mẻ. Con gà mẹ cần phải xù lông để bảo vệ gà con - muốn giành quyền nuôi con, cô không còn cách chọn lựa nào khác là phải có việc làm ổn định với đầy đủ chế độ khi cô đến tuổi nghỉ hưu.

Cô đã giải một bài toán quá khó bằng một nỗ lực không biết mệt mỏi. Hai mươi bốn giờ trong một ngày đối với cô đêm cũng như ngày, không hề có giấc ngủ. Cuối cùng mọi việc được đền bù xứng đáng khi cô được tuyển vào làm việc trong một cơ quan chính phủ, đồng thời phán quyết của tòa án dành cho cô quyền nuôi con và quyền sở hữu ngôi nhà vẫn còn đang trả nợ hàng tháng; đổi lại, tất cả các tài khoản trong ngân hàng thuộc về người chồng. Trước mắt cô, tương lai nằm trọn vẹn trong đôi bàn tay với một công việc mà cô gần như phải bắt đầu lại từ đầu. Tâm trạng con chim bị náo ám ảnh cô một thời gian khá dài khi cô đối diện với những lời tỏ tình. Gần đây cô gặp được một người có đầy đủ điều kiện cho cô nương tựa. Để có thời gian suy nghĩ về một lời cầu hôn, cô đã làm một chuyến du lịch trở về. Cô đã đi qua nhiều tỉnh thành và trên con đường lang thang đó, cô ghé đến thị xã này vào thời điểm chẳng ai tìm ra biển. Cô muốn tận hưởng cảm giác một mình trên bãi cát nguyên sơ và hoang vắng, không gặp phiền toái bởi những lời chào mời quấy nhiễu khách du lịch.

Người đàn bà kéo lưới đáp trả cái nhìn của cô bằng một nụ cười. Cô đứng lên và đi gần đến họ. Thời gian vẫn nhích từng bước. Biển mênh mông chẳng có tín hiệu nào cho biết là sẽ trôi lên một mẻ lưới ngoài sợi dây thừng dài khẳng định mục đích của nhịp điệu trên cát. Trông họ rất bình thản và tự tin với những bước đi lùi. Tuổi bốn mươi

là đỉnh cao của con dốc đời người, đứng ở đây chỉ có con đường đi xuống. Một ý nghĩ bị quan bỗng ập đến trong đầu cô, nhưng ngay sau đó liền bị xóa sạch khi cô nghĩ đến con trai giờ có lẽ đang trở về từ trường đại học và tự chuẩn bị bữa tối. Hạnh phúc của ba người chài lưới vẫn còn chìm khuất dưới làn nước mênh mông kia, muốn bắt được phải níu dây kéo vào. Đã lâu rồi tình yêu đối với cô là một sự xa xỉ mà cô chẳng dám hào phóng vun tay. Tất cả mọi thứ đều phải tự một mình giải quyết lấy và cô đang e ngại khi phải chia sẻ với ai đó. Nếu bước đi lỡ nhịp nữa thì sao? Bỗng dưng cô thêm muốn sự giản dị dưới mức bình thường của ba người đang kéo lưới. Tất cả đều diễn ra trong im lặng nhưng có định hướng rõ ràng. Người ta hiểu nhau đâu cần nhiều lời nói? Biển mênh mông là thế nhưng sao con người có thể an tâm gửi gắm vào đấy những nỗi niềm? Và còn sự cô đơn nữa. Nó luôn như một cái vung khổng lồ chỉ chực ụp xuống, cô lập con người vào đó. Đường đi xuống con dốc luôn thuận lợi và sẽ nhanh hơn đường đi lên, đồng thời sẽ được an ủi rất nhiều nếu có một người bạn cùng đi. Cuối con dốc sẽ là gì nhỉ? Tự dưng cô muốn bật cười khi nhìn thấy có một cánh đồng vàng óng đang vào mùa bội thu. Thế nhưng, ý nghĩ của cô bị khựng lại một chút khi cô nhớ đến những ngày tháng vô tư và lấm lũi bên cạnh một người đồng hành có nhiều mưu mô gây ra những xáo trộn. Con chim nào đã một lần bị ná lại không sợ cành cong? Sự tính toán, đắn đo của cô

cũng hợp lẽ thường tình. Và, nếu biết trước được kết cục thì cuộc sống có còn nhiều ý nghĩa?

Thời gian vẫn nhích lùi từng bước. Trong cái màn xám đục mênh mông kia bỗng hiện ra lơ mờ một vật thể nhấp nhô ẩn hiện. Chẳng có sự thay đổi cảm xúc nào trên gương mặt của cả ba người đang kéo lưới. Kinh nghiệm dạy cho họ biết còn phải kéo bao lâu nữa và, điều quan trọng là việc kéo lưới hôm nay của họ liệu có biến thành công dã tràng? Chỉ có cô là hồi hộp theo dõi. Được mất trong cuộc đời có ý nghĩa gì với những người luôn hàng ngày đối diện với thiếu thốn? Họ đã quen với cảnh đi không về không như người đàn ông cào ruốc sáng nay. Nhưng chỉ có giấc mơ mới làm nên con người và cũng chỉ có con người mới làm nên giấc mơ - dù biết có thể là sẽ về không, nhưng họ vẫn cứ đi và hy vọng. Đột nhiên cảm giác mỗi mệt ủa đến làm cô muốn quay trở về khách sạn mà không cần chờ xem mẻ lưới kéo về có đầy những con cá lúng búng tươi xanh hay không. Biển khai thác nhiều cũng cạn kiệt hưởng chi con người chỉ là một sinh linh nhỏ bé. Có ích gì đâu nếu một lần nữa cô lại chứng kiến sự thất vọng?

Trong cái màn xám đục trên cao bỗng hiện ra một vòng tròn màu đỏ cam. Thế nhưng nó cũng chỉ thoáng hiện trong chốc lát rồi chìm mất, trả lại một màu xám bạc mênh mông trời nước. “Mùa này trời chỉ như thế, phải mùa kia cô sẽ nhìn thấy biển xanh và đẹp lắm”. Có ai đó

đã nói với cô như vậy. Biển xanh sẽ hẹn mùa sau, cô nghĩ
thầm trong đầu rồi bước đi lên về hướng đường cái, bỏ
lại sau lưng trò chơi kéo co với sóng đang hồi kết thúc.
Những bông hoa trên cát dập nát dưới chân cô. Những
chùm trái sáng và những dây đèn đủ màu mắc trên cây
thông thật lớn đặt phía trước khách sạn nhấp nháy. Mùa
Noel sắp bắt đầu, năm mới sẽ đến. Giai điệu những bài
hát chào đón mùa Chúa sinh ra đời và năm mới phát ra
từ các khách sạn như những tín hiệu cho niềm hy vọng.
Thế là quá đủ. Cô không muốn chứng kiến cảnh những
bông hoa rã dần, cũng như cô e sợ nhìn những gương mặt
thất vọng khi kéo về một mẻ lưới trống không. Mặt trời
khó mà chui ra khỏi lớp mây dày đặc kia để làm xanh màu
nước biển. Không ai ra biển mùa này. Bài toán mà cô đang
giải vẫn còn mông lung lắm, rất khó để tìm đáp số đúng!

*Những
người
bạn
trẻ*

Tôi bấm điện thoại định gọi cho Khánh thì vừa lúc có ba chiếc xe máy tấp đến. Đôi mắt Khánh sau cặp kính trắng 0 đi-ốp tròn lên nhìn tôi, nụ cười có lẽ đang núp trong khẩu trang che mặt:

- Chị đến lâu chưa?

- Cũng vừa mới.

Khánh trao tay nắm xe cho người phục vụ. Cô dỡ chiếc mũ bảo hiểm, gỡ khẩu trang và găng tay cùng áo khoác ngoài bỏ vào giỏ xe, nắm lấy tay tôi:

- Mình vào thôi chị, có mấy người bạn của em cùng đi.

Cô ngoái ra sau:

- Vào luôn đi các bạn.

Tôi nhìn Khánh, áo pull sát cánh màu hồng, quần

jeans màu trắng, giày mũi bằng dài và cong lên như chiếc xuống. Trông Khánh thật tự tin, cô vừa đi vừa giải thích với tôi:

- Đây là quán cà phê, nhưng bên trong có nhà hàng phục vụ ăn trưa. Thỉnh thoảng bọn em lại ghé đến.

Cầu thang với những bậc cấp màu đỏ tương phản với tường màu kem nhạt dẫn lên căn phòng ăn rộng rãi có người phục vụ đứng chờ mở cửa. Ghế kéo ra mời gọi, cả bọn rôm rả:

- Mong sao có thật nhiều buổi trưa thoải mái như thế này.

Giờ tôi mới có dịp nhìn kỹ những người bạn của Khánh khi cô giới thiệu với tôi:

- Hồng - họa sĩ thiết kế, Lan - thư ký của em, Luận - nhiếp ảnh, Hà - họa sĩ trình bày... Còn mấy cha nữa sao giờ không thấy, chút người ta ăn hết lại đến.

Tôi nhìn những gương mặt khá trẻ và đầy tự tin. Hồng sơ-mi sô trắng thụng phù quá mông quần jeans xanh. Phía sau cặp kính trắng là đôi mắt tròn đen, linh hoạt. Hồng gật đầu, cười thật tươi với tôi lộ ra hai chiếc răng khểnh xinh xinh. Lan mặc bộ váy sát cánh, dáng cô nhỏ nhắn, lộ rõ bờ vai thon thả và chiếc cổ cao thanh tú. Tôi nói một câu có cảm giác hơi vụng về:

- Ai cũng dễ thương hết!

Trong mấy chàng thanh niên dáng cao gầy có một anh

chàng mập ú mà Khánh vừa giới thiệu với một lô lốc công việc kèm theo tôi không sao nhớ hết, nhìn tôi cười:

- Như vậy em cũng dễ thương luôn hả chị?

Tam cô cùng hợp xướng:

- Ăn theo tụi này thì có.

Chàng mập ú gãi đầu:

- Mấy bà hay ăn hiếp tui.

Bữa ăn được dọn ra cho tám người với những món ăn đơn giản nhưng trông rất hấp dẫn: cà pháo, mắm tôm, cá chiên, rau sống, canh cua đồng, mực xào, tôm rim... Khánh bấm điện thoại gọi cho ai đó, không thấy trả lời. Cuối cùng cô đặt máy xuống, chép miệng:

- Thôi mình ăn, không chờ nữa.

Mấy cái miệng mở ra như những đóa hoa loa kèn cùng lúc thực thi hai nhiệm vụ ăn và nói. Anh chàng mập ú dễ ăn mà cũng nói nhiều, liên tục chiếm “đài phát thanh”. Câu chuyện từ những món ăn được liên tưởng đến một kỷ niệm vui vui nào đó cùng vài nhân vật nào đó mà cả nhóm cùng biết (chỉ trừ tôi). Những đôi đũa gắp đến đâu chuyện phát sinh đến đấy. Sợ tôi lạc lõng, thỉnh thoảng Khánh gắp cho tôi:

- Tự nhiên đi chị.

Tôi nhìn những người bạn trẻ mới gặp. Những khuôn mặt đầy tự tin như có thể sẵn sàng tự vẽ ra cho mình một tương lai khi có một ai đó bỗng dưng hỏi đến. Điện thoại

của Khánh nằm trên bàn lại rung lên thành một chuỗi âm thanh rì rì ngắt quãng. Tôi đoán hình như có ai đó nói với Khánh rằng không đến được bởi khi đóng máy lại tôi nghe cô nói nhỏ mà không biết là trách cứ hay thông tin cho mọi người biết: “Bạn quá đến nỗi không có thì giờ để ăn!”.

Câu chuyện lẩn sang bàn bên cạnh khi những đĩa thức ăn vơi dần, có người buông đũa tìm hộp tăm và người phục vụ mang đến bình nước trà cùng những chiếc tách con con. Đầu tiên là anh chàng mập ú:

- Tui đoán hai tay kia người Hàn Quốc.

Mấy cái miệng lại nhao nhao:

- Giờ mình làm bộ qua bến tính tiền đi.

- Ủ, ai xung phong để chiều nay mình lại có một bữa xôm tụ nữa.

Những câu chuyện lại nổ ra xoay quanh những bộ phim thấm đẫm nước mắt:

- Tui thấy phim nào cũng giống phim nào.

- Không giỏi thử sức mình làm đi coi có bằng người ta không?

- Tui thích cách bài trí trong phim của họ, hoàn chỉnh đến từng chi tiết, không thừa, không thiếu. Dài lê thê mà vẫn hợp lý, đạt được ba ý đồ: lôi kéo người xem, lấy nước mắt của những người nhẹ dạ và quảng cáo sản phẩm.

- Mùa thu năm ngoái mình đi khắp nơi, từ Seoul

đến đảo Jeju, đất nước họ đẹp đến từng mét vuông đất. Khung cảnh buồn buồn hết trong phim, nhạc nghe được trên khắp các đường đi dạo.

Độ mập mạp của những cái miệng giảm dần và ngừng hẳn khi Khánh gọi tính tiền. Lan, thư ký của Khánh nhanh nhẹn mở túi xách. Cũng là anh chàng mập ú:

- Còn đủ châu nem nướng buổi chiều không Lan?

Mấy cái miệng con gái chu nhanh:

- Người béo phì có khác.

Đóng ví lại, Lan tuyên bố:

- Chỉ còn đủ cà phê chờ đến giờ làm việc.

- Đi tăng hai, chiều ai về nhà nấy.

Khánh nói với tôi:

- Bọn em vậy đó chị, khi nào có tiền phải tiêu cho hết, rồi sẽ có lại, rồi lại tiêu. Chiều thứ bảy tuần trước cả bọn hùn lại chỉ đủ một châu nem, mà dám xách chiếc xe cà rích cà tang của chàng mập đi Thủ Đức.

Quán cà phê tỉnh ngủ khi cả bọn ồn ào kéo vào kèm theo những tràng cười nghiêng ngả. Nhạc trỗi lên chào đón và những người phục vụ nhanh tay kéo ghế. Những ly cà phê sánh đặc sẽ tiếp sức cho họ giải quyết nốt phần việc buổi chiều cũng có thể sẽ kéo dài đến khuya. Giờ thì chẳng còn ai muốn mở volume, đầu ngả vào thành ghế và những đôi mắt khẽ nhắm lại. Tôi nhìn sang bên cạnh, đôi mắt Khánh mở rất to nhìn lên trần nhà. Đột nhiên

tôi chợt e ngại. Những đôi mắt mở to trong một không gian yên tĩnh thường chứa đựng nhiều lo nghĩ. Tuy nhiên, từ từ đôi mắt của Khánh cũng khép lại xóa tan suy nghĩ của tôi. Tôi cũng bắt chước họ, ngả đầu vào thành ghế và nhắm mắt. Giai điệu của dương cầm đuổi nhau trải dài tít tắp chẳng có điểm dừng.

Kỳ đó trong một đợt khuyến mãi, tôi và Khánh cùng trúng một chuyến du lịch. Từ hai thành phố cách xa nhau hàng trăm cây số và trong tour du lịch mở ghép chung nhiều đoàn với nhau, mối quan hệ nảy sinh theo kiểu bắc cầu - hiệu ứng domino khi tôi phát hiện ra Khánh là bạn thân với một cô em họ của tôi. Và thế là quen và thân nhau. Lâu lắm rồi tôi mới có dịp vào thăm Khánh, cho dù những tin tức luôn được cập nhật hàng ngày trên Yahoo! Messenger, cả những khi Khánh nhắn tin cho tôi tối hôm đó: “Mai em đi Thái Lan”, thì khuya hôm sau tôi vẫn gặp cô trên mạng. Đôi khi chỉ là một câu chào khi cả hai cùng online, “để biết còn tồn tại nghe chị”. Khánh luôn nói với tôi như thế. Có hôm vừa vào Yahoo! Messenger tôi không khỏi bật cười khi thấy bên cạnh nick của Khánh một dòng chữ phụng phịu: “Sao không có ai online hết vậy?” Tôi luôn cảm thấy mình vụng về trước sự tự tin và năng động của người bạn trẻ hai mươi tám tuổi, thông thạo ba ngoại ngữ, hai bằng đại học, một bằng thạc sĩ... Nhiều cao vọng và không chùn bước trước một đối thủ nào trong cạnh tranh làm ăn. Quần jeans, áo sơ mi quanh

năm, nhưng khi cần thiết chẳng thua gì một hoa hậu và sang trọng chẳng kém một bà hoàng. Kiến thức và sắc đẹp đã khiến cô làm chủ được cuộc sống của mình. Bê tông cốt thép trong công việc, nhưng cũng sẵn sàng uống rượu, nhảy đầm đến sáng. Một người bạn trai để có thể tâm sự về công việc hay cùng ngồi lại với nhau im lặng giữa những giai điệu. Nhìn Khánh, tôi nghĩ chẳng bao giờ cô biết đến nỗi buồn và thỉnh thoảng tôi lại so sánh cuộc sống thật tẻ nhạt của mình những năm tuổi hai mươi, đơn điệu như mỗi ngày mặt trời phải mọc, chiều phải xuống với những bận bịu không tên, không tuổi. Quá khứ là một mảng màu rất nhạt, chẳng có gì ghi lại đậm nét trong ký ức ngoài những khúc phim buồn bã về một khoảng thời gian loay hoay bận bịu với tem phiếu, với tã lót và không loại trừ những lần thiếu trước hụt sau, phải bán cả cái tem gạo. Tất cả những điều đó đã mài mòn sự tự tin, lòng tự trọng và lấy đi nhiều kiến thức mà tôi đã cố hết sức và luôn hãnh diện về những danh hiệu mình đạt được những năm đại học.

Hình như mọi người đã thật sự chìm vào giấc ngủ sâu. Thói quen của đời sống công nghiệp là mười lăm phút nhắm mắt cho một ngày tỉnh táo, đôi khi kéo dài đến khuya. Nhạc ru ngủ. Những ly cà phê đen chẳng ai buồn mở nắp phin. Họ bình an trong bận rộn. Trong khi đó tôi không bận rộn nhưng tâm cũng chẳng an, lúc nào cũng thấy mình nôn nóng mà chẳng biết nôn nóng để

làm gì. Bưng tách cà phê thì nghĩ đến việc dọn dẹp nhà cửa, đang làm việc thì nghĩ đến chuyện đi chợ, thậm chí đang đi bộ thể dục cũng tiếc mấy tờ báo chưa đọc. Mọi thứ kéo lê từ ngày này sang ngày kia, chẳng có cái gì hoàn chỉnh, toàn tâm toàn ý. Mọi so sánh đều khập khiễng, thế nhưng không biết có phải vì tôi thiếu chất trẻ như Khánh ở những năm tháng tuyệt đẹp trong đời mỗi người ấy?

Giai điệu mệnh mang của dương cầm bị ngắt đột ngột chuyển sang những âm thanh rộn rã, mạnh mẽ nhưng tù túng của rock. Những đôi mắt choàng tỉnh, ngơ ngác một chút rồi nhanh chóng linh hoạt trở lại. Những bàn tay vội vã cầm lấy nắp phin cà phê và mắt đồng loạt nhìn đồng hồ. Những cái muỗng khuấy vội, cà phê xoay tròn trong tách, nồn nao:

- Chiều nay còn mấy trang phải làm cho xong.

- Tui còn hai poster phải hoàn thành trước 6 giờ sáng mai. Có ai tình nguyện ở lại đến khuya không, tui bao cơm hộp?

- Có một hộp cơm mà làm như một bữa tiệc!

Chiếc ví của Lan một lần nữa mở ra khi Khánh gọi tính tiền. Những chiếc gương xinh xinh kiểm tra kỹ lưỡng giùm chủ nhân từng đường viền môi. Khi tất cả mọi thứ đều ổn, những gương mặt mới hơn và thật tươi tắn cùng những bước chân rất tự tin bước đi như sẵn sàng đương đầu với mọi thách thức. Cơm áo, ước mơ, hy vọng... dắt tay họ tiến phẳng phẳng về phía trước.

Tôi lại bỗng thấy mình vụng về, nói với Khánh một câu không biết đó là ganh tị hay chúc mừng:

- Chị thêm tuổi trẻ của Khánh và bạn bè, có cảm giác bọn em chẳng có thì giờ để biết đến nỗi buồn.

Giọng Khánh nhẹ như gió thoảng, như không phải cô đang nói với tôi:

- Nếu chị biết rằng tối qua em đã khóc đến 2 giờ sáng.

Một chiếc xe hơi chạy ào qua cuốn những chiếc lá vàng rơi chậm bị mất phương hướng, lao chao lả tả. Gió ở đầu ủa đến kéo lên khỏi mặt đường một lớp bụi mỏng, cuống quýt loạn xạ. Có hạt bụi nào rơi vào mắt Khánh dù nó nằm sau cặp kính trắng và rơi cả vào mắt tôi nữa. Mấy con chim sẻ ở đâu liệng cánh xuống sát mặt đường rồi ào xào bay lên. “Hẹn gặp nhau trên mạng nghe chị!”. Khánh vừa nói vừa vẫy tay ga, cô nhanh chóng mất hút ở góc cua một ngã tư. Tôi nhìn mãi về phía ấy, những âm thanh của đường phố ào cuốn những người bạn trẻ của tôi vào vòng xoáy. Có thật sự họ không biết buồn như tôi đã nghĩ không?

Chiều cuối tuần

Ba giờ chiều thứ sáu. Quá trễ để bắt đầu một việc. Thế nhưng tôi không còn thời gian rảnh rỗi nào khác trong tuần rời khỏi cơ quan đi thanh toán tiền bảo hiểm cho thằng con nằm viện tuần trước. Tập hợp các chứng từ và thẻ bảo hiểm, tôi thẳng tiến đến cơ quan bảo hiểm nằm ở ngã tư một con đường lớn. Hy vọng không có gì trục trặc. Tôi đã thanh toán một lần nằm viện tận Sài Gòn, tuy có chờ đợi hơi lâu vì người ta phải gửi hồ sơ đi giám định nhưng cuối cùng mọi việc cũng tốt đẹp. Với ý nghĩ chắc chắn như thế, tôi tự nhiên cưa xe vào cơ quan bảo hiểm.

Nơi để xe cho khách không còn một chỗ trống. Nhìn ngang dọc thấy trước cửa nhà xe có một chiếc xe gắn máy chắn ngang, tôi dựng xe của mình bên cạnh và an tâm bước vào khi người bảo vệ nhìn tôi mà chẳng có ý kiến

gì. Đôi khi người ta cứ thích theo lối mòn của người đi trước, cho dù biết chắc rằng điều đó không đúng.

Cuối cùng, người bảo vệ cũng nhìn tôi với gương mặt thật hà tiện nụ cười. Bài học về marketing tôi thuộc nằm lòng. Khách hàng ngoài việc mua hàng hóa, họ rất thích mua quan hệ với người bán. Người giữ vai trò quan trọng trong việc bán quan hệ đầu tiên là người gác cổng, nhân viên trực điện thoại hay lễ tân. Bài học còn nhấn mạnh, không biết cười thì đừng mở cửa hàng. Là người đi mua quan hệ, tôi hỏi với giọng điệu của kẻ bước chân đến xứ người, dù biết rất rõ mình sẽ đến phòng nào. Quả đoán không sai, tôi nhận được câu trả lời rất ngắn gọn nhưng đầy đủ ý nghĩa:

- Thanh toán bảo hiểm lầu 4, phòng 5.

Tôi vừa dậm bước đi thì khựng lại bởi một câu gắt gỏng sáu lưng:

- Chị dắt chiếc xe để vào đúng nơi quy định. Chỗ đó trước cửa nhà xe, chị không thấy sao?

Tôi thấy chớ, biết chớ, nhưng chẳng lẽ giờ đây trả lời rằng có chiếc xe ai đó dựng trước rồi nên tôi bắt chước. Không xong đâu, dễ bị mắng lắm! Chị có phải là con nít đâu mà thấy người ta làm thì bắt chước? Vừa may, một người dắt xe ra, tôi liền ngay vào chỗ trống.

Một mình trong thang máy, tôi có dịp ngắm lại dung nhan của mình một cách rất thoải mái. Tôi vuốt tóc, cười

với chiếc gương, ngấm lại bộ quần áo, hơi nghiêng đầu một chút. Tất cả đều tạm ổn. Chiều cuối tuần thế là quá tốt! Tôi tự tin nghĩ như thế khi rời khỏi thang máy bước thẳng đến phòng số 5.

Một cái đầu đang cắm xuống cuốn sổ mở to dùng, ngược nhìn tôi:

- Thanh toán bảo hiểm hả, thứ hai chị quay lại đi, mấy anh đó đi công tác hết rồi. Sao không đến đầu tuần mà lại để cuối tuần?

Tôi gắng nín một chút hy vọng:

- Không còn ai làm việc này sao chị? Tôi sợ thứ hai không rảnh.

- Không có ai giờ này đâu.

Câu trả lời nặng trĩu ngụ ý muốn tôi đừng quấy rầy nữa. Tôi cố vớt vát:

- Chị coi giúp giùm...

Lần này thì tôi nhận được một câu đuổi khéo:

- Chị qua phòng bên cạnh, có người ngồi bên mà hỏi thăm.

Tôi nghĩ thầm, ráng kiên nhẫn sẽ được đền bù.

Phòng bên cạnh, một cặp kính nhướng lên nhìn tôi, nói như ra lệnh:

- Thanh toán gì? Đưa giấy tờ coi.

Tôi mừng rỡ không đợi mời, ngồi ngay vào ghế, chìa ra một xấp giấy tờ. Cặp kính xem xét hồi lâu:

- Tại sao học sinh năm viện không đóng viện phí theo bảo hiểm y tế? Con chị học trường nào?

- Trường X.

Bốn mắt ngược nhìn tôi:

- Mười năm nay trường X. không mua bảo hiểm y tế!

Đến lượt tôi ngạc nhiên:

- Tôi cứ tưởng...

- Tưởng gì. Chị về mà hỏi hiệu trưởng.

- Thế giờ tôi tự mua cho cháu có được không?

- Không được.

Câu khẳng định chắc nịch và khô khốc vang ra. Cặp kính trắng còn xem xét giấy tờ của tôi hồi lâu. Xem đến thẻ bảo hiểm cặp kính ngẩng lên nhìn tôi xoi mói:

- Chị không biết chữ à?

Tôi có nghe lầm không nhì? Chợt nhớ, trong đời tôi đã từng đi dạy xóa mù chữ hai mùa hè, thêm một mùa hè dạy bổ túc văn hóa. Tôi nhẩm nhanh một con tính: 17 năm ngồi ghế nhà trường chính quy, chưa kể những khóa huấn luyện chuyên môn hay những lớp học theo quy định của ngạch công chức... trải dài hơn 20 năm làm việc. Tôi chưa kịp trả lời thì cặp kính trắng được lấy ra khỏi gương mặt, lộ rõ cái cau mày và một đôi mắt thật khó chịu đẩy về phía tôi tấm thẻ bảo hiểm:

- Chị đọc kỹ coi thẻ này mua ở đâu. Trước khi đến đây, chị phải chú ý cho, mất thì giờ quá!

Một câu đuổi thẳng. Tôi cầm tấm thẻ. Trời đất ơi, tôi không biết chữ thật rồi! Thẻ này trường con tôi mua của công ty X. giờ tôi cầm đến đòi thanh toán ở công ty Y. Sao tôi lại xốn xác như thế này nhỉ. Tôi biết lỗi, đứng lên chào và đi ra. Cặp kính tiền tôi:

- Lần sau chị rút kinh nghiệm nhé!

Dứt khoát rồi. Tôi nghĩ thâm như thế và đi nhanh đèn buồng thang máy, trong đầu lăm nhăm cái địa chỉ mình sẽ đến.

Người bảo vệ công ty Y. bước ra, vừa đẹp mấy chiếc xe vừa càm ràm:

- Để xe thì phải để cho gọn, mấy người không thấy cái lề đường có chút bèo sao?

Khi người ta đang bực, im lặng là vàng. Thấy tôi cầm xấp giấy, cô ngồi ở bàn hướng dẫn nói:

- Chị đưa coi thử.

Cô hướng dẫn xăm soi mấy tờ giấy một cách cẩn thận rồi trả lại cho tôi:

- Chị chưa đóng dấu ra viện.

Tôi như quả bóng hết hơi! Chục nhớ, hôm ấy có lẽ vui quá vì con khỏi bệnh, tôi quên mất việc đóng dấu, mà phòng đóng dấu cách phòng thu tiền chỉ có mấy bước chân. Nhìn đồng hồ nhăm tính thời gian quay đến bệnh viện, tôi hỏi cô hướng dẫn:

- Liệu đóng dấu rồi quay lại có thanh toán xong trong chiều nay không hở chị?

Lần này câu trả lời không được nhẹ nhàng cho lắm:

- Chị cứ đi đóng dấu, còn kịp hay không làm sao tôi trả lời được. Bên trong kia làm chớ phải ngoài này đâu. Chị không thấy còn cả hàng người đang ngồi chờ kia sao?

Tôi nhìn lại dãy ghế, đầy những khuôn mặt không giấu được vẻ nôn nóng. Một người nói giọng điệu thông cảm và chia sẻ:

- Thôi, đi cộp dấu rồi quay lại, không kịp chiều nay thì thứ hai.

Rời khỏi công ty Y., đầu óc tôi quanh quẩn những ý nghĩ rời rạc. Con tôi nằm viện 4 ngày, theo mức thanh toán sẽ được 120 ngàn, công nhiều hơn của... Nghĩ đi, hay thôi bỏ quách; nghĩ lại, mắc mớ gì bỏ, tiền chứ giấy lộn sao. Rồi đâm tự trách mình, sao mà cứ xốn xác mãi thế này!

Khi tôi quay lại Y., chỉ còn một người ngồi ở hàng ghế đợi. Bảo vệ nhắc: “Có tiếng chuông là đến phiên chị” làm cho tôi có cảm giác đang ngồi chờ đến lượt khám bệnh. Không biết làm gì tôi đảo tầm mắt bao quát gian phòng mát lạnh, chiếc ti-vi nằm trong tủ lớn đặt ở góc phòng, bức tranh treo tường có một cô gái với đầy những chiếc lá vàng dưới chân, tấm cờ thêu hình tam giác - giải thưởng một lần thi đấu cầu lông của đơn vị; bàn thờ ông địa dưới đất có bình hoa cúc vàng, tách trà, mấy trái cam, vú

sữa, nải chuối... Cửa kính mở ra, một người phụ nữ bước vào mang theo mùi nắng, mùi đường phố tràn ngập căn phòng. Chị ngồi xuống cạnh tôi, tự nhiên như thể quen biết từ hồi nào:

- Chiều giờ chạy muốn hụt hơi!

Chìa cho tôi một tờ giấy, chị hỏi:

- Khai giấy này chưa? Con em té gãy tay, nằm viện 5 ngày. Em không biết chữ phải chạy về nhờ hàng xóm viết. Còn phải đóng dấu xác nhận của trường học nữa. Hành quá sức!

Tôi nhìn tờ giấy và thật sự phát hoảng khi nghĩ đến đoạn phải quay về trường học xác nhận. Tự nhủ, may mà chiều nay mình đã không nhờ ông chồng yêu quý đi giùm, nếu gặp phải “ca” này chắc là ông sẽ “bỏ của chạy lấy người”, chưa kể còn phải nghe cảm ràm suốt buổi: “Có mấy đồng bạc. Lần sau bỏ quách, mất công, mất việc lắm!”.

Hai tiếng chuông vang ra. Tôi bước vào phòng thanh toán với cảm giác căng thẳng làm sao. Lại một cặp mắt kính nữa nhìn tôi:

- Chị ngồi đi, cho xem giấy tờ.

Bốn mắt xem xét tờ giấy ra viện và tấm thẻ bảo hiểm một cách cẩn thận, xong đưa tôi một tờ giấy giống hệt tờ giấy của người phụ nữ khi nãy, bảo điền vào những thông tin cần thiết. Trả lại tờ giấy đã có đầy đủ thông tin, tôi hỏi:

- Có phải về trường xác nhận không chị?

Bốn mắt ngược nhìn tôi:

- Ai bảo chị phải về trường xác nhận?

Tôi chỉ vào tờ giấy:

- Thấy trong này có ghi.

Bốn mắt cúi xuống, lăm bằm:

- Người ta không yêu cầu thì thôi, hỏi làm gì!

Đúng quá rồi còn gì, người ta không yêu cầu mà cứ hỏi. Tôi ngồi im với dáng điệu của người vừa rút được thêm một kinh nghiệm.

Thủ tục thanh toán nhanh chóng và nhẹ nhàng, tôi qua phòng thủ quỹ nhận được 150 ngàn đồng, hơn dự tính 30 ngàn. Nhìn đồng hồ đeo tay. Một tiếng rưỡi cho tất cả mọi việc. So với công lao động của một người thợ phơi mình cả ngày ngoài nắng thì quả là chênh lệch. Năng chiều vẫn còn tràn đầy trên phố. Mang tâm trạng nhẹ nhõm của người vừa làm xong việc lớn, tôi chạy xe thẳng đến siêu thị. Cần phải mua cho thằng nhóc một thứ gì đó như hộp sữa chẳng hạn. Thế nhưng, cái tính phụ nữ đã kéo tôi đi hết quầy này đến quầy kia trong siêu thị. Khi cái giỏ trong tay tôi bắt đầu hơi nặng, tôi bước đến quầy đông lạnh xem xét và chọn hai lốc sữa chua của một hãng sữa nổi tiếng.

Tôi mang tâm trạng thoải mái như thế suốt đường về nhà. Mấy đứa nhỏ vừa đi học về, thấy tôi xách cái túi màu

vàng to dùng liền ủa tới bàn salon náo nức chờ tôi lần lượt bỏ từng món ra khoe:

- Mẹ mua yaourt này ăn thử xem sao, mắc hơn loại mình thường ăn đến một ngàn đồng một hũ đó.

Con gái tôi có lẽ đang đói và khát nước cầm vôi hũ yaourt:

- Con ăn nghe mẹ, thấy thèm quá!

Không kịp chờ tôi gạt đầu, nó lấy cái muỗng nhựa, kéo phăng miếng giấy thiếc. Múc một muỗng đưa vào miệng, nó nhăn mặt lè ra:

- Ghê rợn quá, chua lèm, lạt nhách!

Nó đẩy cái hũ về phía tôi. Ném một miếng, tôi không thể tưởng tượng được tại sao mình lại xốn xác như vậy. Tôi đã đứng ở quầy đông lạnh gần cả 10 phút, xem xét đến tận cùng những chi tiết nhỏ như hàm lượng calci bao nhiêu, chất béo, protein, carbohydrate bao nhiêu mà bỏ qua hai chữ màu đỏ nổi rõ trên nền màu xanh: “Không đường”. Thằng bé con đang ngồi bó gối một góc salon theo dõi phim hoạt hình trên ti-vi quay lại:

- Yaourt gì vậy mẹ?

Chồng tôi tay cầm cái áo sơ mi đứng gần trả lời thay:

- Yaourt xốn xác con ạ.

- Xốn xác là gì?

- Là vô ý, bộp chộp, không ngó trước ngó sau.

- Lần sau mẹ phải cẩn thận chớ!

Thằng bé nói với tôi bằng giọng điệu của một ông cụ. Tôi chợt nhớ giờ này tuần trước nó còn nằm ở bệnh viện, trên tay loằng ngoằng sợi dây chuyển dịch, mặt mày xanh mét nói không ra hơi, có đầu lên lớp cho tôi một câu đáng đồng tiền như vậy!

*Cuối
trời
thênh
thang*

Người bảo anh đi như vậy là khỏe, nhắm mắt xuôi tay nhẹ bâng, chẳng còn món nợ nào nơi dương thế. Người cho là tội quá, chưa đến 60, chưa qua ngưỡng thọ quy định của người đời. Kẻ thì lại bảo, anh vậy là quá tốt, hai bà vợ nhưng chẳng buộc ai phải tang khó. Anh tạt qua cuộc đời này, yêu đương, rong chơi, tất nhiên, có cả cuộc chơi của số phận mang đầy tính rủi may, thắng nhiều mà bại cũng không ít, và cuối cùng buông tay khi tham dự trò chơi với định mệnh.

Tôi không đưa anh đến tận cùng vì không muốn nhìn thấy những viên đất lở bộp đặt dấu chấm hết một kiếp người. Tôi ngoái lại phía sau lần nữa. Anh có đông đủ bạn bè, nhiều người đến từ những nơi cách xa hàng trăm cây số, có cả sự hiện diện hai người phụ nữ của đời anh.

Tâm nhìn của tôi không bao quát hết hàng xe dài chói lóa trong nắng chiều. Tôi nói thăm lời chào từ biệt anh khi đèo xe rẽ vào con đường đất. Có ý nghĩa gì đâu sự hiện diện của tôi, bạn thân không phải, họ hàng cũng không. Biết gọi anh thế nào khi bây giờ, anh với chị tôi cũng chỉ là mối quan hệ bạn bè.

Tôi chưa bao giờ thấy vết rạn nứt hay nặng nề hơn, nghe tiếng thủy tinh vỡ trong cuộc hôn nhân của họ. Ký ức trong tôi là những sáng, chiều anh đạp xe tổng cộng hơn bốn mươi cây số, đủ bốn vòng từ nơi anh ở đến nhà chị, đưa đón chị đi làm. Ròng rã bốn năm, ngày nắng cũng như mưa, đông cũng như hè. Ký ức tôi dừng lại một buổi xế chiều, hiên nhà sau, có cây nhãn thật to tỏa bóng mát ôm trùm hết mái ngói, chị nằm dài trên ghế ngựa gỗ, anh ngồi trên cái đòn gỏi đầu cho chị. Mùi hương bồ kết và mùi chanh thoang thoảng. Tôi nghe tiếng cười trong vạt của chị và giọng nói ấm áp của anh. Rồi chị ngồi hong tóc dưới giàn mướp có lác đặc hoa vàng, gió đùa trên bàn tay chị làm những lọn tóc bay lơ lửng. Có khi, tôi thấy anh cầm cái quạt giấy phe phẩy khiến những lọn tóc quăn quýt nhanh hơn. Thình thoảng chị lại cười khúc khích hay ngật nghẻo tùy câu chuyện anh đang kể.

Tưởng như mới vừa đây thôi, lần anh đưa chị đi chơi ở Đ. sau ngày cưới. Gần cuối mùa đông và mùa mưa đã chấm dứt nhưng hoa quỳ vẫn còn vàng rực bên sườn đồi, tràn xuống thung lũng. Anh dừng xe lại, hái tặng chị một

chùm hoa quỳ. Chị trách anh hái chỉ loài hoa dại, rời khỏi cành liền héo ngay, không thể cắm trong nước, không thể chưng trong nhà.

Ký ức tôi đã mất hút những lời chị kể về mâu thuẫn phát sinh trong cuộc sống chung. Tôi không nhớ bởi không hề chứng kiến. Nhưng tôi lại nhớ rất rõ ánh mắt buồn đến u uất của anh ngày đưa con đầu lòng của họ ra đi khi vừa tròn ba tuổi. Chị tôi không còn nước mắt để khóc và anh thì dường như bất động. Trong nỗi thống khổ tột cùng, họ là một.

Tôi lại trở về ngày xưa, cái thời, buổi tối anh lang thang hệt cơ quan này đến cơ quan khác với đám bạn ngủ bàn. Sao tôi lại nhớ rõ cái nhìn ấm áp và nụ cười thân thiện của anh những đêm cả bọn không ngủ, hết đàn hát lại bày ra nấu chè, đánh bài tiến lên. Tôi thấy đáng anh cao gầy, phong trần đầy chất lãng tử. Tôi cười đến đau bụng khi nghe những giai thoại thời đi học của anh. Cái thời thơ mộng ấy đã chinh phục được chị tôi, một người tự tin, kiêu hãnh và cũng rất lãng mạn.

Cuộc sống chung không mỉm cười với tính cách hai con người như thế. Mãi đến mấy năm sau, khi cuộc hôn nhân của họ tan vỡ, tôi mới hiểu được điều này. Hai niềm kiêu hãnh không thể đồng hành cùng nhau trong cuộc đời. Chị kiêu hãnh, động vào niềm kiêu hãnh giấu kín trong anh. Sự tài giỏi của chị va vào nỗi tự ti bởi những thất bại liên tiếp của anh một thời gian dài. Và như thế, họ chia tay!

Tôi cũng không muốn nhắc đến mối nhân duyên thứ hai của anh nhưng sự hiện diện của người phụ nữ ấy trong đám tang khiến tôi lại phải suy nghĩ. Phải công nhận, hai người đàn bà đi qua đời anh đều đẹp. Vẻ đẹp của người phụ nữ trẻ khiến tôi hình dung được cuộc sống của anh những năm sau này. Thế nhưng, dù có trí tưởng tượng phong phú cách mấy, tôi cũng không thể hiểu được tâm trạng của anh khi bỏ hết mọi thứ để làm lại từ đầu với một người đàn bà hãy còn rất trẻ và cuộc sống chẳng rộng rãi gì. Chị tôi kiêu hãnh là thế, anh bụi bặm, phong trần, bất cần đời là thế và người phụ nữ kia trẻ người đến thế! Hai nửa ghép lại trên cái nền sân khấu cuộc đời có đôi hoa quỳ vàng rực, mùi hương bồ kết, những lọn tóc buông lơ lửng dưới giàn hoa mướp, bốn mươi cây số mỗi ngày, mưa cũng như nắng, đông cũng như hè, chung một nỗi thống khổ tột cùng... còn tan vỡ, hướng chi với người phụ nữ trẻ kia. Đường như họ chẳng có một điểm chung nào!

Cuộc đời khó nói và khó đoán, khi thời gian là tác nhân làm thay đổi mọi thứ. Lý thuyết từ sách vở chẳng lý giải được điều gì khi áp dụng để phân tích định nghĩa về hôn nhân và tính cách con người, cho dù đó là hai mảnh ghép khít khao nhất. Theo ý tôi, vậy là anh thoát. Chấm hết những dằn xé trong tâm hồn, những cơn đau thể xác. Chị tôi thì cho rằng, anh vậy là sướng, ra đi mà chẳng phải lo cho ai. Giọng điệu chị có chút dỗi hờn, trách móc, thêm chút kiêu hãnh cùng so bì khi anh được đông đủ bạn bè

lo cho đến phút cuối. Có con trai lẫn con gái thực hiện đầy đủ thủ tục theo đúng nghi lễ người đời đặt ra. Tôi muốn nói với chị hãy một lần đừng kiêu hãnh với anh, nhưng tôi không thể! Ở cương vị tôi, không là bạn cũng chẳng họ hàng, chỉ biết cầu xin cho anh được nhìn *thấy bóng thiên đường cuối trời thanh thang*.⁽¹⁾

1. Lời một bài hát của cố nhạc sĩ Trịnh Công Sơn.

Đã
có
những
chiều
rất
bình
yên

Trước đó là quãng thời gian đầy sóng gió với gia đình chúng tôi (tôi, Khang và Nhím), đặc biệt là Khang, anh phải gồng toàn bộ gánh nặng gia đình khi ấy. Thế nhưng, với tôi, không thể có khoảng thời gian và không gian nào êm đềm hơn thế trong cuộc đời của mình.

Mùa hè năm đó Nhím chuẩn bị vào lớp 9. Chúng tôi dọn về Th. sau khi Khang vấp một cú lừa, gần như trắng tay trong một phi vụ làm ăn, không dính vào vòng lao lý là may! Tôi, cách đó không lâu, một ngày, chợt phát hiện mình không còn khả năng làm mẹ vĩnh viễn bởi một khối

u hiện hữu trong cơ thể có nguy cơ chuyển thành K. nếu không phẫu thuật sớm. Tôi suy sụp nhìn Khang đầu bù tóc rối, ánh mắt vô hồn. Bé Nhím nhìn ba, mẹ và mím môi xếp sách vở vào thùng, lấy băng keo hàn kín, chờ đợi một chuyến chuyển nhà, quyết không rơi một giọt nước mắt và không bước chân ra khỏi nhà dù bạn bè nó suốt ngày gọi điện thoại rủ đi đâu đó để chia tay.

Đêm trước ngày phẫu thuật, tôi chỉ nói với Khang một câu rằng, biết đâu tôi không qua khỏi và Khang hãy gắng nuôi Nhím đến bờ đến bến, sau đó giữa chúng tôi là khoảng không im lặng đến ghê người. Tôi không hiểu Khang nghĩ gì và tôi biết chắc chắn rằng khi ấy, tôi không quan tâm đến điều đó nhiều lắm. Những suy nghĩ trong đầu tôi bị chẻ vụn, xáo lên, trộn xuống lộn xộn. Đêm dài như vô tận! Ánh đèn néon cùng với màu tường sơn trắng tạo thành một màu chói lóa. Tôi nhắm mắt. Không nôn nao, không chờ đợi. Phía trước mặt là bức tường chắn ngang, không có con đường đi tiếp nhưng cũng không thể ngoái về phía sau, nơi có những con đường đã đi qua nhiều gập ghềnh, xô lấn; vinh quang cũng có mà đắng cay cũng từng. Thình thoảng có tiếng chuông điện thoại reo lên và giọng khàn đục của Khang trả lời ai đó, rồi mọi thứ chìm vào yên lặng khiến tôi có cảm giác tiếng máy điều hòa dường như to quá. Nó vang lên rồi ong ong trong đầu tôi những âm thanh hỗn tạp không phân biệt là của đường phố, hay tiếng sóng biển, hay tiếng gió mưa gào

thét. Rồi bỗng đứng, những âm thanh ấy chợt tắt ngấm và tôi như người đang chạy nước rút, bị hụt chân, mất thăng bằng ngã chúi nhui.

Sau này, Khang nói, có lúc anh thấy tôi lim dim, lơ mơ, rồi tôi nói thầm điều gì đó, rồi lại mở to đôi mắt nhìn lên trần nhà không chớp và anh bỗng thấy tôi xa lạ, một người nào rất khác chưa hề một lần quen biết!

Sáng hôm sau, Khang tiễn tôi một đoạn ngắn trong hành lang bệnh viện. Tôi không quay đầu lại bởi bước chân và ánh mắt tôi phải bám theo tấm áo blouse trắng trước mặt. Mọi thứ sau đó diễn ra rất nhanh cho đến khi tôi thấy lạnh, rất lạnh, run lên từng cơn lập cập. Tôi lắp vấp trả lời cô y tá những câu hỏi gì đó rồi chìm vào vô thức cho đến khi những cơn đau dồn dập thúc tôi tỉnh dậy.

Những ngày sau đó, tâm trí tôi chỉ chú mục vào cơn đau và cố gắng làm mọi cách xoa dịu nó. Tôi hoàn toàn không quan tâm Khang làm thế nào để có cho tôi những chén cơm mềm, canh nóng hay Nhím ở nhà ăn gì. Mỗi quan tâm của tôi lúc đó chỉ là nhịp thở. Tôi tập trung vào nó, hít thở và đếm, cảm nhận được sự huyền nhiệm của thời gian qua từng giây, từng phút, từng giờ, đồng nghĩa với cơn đau lui dần từng chút một cho đến ngày tôi đi đứng bình thường và chúng tôi dọn về Th.

Nơi gọi là nhà chúng tôi khi ấy là một dãy nhà cấp bốn, gồm ba phòng mà Khang ký hợp đồng thuê trong thời hạn 10 năm của một Trung tâm thể dục thể thao, sau khi

anh trúng thầu quản lý sân quần vợt cũng từng ấy thời gian. Trung tâm có một nhà thi đấu, câu lạc bộ bóng bàn, quần vợt, võ thuật và một sân bóng đá đúng tiêu chuẩn cho những trận thi đấu cấp thành phố. Khang đem mọi tiện nghi về sao cho mọi người không cảm giác đang ở nhà thuê. Bé Nhím có một phòng riêng đầy đủ các thứ phục vụ học tập và giải trí. Kế đó là phòng tôi và Khang, còn lại một phòng dành cho bạn bè thân thiết đến chơi ở lại. Phòng nào Khang cũng sửa sang thật đẹp, ấm cúng. Anh muốn khách đến với gia đình chúng tôi được thoải mái như ở nhà họ. Khang còn chu đáo mang về hai con chó nhỏ đẹp như hai con chó bông, một con Nhím đặt tên là Lu, một con tôi đặt tên là Rem.

Phía trước nhà có cái sân rộng, Khang mua cây vải lớn về trồng tạo bóng mát, trong đó có một cây sa kê, anh đặt bên dưới gốc cây một cái xích đu, mấy bộ bàn ghế thấp, thế là có ngay một nơi để anh tiếp khách và phục vụ nước giải khát cho khách chơi thể thao. Từ vị trí giám đốc một doanh nghiệp, dưới tay có vài chục nhân viên, Khang chấp nhận và vui vẻ lui về làm ông chủ hàng nước, chủ yếu có tiền cho tôi đi chợ, cho Nhím đi học thêm. Việc chính của anh là những cú (mà anh gọi là) “áp-phe” anh có được từ sân quần vợt. Với một người chơi quần vợt giỏi và dễ tạo mối quan hệ thì đây cũng là một trong những cơ hội.

Phía sau nhà có sân bóng đá, cỏ xanh trải dài ngút mắt,

chưa bao giờ tôi đi bộ hết một vòng. Tôi thích ngồi hàng giờ ở đó những buổi chiều thả suy tư đi từ miền này đến miền khác của ký ức. Tầm năm rưỡi chiều, nắng vừa tắt, trong khi chờ Nhím đi học thêm về và Khang vẫn còn hào hứng với những pha cắt bóng ở sân quần vợt thì tôi lững thững ra sân cỏ. Lu và Rem lùn cùn chạy theo. Nơi ấy có sẵn hai cái ghế dài cùng một cái bàn và một cái ghế dựa là những thứ phục vụ cho trận bóng đá còn lại chưa dọn dẹp. Đến tối có người mang tất cả vào nhà và sẽ mang ra vào hôm sau để phục vụ các trận bóng đá khác. Khi tôi ra sân, lúc nào cũng có một nhóm con nít đi học bóng bàn sớm tranh thủ tạt vào chạy nhảy, hay mang banh vào đá, hay chơi với Lu và Rem. Chúng mê hai con chó đến nỗi, có đứa sẵn sàng hy sinh gói bánh snack hay cái bánh mì thịt để dụ Rem chạy theo chúng lòng vòng trên sân cỏ, có đứa thích thú ngã lăn quay theo Rem và Lu khi chúng đùa giỡn nhau. Những suy nghĩ của tôi cứ miên man, khi thì theo bước chân chạy nhảy của bọn trẻ, khi thì say sưa với trò vật lộn của Lu và Rem, khi thì dõi theo đường lăn của trái banh tennis màu xanh mà bọn trẻ quăng ra để nhử Lu. Tôi kéo hồi ức về tuổi thơ, về tuổi dậy thì, về những ngày trong trường đại học và về Khang.

Ngày tôi đưa Khang về nhà, mẹ tôi, một phụ nữ đơn thân, có cái nhìn hơi kỹ tính về đàn ông nói với tôi rằng, Khang có gương mặt hiền, nhưng đôi mắt lại đầy tham vọng. Người như thế không bao giờ bằng lòng với những

ngày thật bình yên. Với anh ta đó chỉ là những năm tháng phí hoài hay để dừng lại chờ một cơ hội khác. Khi ấy, tôi không quan tâm nhiều đến lời nhận xét của mẹ bằng cái gật đầu của bà chấp thuận cho chúng tôi có một đám cưới. Rồi Nhím ra đời, lúc nào cũng cười. Mẹ tôi nói nụ cười của Nhím sẽ giúp chúng tôi làm ăn khá, nhưng liền sau đó bà lại chép miệng bảo đôi mắt của Khang sâu quá, khi tối, khi sáng quá!

Quả đúng vậy, Khang làm ăn lên như điều. Một phân xưởng rồi hai phân xưởng. Một miếng đất rồi hai miếng đất... Tôi nghỉ việc, về nhà quản lý sổ sách, lo toan gia đình, đưa đón Nhím đi học.

Nghĩ đến quãng thời gian đó, tôi thường phóng tầm mắt nhìn bao quát hết sân cỏ rộng có tiếng cười giòn tan của lũ trẻ. Có mùi cỏ ướt vừa được tưới nước lẫn với mùi đất và mùi nắng nướng theo gió lúc nhạt, lúc nồng. Và gió. Gió mơn man, lúc nhẹ nhàng, lúc suồng sã, khi nồng nàn, khi âu yếm, khi phóng khoáng, lúc bao dung... Tôi hít mãi mùi cỏ ướt, ngấm mãi mặt sân cỏ, tâm trạng không buồn, không vui, chỉ thấy lòng rất thanh thản. Đến khi chiều dần sụp xuống hết, lũ trẻ lần lượt được ba mẹ đón về, Lu và Rem mỗi một, lười biếng, nằm phục dưới chân tôi vệt ngẩng đầu, nghe ngóng rồi phất nhanh phóng ra phía trước khi có tiếng chuông xe đạp leng keng của Nhím đi học về. Tôi trở về phòng chuẩn bị cơm nước cho ba người. Tham gia một chút với Khang cùng bạn bè

ngồi uống bia sau trận đấu, chấm hết một ngày. Những ngày có những buổi chiều rất bình yên.

Hè năm sau đó Nhím thi đậu vào trường chuyên. Khang nghĩ xa hơn là Nhím nên đi du học sau này và tôi thấy anh có những buổi tối ngồi ở bộ bàn ghế dưới cây sa kê đốt thuốc liên tục. Tôi chợt nhớ lời mẹ tôi đã ra người thiên cổ rằng, đôi mắt Khang khi thì tối quá và lúc thì sáng quá!

Hai năm sau, Khang để lại cho tôi sân quần vợt cùng quán nước, anh trở lại S. nói là cần phải gây dựng lại những gì đã mất.

Những buổi chiều thật bình yên của tôi thừa dẫu sân bóng vẫn còn bọn trẻ chơi đùa với Lu và Rem và mùi cỏ lúc đậm, lúc nhạt vẫn phảng phất đến chỗ tôi ngồi trên cái xích đu. Tôi không còn thì giờ ra ngồi trên cái ghế dài trên sân bóng đá. Tôi bận thu tiền, tính giờ và phục vụ nước cho khách. Nhím đi học thêm nhiều hơn, những bữa cơm của chúng tôi hoặc sớm hoặc muộn. Chúng tôi không còn những sinh hoạt gia đình giống như những gia đình bình thường khác. Thỉnh thoảng Khang về, nếu không làm vài “séc” với bạn bè thì anh lại ngồi rất lâu dưới gốc cây sa kê và hút thuốc. Giữa chúng tôi khi ấy chỉ là những kế hoạch cho Nhím. Đôi lúc Khang nhắc đến khoản tiền tích lũy để gia đình có thể trở về những ngày xưa ở S. Tôi nói với Khang rằng tôi thấy mỗi một. Tôi thích những ngày thật bình yên có Khang, có Nhím

và tôi có cái sân cỏ rộng để thả suy tư của mình trong buổi chiều tắt nắng. Khang nhìn tôi lạ lẫm. Trong ánh sáng nhập nhoạng chiều chuyển sang đêm, tôi vẫn cảm nhận được những luồng tối, sáng hiện ra trong đôi mắt anh. Đó là lần đầu tiên tôi lơ mơ hiểu được những điều mẹ tôi đã dự đoán.

Mọi sự trôi đi như thế...

Ngày có tin Nhím đậu vào đại học Y khoa thì tôi là người sau cùng biết chuyện Khang có người đàn bà khác cùng một đứa bé mới sinh. Nhím hình như không còn biết cười từ ngày ấy. Từ một đứa linh hoạt, vui tính, hồn nhiên, sôi nổi, nó bỗng nhiên trầm xuống và ít nói hẳn đi. Tôi đóng cửa quán nước buổi chiều và trở lại sân cỏ cùng với Lu và Rem giờ đã lớn không còn thích thú gì với những trò chạy nhảy của bọn trẻ ngoài mấy gói bánh snack. Tôi ngồi mãi cho đến khi bóng tối phủ đầy cùng tiếng muỗi vo ve bên tai và Nhím bước ra ôm vai tôi, hai mẹ con vào nhà ăn cơm rồi tắt đèn đi ngủ sớm. Cả Nhím và tôi đều biết chúng tôi sẽ có những đêm dài triền miên không ngủ được!

Khang trở về ngày tôi chuẩn bị đưa Nhím vào trường. Tôi đưa cho Khang tờ đơn ly hôn đã viết sẵn. Khang sang lại câu lạc bộ cho người khác quản lý khi chưa hết hạn hợp đồng. Tôi làm một con tính trừ, những buổi chiều bình yên của tôi chỉ có được hai năm. Quá ngắn cho một đời người, nhưng có lẽ quá dài cho một người như

Khang. Với tôi, tôi không biết mình đã thật sự tận hưởng hết những buổi chiều thật bình yên đó hay không, chỉ biết, mọi thứ đã chấm hết, một phần đời ngắn trong một đời dài.

Hai năm sau, Nhím có được học bổng đi học nước ngoài. Tôi quay lại Th. mua một miếng đất ở vùng ngoại ô và cất ngôi nhà nhỏ. Tôi tìm lại dây nhà ba phòng ngày xưa và vòng ra sân cỏ. Mọi thứ vẫn vậy, sân cỏ vẫn êm đềm và mùi cỏ lẫn mùi đất cùng mùi nắng, nồng nàn. Hết bọn trẻ này lớn lên có bọn trẻ khác tìm đến câu lạc bộ bóng bàn. Tôi ngồi lại một chút rồi đứng lên khi thấy lồng ngực mình nặng trĩu và mắt cùng sống mũi thì cay quá! Và đêm ấy, tự dưng tôi bật tiếng khóc thật to trong căn nhà còn nồng mùi sơn mới. Tôi, Khang, Nhím, Lu, Rem và sân cỏ... Những ngày bình yên ấy sao ngắn ngủi đến vậy? Tôi tự hỏi nhiều lần câu ấy cho đến khi thiếp đi trong một giấc ngủ đầy mộng mị.

Ba năm sau, tôi nhận được tin Khang bị ốm nặng khó qua khỏi. Báo tin cho tôi là một người bạn thời đại học. Anh nói với tôi rằng Khang bị ung thư dạ dày giai đoạn cuối. Tôi nên đi thăm Khang, nếu không còn tình nghĩa vợ chồng thì cũng là bạn bè những năm đại học.

Tôi sắp xếp mọi thứ quay lại S. và ở với Khang ba tuần cuối cùng trong bệnh viện. Người phụ nữ sau này của anh cũng là một người quen biết cũ của chúng tôi. Giữa chúng tôi không còn thù hận, hờn ghen khi Khang nằm đó, gây

gò, dúm dó trong những cơn đau. Tôi nhớ lại những chén cơm mềm, canh nóng quăng thời gian tôi phẫu thuật. Đã trải qua, tôi biết chắc chắn giờ đây, Khang chẳng nghĩ gì xa hơn đến việc làm sao dứt khỏi sự đau đớn. Trong mắt Khang bóng tối phủ đầy, thảng hoặc lóe lên vài luồng ánh sáng rất nhạt và yếu ớt!

Có một lần duy nhất, Khang tỉnh táo sau giấc ngủ dài không bị cơn đau hành hạ, Khang hỏi tôi Nhím sau này sẽ về hay ở lại? Tôi nói không biết. Giữa ba chúng tôi dường như từ rất lâu đã muôn trùng xa cách rồi!

Tôi điện thoại cho Nhím, ba có thể không qua khỏi con thu xếp về gặp ba một lần cuối. Nhím chưa sắp xếp được ngày về thì Khang ra đi vào một buổi chiều có nắng vàng thật rực rỡ bên ngoài khung cửa sổ. Một chiếc lá chao nhẹ, rơi xuống, sau đó nhiều chiếc lá thì nhau lìa cành bởi một cơn gió ở đâu đột ngột thốc đến. Vợ Khang gào khóc. Tôi không khóc được như vợ của Khang. Hình như nước mắt chảy ngược vào trong đã từ lâu lắm rồi!

Nhín ghen ngào với tôi qua điện thoại rằng mấy năm rồi con chưa thấy ba, mẹ thì con vẫn thấy hàng ngày qua webcam... Trước khi chấm dứt, Nhím bỗng nói: “Có bao giờ mẹ nghĩ ngược lại rằng mẹ có lỗi với ba?”

Tôi không có thì giờ suy nghĩ về điều Nhím nói bởi còn phải phụ với vợ Khang lo cho Khang lần cuối.

Đêm cuối cùng ở S., tôi và vợ Khang có một bữa tối

cùng nhau trong một không gian thật yên tĩnh, có tiếng nhạc nhẹ nhẹ, có bình hoa thật đẹp trên bàn và có cả nến. Vợ Khang nói với tôi những điều tương tự như lời của Nhím. Chị nói, chính tôi đã đẩy Khang vào cuộc đời chị. Những ngày đó, khi mà tôi chìm đắm trong khoảng trời bình yên của riêng mình thì Khang đã rất cô đơn. Ở tuổi 45, Khang còn quá trẻ để cột mình vào những buổi chiều nhàn nhạt ấy. Cuối cùng chị nói, tôi chưa bao giờ yêu Khang như Khang đã yêu tôi. Tôi chỉ yêu khoảng trời nhỏ bé mà tôi cho rằng đã rất bình yên đó, và ôm một hy vọng hão huyền là có thể trói người đàn ông nhiều tham vọng, không bình thường bằng những điều tầm thường đến vậy!

Tôi trở về Th. và tìm lại sân cỏ ngày trước. Ngồi trên ghế dài tôi chợt nhớ vô cùng tiếng chuông xe đạp leng keng của Nhím và tiếng cười to của Khang trên sân quần vợt. Chẳng lẽ đời người không có quyền tìm cho mình chốn bình yên? Ngày xưa có lần mẹ tôi cũng nói, nhiệm vụ của tôi là phải đi theo những bóng tối và ánh sáng trong đôi mắt Khang như Rem và Lu luôn phải nghe ngóng tiếng chuông xe đạp của Nhím.

Tôi ngồi mãi không muốn đứng lên, dù bóng tối đã phủ đen sân cỏ và những con muỗi bắt đầu bản nhạc rất khó chịu bên tai khi nhận ra một điều, trong những ngày tôi cho là bình yên đó, cả tôi, Khang và Nhím đều cô đơn! Khang đứng trong bóng tối khao khát về ánh sáng. Nhím

cô đơn trên con đường đi tìm tương lai và tôi, tôi cô đơn bởi (vô tình hay cố ý) không muốn nhận ra ranh giới giữa bóng tối và ánh sáng để hiểu về người đàn ông có một thời là của tôi, giờ vĩnh viễn dừng lại trên con đường đi không dài của đời người.

Tim

vỡ

Cho đến mười năm sau, tất cả những vết thương đã thành sẹo và thậm chí, vết sẹo có thể không còn do những sợi collagen tổng hợp màu trắng trong có trong mô sợi đã hoàn thành nhiệm vụ của nó một cách xuất sắc xóa hết đi dấu vết, thì cô vẫn còn mang chứng buồn nôn, thể nhẹ, dư chấn của một cơn địa chấn làm gãy đổ hết mọi thứ mỗi khi có chi tiết nào dù rất nhỏ liên quan đến cú sốc ngày ấy vô tình va đến.

Đó là một buổi sáng mùa thu, trời xanh, mây trắng và nắng rất nhạt. Cô nhớ rất rõ khi ấy cô mặc chiếc áo đầm màu xanh có hoa rơi rơi li ti màu vàng. Tâm hồn cô thật trong trẻo như bầu trời kia, mây chỉ có màu trắng và trời thì chưa bao giờ xanh đến thế. Người giúp việc mở cổng cho cô với ánh mắt thật ái ngại và có vẻ lần khăn rất lâu mới miễn cưỡng làm công việc tra chìa vào ổ khóa. Cô dắt xe đi vào. Trên vuông cỏ xanh mướt, dày và mướt có những con chim sẻ lú lú ríu rít chuyện trò rồi tung lên cao

đuổi bắt nhau. Năng nhảy nhót trên tàng cây hoa sứ, hoa đỗ quyên đỏ làm thành vạt như tấm thảm do có bàn tay người chăm sóc tốt. Tất cả mọi thứ nơi sân vườn đều hoàn hảo. Chưa vội vào nhà, cô đứng lại, ngó bao quát không gian thật nhẹ nhàng và yên ả này. Rồi cô mỉm cười với ý nghĩ rằng có lẽ chị ấy sẽ rất thích những tấm ảnh cô vừa chỉnh sửa xong tối qua. Chị ấy là người cầu toàn, sẽ kiểm tra từng góc khuất nhỏ nhất và sẽ lắc đầu nếu có chi tiết nào chị cảm thấy vương vãi, cho dù nó không hề ảnh hưởng đến bố cục hay nội dung bức ảnh. Cô cũng thấy mình thật bao dung với một người đàn - bà - trẻ - con, lúc nào cũng muốn đi ngược thời gian và làm mọi cách phá vỡ guồng máy của chiếc đồng hồ, bắt nó phải quay theo chiều ngược lại bằng sự trợ giúp đặc lực của dao kéo nhằm nối dài tuổi xuân, từ gương mặt cho đến hình thể. Cô biết, đó không chỉ là ham muốn tốt bụng mà còn là sự chịu đựng. Khi người ta chấp nhận đau đớn để tìm hạnh phúc, cho dù hạnh phúc ảo và ngắn ngủi thì đó cũng là điều đáng nể phục(?). Những tấm ảnh “thần vệ nữ” đã được cô chụp một cách chăm chút và hoàn toàn có trách nhiệm. Tình thân bao năm giữa hai người đã khiến cô làm việc đó thật nghiêm túc dù cô biết rất rõ, đôi khi chẳng để làm gì, nhưng với người đàn - bà - trẻ - con thì đó là điều thích thú, nó như một niềm tin để sống. Có những người quan niệm họ phải đẹp để tồn tại. Họ xấu có nghĩa mọi thứ chấm hết!

Bước đến bậc thềm, cô nghe có tiếng nhạc thật nhẹ văng ra từ phòng khách. Giai điệu của dương cầm mỏng và nhanh. Cô nhón chân lên thềm, cửa phòng khách không đóng. Cô cởi giày và đi vào. Mắt cô bị phản ứng nhẹ bởi ánh sáng và bóng tối nhạt. Định thần một lúc cô mới nhìn thấy bên trong và rồi cô sống lại, chết trân. Một cảnh tượng mà có lẽ cả đời cô dù trí tưởng tượng phong phú đến cỡ nào, cô cũng không dám nghĩ đến. Chồng cô đang ngồi trên sofa màu đỏ, và gọn trong lòng anh là “tượng thần vệ nữ”. Nhạc công piano đang lướt nhanh tay trên phím dương cầm, khi nhặt, khi khoan, khi nhẹ nhàng, lúc lười biếng và giai điệu lên đến cao trào, nóng bỏng nhất thì mọi thứ bất ngờ chìm vào yên lặng. Sự tĩnh lặng đến ghê người của âm thanh bị thẳng gấp vì cúp điện đột ngột. Cô thấy mình không thở được và phản xạ vô thức, cô quay chạy nhanh ra ngoài. Những tiếng động nhỏ đã làm bùng tỉnh vũ điệu trong phòng khách. Chồng cô đã nhận ra bóng ai thấp thoáng nơi cửa. Khi anh chạy ra đến bậc thềm thì cô đã lách qua cánh cổng cao và hối hả vẫy chiếc taxi vừa trời tới. Anh gọi tên cô bằng âm thanh của những phím dương cầm rơi lá tả, gãy vụn, nó như tiếng thủy tinh vỡ cửa vào tim cô muôn ngàn vết thương, rỉ máu. Cô không hề nhìn thấy nụ cười thật ẩn ý của người giúp việc đang đứng nửa trong, nửa ngoài cánh cổng sắt.

Một tuần liền sau đó, cô chìm trong trạng thái của người bị sốc. Miệng cô đắng ngắt, khô khốc, môi nứt

nẻ và đầu óc chao đảo liên tục, có lúc trờ ra, mù đi. Nằm nhắm mắt thì êm, mở mắt thấy chung quanh quay cuồng. Và đặc biệt, lúc nào cô cũng cảm giác buồn nôn. Chỉ cần một suy nghĩ nhỏ liên quan đến ngôi biệt thự, “tượng thân vệ nữ” là cô nôn thốc tháo. Mặt xanh, mặt vàng và chẳng còn gì để nôn thì nôn khan. Người đàn ông đã thể hiện sự hối hận và cầu xin cô tha thứ. Khi lòng kiên nhẫn đến giới hạn cho phép mà không đạt được mong muốn thì anh ta bỗng bộc phát những cơn giận dữ không kiềm được:

- Thà cô chửi tôi đi, cô la hét to lên đi, thậm chí cô đánh tôi đi, chứ cô cứ nôn như vậy chẳng khác nào sỉ nhục tôi đến tận cùng.

Đến khi cảm xúc tràn ra như chiếc xe xuống dốc không phanh:

- Cô có nôn thì về mà nôn trên bàn thờ nhà cô.

Bát nước đã hắt đi đến giọt cuối cùng. Cô nhìn anh bằng ánh mắt vô thức, và cô nói như van lơn:

- Xin anh hãy rút lại lời nói ấy đi, không phải cho em mà là cho con gái của chúng ta. Cái nghiệp này là của anh và em, con gái hoàn toàn vô can. Lời anh nói ra sẽ là phước của con gái sau này!

Giọng người đàn ông nặng nề, u uất:

- Tôi đã nói với cô bao nhiêu lần, người ta có thể vì một phút lầm lỡ nhưng không thể quy kết tội cho họ cả

đời. Tôi là nghệ sĩ, đôi khi cần có những tình cảm giống như liều doping làm chất xúc tác. Chút quan hệ ngoài vợ chồng ấy chẳng có ý nghĩa gì trong cuộc sống cả. Cô còn không hiểu tôi thì ai hiểu tôi trên đời này nữa? Cô thừa biết tôi làm sao yêu được bức “tượng thân vệ nữ” phải qua nhiều lần chỉnh sửa. Mọi thứ đều là giả, giả hết, cô hiểu không? Mà, cũng là lỗi ở cô thôi. Tại sao cô giữ lại những tấm hình trong máy vi tính? Người ta kích thích lòng tham con người vì để sơ hở của cái, cô biết không?

Cô biết, khi đã không còn niềm tin thì tất cả mọi cuộc tranh luận đều rơi vào bế tắc cho nên cô chọn cách im lặng.

Và khi mọi thứ qua nhanh như một cơn bão quét thì cô và con gái dọn về căn nhà cha mẹ cho thời cô chưa lập gia đình. Cuộc sống sang trang. Tuy nhiên, cũng từ đó cô mang chứng buồn nôn, đôi khi vô cớ. Để chế ngự cơn buồn nôn, cô phải nhờ đến sự hỗ trợ của một ngụm nước và chấm chút muối trên đầu lưỡi rồi nhắm mắt trấn tĩnh lại. Có lúc cơn buồn nôn ào ạt trào lên, đó là lúc cô thấy mình bất lực với phản ứng của cơ thể khi dây thần kinh tủy sống đóng vai trò là cáp dẫn truyền cảm xúc bị tác động mạnh. Nhiều lúc, đối diện một mình, với chính mình, cô phân tích sự cố chấp và nguyên nhân gây ra thảm họa ấy. Tại sao cô không xóa đi những tấm hình “thần vệ nữ” sau khi chép đưa hết cho chủ nhân của nó. Cô giữ lại làm gì trong máy tính có nối mạng nội bộ trong nhà, mọi

người có thể đọc đĩa cứng máy cá nhân của nhau. Chồng cô đã nói đúng, để hờ hênh tài sản là kích thích người khác động lòng tham. Không ai biết trước được những gì sẽ đến, có thể một đời bình yên nhưng cũng có thể đầy bão tố, và cũng có thể sự bình yên tưởng là vĩnh cửu lại bị phá vỡ trong tích tắc khi con người không kiểm soát. Làm sao biết được những gì sẽ xảy ra trong ngày mai, đừng nói là tháng hay năm?

Có những ngày tháng êm đềm, cô ngồi nghe anh nói say sưa về nghệ thuật, về âm nhạc và về những bức tranh của anh, những điều anh đã và chưa làm được, những khát vọng đôi khi đến cháy bỏng, điên cuồng... Những lúc như thế, cô biết cách làm cho nó dịu xuống và động viên anh không được nản lòng. Nghệ thuật luôn khắc nghiệt và cả hên - xui. Cô biết rõ điều này!

Đôi khi cô nghĩ chẳng ai có lỗi trong chuyện này cả, có chăng là lỗi của định mệnh. Cô cố chấp, hẹp hòi không đủ bao dung và vị tha để có thể quên những hình ảnh in quá sâu vào tâm khảm, nó như những dấu đục khắc không bao giờ trở lại được nguyên trạng ban đầu!

Sau đó, cô phải tập quen dần với mọi thứ như đứa trẻ bắt đầu từ bài đánh vần. Cô tập chịu đựng những thông tin đôi khi vô tình lướt qua tai về cuộc sống sau này của “tượng thân vệ nữ”. Cuộc đời một người đàn bà có quá nhiều tham vọng và không biết nơi nào là điểm dừng. Mối quan hệ giữa chồng cô và người đàn bà ấy không kéo

dài được bao lâu. Cô biết ngay từ đầu bởi đó là hai thái cực đối nghịch của cuộc sống, người nào cũng muốn hơn - thua và tính toán được - mất. Dù biết rõ như thế nhưng đòi hỏi một sự tha thứ thì cô hoàn toàn không làm được!

Một ngày, đó là năm thứ sáu sau khi cô và chồng ly hôn, buổi tối cô cùng con gái ngồi xem ti-vi, có gương mặt người đàn - bà - trẻ - con chiếu chậm trong một hội nghị nào đó. Đứa con gái nhanh tay bấm remote chuyển sang kênh khác nhưng không kịp nữa rồi. Con buồn nôn ập đến, con gái rót cho mẹ ly nước và bưng lên đĩa muối. Nhấp chút nước, chấm xiu muối vào đầu lưỡi cô ngả đầu ra lưng ghế và thở dốc. Đứa con gái nhìn mẹ hồi lâu. Khi mọi thứ đã ổn, nó lên lầu và mở cửa phòng vẽ. Chậm rãi và cương quyết nó bẻ đôi từng cây cọ và lấy kéo cắt hết mấy bức tranh dang dở. Ánh mắt người cha khao khát nhìn đứa con là họa sĩ thành danh sẽ thay ông làm những thứ mà ông không làm được rơi rớt xuống sàn xi măng và tất cả được hốt bỏ vào cái bao bố to đặt giữa căn phòng. Khi người đàn ông có một mái ấm gia đình tử tế đã không làm nên danh phận thì vùng vẫy cách nào cũng không thoát khỏi định mệnh đã an bài cho người nghệ sĩ. Nghệ thuật là cuộc chơi không công bằng và suôn sẻ cho bất cứ ai. Có người có mọi thứ như sắp đặt của thượng đế. Có người vẫy vùng trong cái bể bao la đó cả một đời vẫn không tìm thấy lối ra cho riêng mình, nếu không nói càng lúc càng bế tắc. Lại cũng có những người như con ông

cần mẫn âm thầm làm công việc sáng tạo, cố gắng một ngày nào đó được công chúng chấp nhận nhưng hoàn toàn vô vọng! Suy nghĩ trong đầu đứa con gái mười sáu tuổi chưa hẳn đã đúng nhưng dựa vào các chi tiết thật đã xảy ra mà nó từng chứng kiến.

Xách bao bố xuống nhà, nhìn mẹ ngồi thần thờ vào khoảng không trước mặt với ánh mắt vô hồn, đứa con gái đồng dạ tuyên bố:

- Con quyết định từ bỏ nghệ thuật. Con đường này đã không làm cho mẹ qua thời gian có một trái tim khỏe mạnh hơn mà ngày càng yếu đi. Con sẽ đi con đường khác để có thể bảo vệ trái tim của mẹ.

Cô bừng tỉnh quay lại nhìn con gái. Đôi mắt sáng, vầng trán cao và ánh nhìn đầy cương quyết. Cô hoàn toàn không muốn con gái từ bỏ nghệ thuật, không chỉ khát vọng của ba nó mà còn là mơ ước của cô mà nhiều lúc tỉnh táo nhất, cô nghĩ rằng phải chăng đó là điều không bình thường?

Đứa con gái lao vào học như con thiêu thân với giấc mơ trở thành thầy thuốc chữa bệnh, không chỉ vết thương trong tâm hồn của mẹ, mà còn vì mong muốn được xoa dịu nhiều hơn những trái tim mong manh dễ vỡ khác nữa.

Phải mất mười lăm năm sau biến cố, chứng buồn nôn mới vơi dần và dứt hẳn. Liệu thuốc thời gian quả có chậm so với một người bình thường. Chị đã tỉnh táo và khách

quan hơn khi đón nhận những tin tức từ người đàn - bà - trẻ - con. Không còn lòng thù hận, không còn nổi bức bách tức thở khi nghe nói về người đó. Quả bóng đã xì hơi. Khi tuổi tác là tác nhân giúp mọi sự dần trôi một cách nhẹ nhàng hơn cũng là lúc chị thấy quả tim mình có vấn đề. Máu chảy về tim không bình thường. Có lúc nó khiến chị bị mệt và ngất. Vết thương đôi khi liền sẹo nhưng để lại tổn thương ở một phần khác của cơ thể. Cô bác sĩ nhận ra mình đã tính đúng khi ngày ấy quyết định bẻ đôi hết từng ấy cây cọ và cắt vụn các bức tranh đang dở.

* * *

Sau hai mươi năm, hai người đàn bà chạm mặt nhau trước phòng chờ khám tiền mê cho ca phẫu thuật ngày tới. Dễ dàng nhận thấy vẻ mệt mỏi của người đàn - bà - trẻ - con và những phản ứng ngược của việc cố tình làm khác đi sự sắp xếp của tạo hóa đã ban cho con người. Chị bỗng nhận ra rằng, thời gian là vị vua độc tài, thống trị và chỉ huy tất thảy. Có vùng vẫy thế nào rồi cũng đến lúc phải buông giáo quy hàng. Trái tim chị được con gái chăm sóc vỗ về, an ủi đến đâu cũng phải chào thua trước số phận. Chỉ có những ai đã trải qua mới hiểu được điều này. Một trái tim hưng phấn, thích phá tan bao cuộc sống êm đềm giờ đây lại cùng hoàn cảnh với trái tim một lần tan vỡ. Ông Tạo có công bằng trong trường hợp này hay không thì chị không biết, nhưng chị ý thức rất rõ rằng, cuộc đời

con người đến tận cùng của tham, sân, si cũng chỉ có một nơi chốn. Chị thở dài lần nữa và cảm giác trái tim đang thốt lên lời trách cứ như bao năm qua nó đã từng trách cứ chị.

Cô bác sĩ trẻ đã nhận ra người đàn bà quen biết cũ. Có một thời chân sáo, áo đầm cùng tiếng cười đùa giòn vỡ, người ấy từng là thần tượng của cô. Cô nhìn thấy vuông cỏ xanh trong ngôi biệt thự và thảm hoa đỏ quỳên đỏ ngày cô còn rất bé. Cô lại nghe âm thanh của dương cầm nát vụn trong ngôi nhà cũ của cô. Tất cả đều là bi kịch mà tạo hóa buộc mỗi người phải gánh.

Cô bác sĩ trẻ đến bên cô y tá đang đẩy xe cho người đàn bà và hỏi nhỏ muốn xem hồ sơ bệnh án. Một trái tim đã quá mỏi mệt! Cô bước đến và đặt bàn tay mình lên bàn tay người đàn bà. Không còn làn da mịn màng mát lạnh ngày nào mà giờ nóng và khô. Cô nói nhỏ: “Bác yên tâm, mọi người sẽ làm hết sức để chữa trị cho bác”.

Quay ra ngoài, cô dễ dàng nhận ra anh con trai lớn của người đàn bà ấy đang chờ với vẻ lo âu không giấu được. Họ đã từng có một thời tuổi thơ rất dễ thương cùng nhau. Sau đó mọi thứ tan vỡ!

Cô đến bên anh và nói:

- Hy vọng mọi điều tốt đẹp nhất sẽ đến.

Anh nhìn cô, ánh mắt sáng, nụ cười tươi mà một thời tuổi nhỏ anh từng ao ước được sở hữu. Và tất cả chấm hết từ những sai lầm của người lớn.

Chiều rơi chậm cùng với khoảng lặng giữa hai người. Tiếng những bàn chân bước vội hòa với tiếng người nói lao xao đưa cô quay trở lại phòng chờ và thăm cầu nguyện hai tiếng bình an. Quá khứ vĩnh viễn khép lại để tương lai có thể mở ra với những gam màu thật sáng. Tự dưng cô thềm cầm lại cây cọ và bay bổng với những mảng màu tươi mới. Cô sẽ để đôi bàn tay của mình thể hiện ước mơ của tình yêu thương và cảnh báo về lòng sân hận. Con người (đa phần) được sinh ra từ yêu thương, được nuôi nấng bằng yêu thương để lớn lên. Vậy mà, đôi khi, người ta phải mất một quãng đời dài mới tìm thấy lại yêu thương, có khi không thể bởi mãi nuôi lòng oán hận. Đó là hai phạm trù thuộc về con người luôn song song tồn tại mà bất cứ ai cũng có thể phạm phải sai lầm!

*Kinh
tế
toàn
cầu!*

Tháng chạp năm đó nền kinh tế toàn cầu bị xáo trộn. Giá vàng vượt qua ngưỡng chín trăm đô-la một ao-xơ, được đánh giá là ở mức cao kỷ lục chưa từng có. Chỉ trong một vài tháng mà giá vàng đột biến tăng tới ba hai phần trăm; thậm chí, chỉ hai tuần giá vàng trong nước tăng mười phần trăm, qua mặt giá vàng thế giới. Các nhà dự đoán kinh tế còn cho rằng, với đà này, kỷ lục một ngàn đô-la một ao-xơ là không mấy khó khăn. Giá dầu đang ở mức một trăm đô-la một thùng nhưng người ta đã kê cho nó vạch đích hai trăm! Đồng đô-la Mỹ tụt giá nhanh, có lúc còn thấp hơn đồng Canada; kinh tế tăng trưởng chậm tỉ lệ nghịch với lạm phát ở nhiều quốc gia... Tất cả những biến động về giá cả này đã làm chao đảo nhiều dự đoán, lật ngược nhiều thế cờ, các nhà kinh tế cũng dè dặt hơn

khi đưa ra các nhận định. Khi thế giới đã phẳng rồi, bất kỳ một diễn biến ở nơi nào (nhất là các khu vực nhạy cảm) cũng ảnh hưởng đến mặt bằng chung toàn trái đất, từ kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội đến... khủng bố. Đang là mùa bầu cử ở các nước có ảnh hưởng lớn đến nền kinh tế toàn cầu; và chẳng ai có thể ngờ được một người phụ nữ xinh đẹp từng làm thủ tướng của một nước Hồi giáo lại chết thảm chỉ chưa đầy năm phút sau nụ cười tươi cùng cái vẫy tay chào thần dân của mình.

Tất cả những chuyện nghe vĩ mô này tưởng đâu chẳng ảnh hưởng gì đến cuộc sống của gia đình chị Bảy, thu nhập ngoài lương công nhân của chồng còn từ hàng rau một buổi chợ. Ấy vậy mà có đấy! Không nói chuyện giá cả tăng vọt tí như, thịt heo đã lên đến năm mươi ngàn đồng một ký chân giò hay ba chỉ lên sáu chục; và, cũng không phải ảnh hưởng giá cả leo thang từ một nải chuối ba ngàn nay chị Bảy phải xin thêm của khách hai ngàn nữa; bó mồng toi từ một ngàn lên ngàn rưỡi; cải non, xà lách, hành ngò... thứ gì cũng lên; đến như củ sắn hay rau tập tàng luôn bình chân như vại trước cơn bão giá mà giờ cũng tăng gấp đôi. Người có trăm triệu mơ ước lên ba trăm bỏ ngân hàng lấy tiền lời nuôi con ăn học, vậy mà khi có ba trăm rồi lại thấy chẳng “xi-nhê”. Kẻ không có tiền đã đành mà người giàu cũng khóc! Ông A mua miếng đất hai mươi cây vàng, lúc đó vàng chỉ có mười hai, chưa kịp làm xong cái sổ đỏ vàng vọt lên mười bảy hơn, có nguy

cơ mười tám! Mua miếng đất dù sao cũng còn mấy chục mét vuông, còn có chỗ đi lại thăm nom, coi ngó. Thời cơ chờ đợi còn thấy đèn xanh trước mặt. Ông B mới là kẹt đèn đỏ, bán nhà một trăm cây vàng, giá vàng lúc đó mười ba. Tính toán đã đòi lao vào cổ phiếu, đổi hơn tỉ bạc lấy miếng giấy làm bằng. Cuối cùng nhìn giá vàng vò đầu bứt tai, giá mà có con mắt sau lưng, ngồi không ba tháng cũng lãi ròng bốn trăm triệu. Chưa kể cổ phiếu khi trời khi sụt. Nói chung, đồng tiền xoay đến chóng mặt làm tiêu tan mọi tính toán, phá sản mọi kế hoạch từ ngắn hạn cho đến trung hạn, dài hạn.

Chuyện ảnh hưởng đến gia đình chị Bảy là như vậy.

Bảy năm trước, cơ quan anh Bảy cổ phần hóa. Là người có mặt ở công ty ngay từ ngày đầu khai thiên lập địa, chỉ có cái nhà tôn, chông chơ cái máy tiện cùng cái máy khoan nên anh Bảy được cổ phần ưu đãi hơi nhiều. Xoay ngang, xoay dọc, trăn trở, tính toán ngược xuôi, vét sạch vốn liếng trong nhà, anh Bảy cũng chỉ mua thêm được một ít gọi là cho có với người ta. Không lý đem bán hết cổ phần ưu đãi lấy tiền? Mà có nhiều đâu? Công việc dài lâu chờ tiền ăn cũng hết, miệng ăn núi còn lở nữa là mấy đồng bạc không bằng người ta làm ráng! Vợ chồng tính toán thiệt hơn, thêm vài đứa đàn em thân tín quân sư quạu mo:

- Công ty này không ai tay nghề qua anh Bảy. Anh lại có thâm niên. Anh chị mua thêm ít cổ phần để có chức

vụ với người ta. Kỳ đại hội cổ đông bọn em nhất định ủng hộ anh Bảy.

Miếng vải có nhiều, cân đối ngang dọc, khéo lắm cũng chỉ cắt được cái áo ngắn tay là may lắm rồi. Cắt vụng không chừng thành sát cánh hay tay lỡ! Chị Bảy chạy vay khắp nơi, vay nóng, vay nguội, huy động hết trong anh em thân thuộc cũng chỉ đến đó. Quân sư quạt mo lại xuất hiện:

- Nhiều đó làm sao mà mơ đặt được một chân vào hội đồng quản trị. Ít nhất phải dính cái ủy viên mới nói chuyện. Công ty mình ở vị trí đặc địa, sau này cổ phần chắc chắn lên giá, nội lợi thế đất đai cũng vàng ròng rồi!

Chị Bảy mệt mỏi vì phải chạy đôn, chạy đáo khắp nơi, mỗi miệng, mòn lưỡi mới xoay được tiền, xua tay gạt phắt:

- Thôi, ít ăn ít, vay nhiều đó mà chưa nghĩ ra cách trả nợ nói chi vay thêm. Sau này cổ phần có lên cũng không tiếc vì sức mình chỉ tới đó.

Giữa lúc định an phận với chức vụ bình nhì suốt đời thì cứu tinh xuất hiện. Một người bạn nhậu tri kỷ với anh Bảy (tạm gọi là C) không hiểu vì tình thương mến thương, muốn anh Bảy mở mày mở mặt trong công ty hay vì biết nhìn xa trông rộng, muốn đầu tư làm ăn lâu dài, ứng ra phụ thêm cho anh Bảy một số tiền còn hơn tiền của anh Bảy vay mượn cộng với cổ phần ưu đãi. Là anh em chiến hữu tiền bạc càng phải phân minh. Anh Bảy đứng tên giữ

tờ giấy chứng nhận cổ đông, anh C cầm cái giấy tay, trong đó anh Bảy bao nhiêu, anh C bao nhiêu. Có người làm chứng, ký tá ba bên. Êm đẹp cả đôi đường. Tổng cộng số cổ phần của anh Bảy tuy không nhiều lắm như các nhân vật có máu mặt ở công ty, nhưng cũng không đến nỗi.

Đúng như dự đoán của đám quân sư quạu mo. Kỳ đại hội cổ đông anh Bảy được anh em bầu vào ban kiểm tra (tất nhiên với trình độ và với số cổ phần khiêm tốn đó, anh Bảy có được vị trí như thế là oách rồi!). Về mặt chính quyền, anh Bảy còn được cất nhắc lên chức quản đốc phân xưởng, các khoản phụ cấp ăn theo lương được nâng lên một cách đáng kể.

Của đáng tội, tánh anh Bảy nóng lại có thêm chút anh hùng hảo hớn “giữa đàng thấy chuyện bất bình chẳng tha”. Cái quyết định quản đốc phân xưởng chưa kịp ráo mực thì anh Bảy đụng chuyện to với một thằng cha căng chú kiết mới vào công ty nhưng có số cổ phần ngất ngưỡng. Bạo vì tiền, gió chiều nào theo chiều ấy, anh Bảy chẳng qua cũng chỉ là một anh công nhân, nói năng thẳng tuột, chẳng khéo léo, chẳng biết nịnh bợ ai, chiến hữu của anh làm sao nhiều bằng chiến hữu của người lắm tiền? Thật ra, chuyện chẳng liên can gì tới anh Bảy. Một đứa công nhân ở phân xưởng anh Bảy bị ăn hiếp vì ba cái chuyện chẳng đâu vào đâu. Bữa đó, sẵn ngà ngà, nghe thằng lính kể chuyện người ta ức hiếp, còn dọa trù úm, anh Bảy nóng máu lên tìm thằng cha căng chú kiết tính sổ. Và thế là, cái

ly nước trà trúng phóc vào mặt thẳng kia khi nó chưa kịp hiểu đầu cua tai nheo tại sao anh Bảy sừng sộ với mình.

Hội đồng quản trị họp ngay hôm sau, đưa ra quyết định hạ bậc anh Bảy. Mèo lại hoàn mèo, cóc chết ba năm quay đầu về núi, vợ ta cũng về ta. Anh Bảy cảm tờ quyết định bãi miễn chức quản đốc phân xưởng mà ngậm nga ư ử mấy câu trên với ly rượu trắng trên tay. Nghĩ thương chị Bảy, bàn tay cầm đồng lương của chồng hơi nặng một chút chưa được mấy lần thì lại nhẹ tênh như cũ. Năm đó, con gái đầu của chị thi đậu đại học, niềm vui chưa trọn thì thực tế phũ phàng! Tiền đâu lo cho con ăn học bốn năm ở đất Sài Gòn? Tiền học, tiền nhà, tiền ăn..., nghe qua muốn lũng bùng lỗ tai, nổ đom đóm con mắt. Thôi thì, có đói cũng phải cho con đi học, đủ vợ đủ chồng, mạnh khỏe mà để con mất tương lai sao? Trời thương con nhà nghèo học giỏi. Ráng còng lưng thêm chút nữa, chị Bảy tính, mỗi ngày chở thêm ít nải chuối, mua thêm ít rau sắn, kiếm ít nữa cho con mình được đi học. Ông bà nội hai đứa nhỏ còn để lại cho vợ chồng chị ngôi nhà từ đường, đến đời chị chẳng có gì để lại cho con ngoài ba cái chữ mà chính bản thân con cái nỗ lực lắm mới có được. Trách nhiệm của chị bây giờ là phải giúp nó chèo thuyền vượt vũ môn.

Qua lần đó, anh Bảy vừa tức, buồn rồi nản chí, ngày ngày đến công ty như cái xác không hồn, phát ngôn ngang ngang, ai nói gì cũng không nghe. Cho đến một

ngày, buồn tình, anh làm đơn xin nghỉ việc cái rụp, về nhà tuyên bố với chị Bảy một câu nghe lạnh:

- Tao thà ở nhà rửa chén cho vợ còn hơn đi làm với tụi nó!

Mà có rửa chén được đâu! Nhân cơ vi bất thiện, ngày nào anh Bảy cũng ra khỏi nhà từ sáng sớm đến tối mịt mới về, không say thì cũng ngà ngà, như đứa con nít đi nhà trẻ, quần áo bảnh bao lúc sáng, chiều về nhăn nhoe, lấm lem, hôi rình. Chị Bảy thờ dài. Thôi còn con còn cái ráng mà sống, mà cày, mà nhin, mà chiều cho yên nhà yên cửa. Con gái học giỏi, con trai sau còn học giỏi gấp bội phần. Con nhà nghèo chẳng có tiền học thêm, học bớt mà vẫn giỏi. Lại ngoan nữa. Học buổi chiều thì sáng dậy sớm phụ cột giỏ hàng cho mẹ ra chợ, rồi học bài. Trưa nấu cơm tự ăn đi học, chẳng ai nhắc nhở chuyện học hành ăn uống vậy mà vẫn phổng phao, trắng trẻo, đẹp trai. Bạn hàng cùng chợ với chị Bảy vẫn khen thằng con trai chị như thế.

Nước mắt chảy xuống nhưng thìa phải đưa lên. Bám vào những lời khen về con cái, ngày ngày chị Bảy vuốt thẳng từng đồng bạc lẻ, mười xu đổi lấy một hào, đồng trên đặng đồng dưới, ăn mằm mút giò, tích cóp tháng tháng gửi vào cho con gái. Anh Bảy sau một năm “lang thang cơ nhỡ” rồi cũng xin được việc làm khác. Tuy lương không nhiều nhưng cũng đủ tiền gạo, phụ thêm tiền chợ. Bánh tét lột lần vậy mà con gái lớn của anh chị cũng xong bốn năm. Trời thương người nghèo có chí, ra trường con

bé có ngay việc làm lương hậu. Lành tháng lương đầu tiên, con bé nhín lại gọi về cho mẹ bảy trăm ngàn gọi là tặng mẹ muốn tiêu gì thì tiêu. Cầm tiền của con, chị Bảy rưng rưng, muốn khóc mà không khóc được, cần cổ như có cục nghẹn, nuốt không xuống, bật thành tiếng không xong. Bao năm nuôi con ăn học đầu mong có ngày này. Anh Bảy thấy chị nhận tiền của con, nghĩ tách đàn bà tham tiền bắt con gọi về, nói to:

- Cha mẹ mà đi lấy tiền của con. Mai gọi trả để nó chi tiêu. Con gái biết bao thứ cần phải sắm sanh, đi làm chỗ ngon lành thì bộ váy càng phải chín chu. Mai mẹ mày gọi trả. Trả...

Chị Bảy nhìn chồng:

- Có ai biểu nó gọi về đâu. Con nó nghĩ cha mẹ cực khổ, gọi làm quà gọi là tháng lương đầu tiên.

Anh Bảy lúc này đã có chút sương sương, to giọng:

- Đã nói trả là trả!

- Ủ, mai tui gọi trả cho nó.

Chị Bảy nói lấy rồi đi vào giường nằm. Anh Bảy còn nói thêm mấy câu nữa mới phúi chân đi nằm theo. Thằng cu không ngờ chiến tranh chấm dứt sớm như vậy, thờ phào, bật ngọn đèn nhỏ học bài tiếp. Tiếng ếch ương ộp oạp ngoài sân vang trong đêm vắng. Gian nhà từ đường như rộng ra hơn. Không gian tĩnh lặng như thế này giúp nó giải được một lô bài tập trong cuốn sách toán mới mua ban chiều.

Sáng hôm sau, chị Bảy gọi điện thoại cho con gái kể chuyện hồi hôm ba mày bảo má gọi trả tiền. Đầu dây bên kia giọng đứa con gái như sũng nước:

- Là tấm lòng của con. Có nhiều đâu, má cứ tiêu đi, muốn ăn gì thì ăn, sắm gì thì sắm, còn không cho em nộp tiền học, mua sách. Tháng sau con lại gọi nữa. Má cực khổ nhiều rồi!

Không nói với chồng, chị Bảy lẳng lặng ra chi nhánh ngân hàng gần chợ mở cuốn sổ tiết kiệm. Cơm không ăn gạo còn đó. Sau này biết bao thứ để lo. Tiền có bao giờ ế?

Được một năm, chị Bảy lãnh đúng mười hai tháng lương của con gái gửi về thì nó báo sẽ học tiếp hai năm nữa lấy bằng thạc sĩ, chắc khó có dư để gửi về cho mẹ, mai mốt học xong nó sẽ bù lại gấp đôi. Chị Bảy nói gấp gáp:

- Con cứ lo chuyện của con đi, đừng lo gì cho má. Má còn sức khỏe, còn ra chợ là không sợ đói.

Nghe đứa con gái nói mà chị Bảy thấy lòng dạ bồi hồi:

- Má ơi, ráng chờ con nghe má. Con quyết học tốt, kiếm được việc làm ngon lành đỡ dần cho má, nuôi em.

Hai năm lững thững vậy mà qua nhanh. Giật gấu vá vai rồi cũng qua ngày. Giờ đây tất cả mọi việc đều ổn. Một tháng, ngoài xấp lương mỏng teng anh Bảy đem về, cộng thêm tiền bán rau, chi tiêu gia đình bắt đầu dễ thở. Tiền con gái gửi về chị Bảy cho hết vào sổ tiết kiệm. Thằng nhỏ chưa vào đại học, biết bao nhiêu thứ sẽ phải chi. Ai

ché tiền chớ chị Bảy buôn bán lời lãi ngày bao nhiêu mà dám chề?

Cuộc sống bình thường của gia đình chị Bảy, chồng ngày ngày đến cơ quan, vợ sáng sớm ra chợ, con đi đến lớp hoàn toàn chẳng bị luồng gió kinh tế toàn cầu thổi vào nếu không có sự hiện diện của tay cự chủ tịch công đoàn cơ quan cũ của anh Bảy một hôm đến nhà chơi. Nói nào ngay, đây là một trong những người đồng nghiệp cũ đếm trên đầu ngón tay mà anh Bảy nể nang. Với tánh người coi trời bằng vung, mấy ai hân hạnh được anh coi là thần tượng?

Giữa những chén rượu nâng lên hạ xuống, chị Bảy ngồi ngoài hè nghe lỏm câu được câu chẳng. Ghép nối những câu khi to, khi nhỏ tùy theo mức độ hưng phấn của hai người đàn ông, chị lờ mờ hiểu rằng, cổ phần của anh Bảy ở cơ quan cũ giờ lên giá rất cao. Nếu anh Bảy có định bán thì báo cho biết, thời cơ khó đến hai lần.

Khách ra về, dù bụng như kiến cắn bởi cơn tò mò nhưng biết tánh chồng, chị Bảy làm bộ lơ, lui cui dọn dẹp. Lúc này chị mà mở miệng ra hỏi thế nào cũng bị nghe mấy câu nghịch nhĩ, khó chịu, tỉ như: đàn bà biết gì, việc đàn ông mà cứ chõ mỏ vào. Một phần tư thế kỷ, ăn cùng mâm, ngủ cùng giường, chị Bảy thuộc lòng chữ nhần. Và chị cũng biết chồng chẳng có gì giữ trong bụng được lâu.

Thành ra chuyện là thế này, tất nhiên, qua lời kể của

anh Bảy và qua trí nhớ có chút rượu câu chuyện đã giản lược đi rất nhiều. Công ty cũ của anh Bảy đang có tranh chấp quyền lực bởi những mâu thuẫn phát sinh trong cách làm ăn. Người nắm đa số cổ phần thì bảo thủ, khư khư với cách làm ăn hiện tại. Người muốn thay đổi, cách tân thì không đủ cổ phần để nắm chức chủ tịch hội đồng quản trị. Vậy là có cuộc chạy đua. Người muốn cách tân được hậu thuẫn của một đại gia nào đó, vận động mua lại cổ phần của anh em với giá tăng gấp sáu. Thời cơ chỉ đến lần này, nếu lúc này anh Bảy không bán, người ta mua đủ số cổ phần để nắm công ty thì cổ phần của anh Bảy vẫn như cũ không chừng kẹt số, đứng bánh. Chị Bảy làm nhanh con tính và phép so sánh. Hai mươi một triệu đồng cổ phần giờ thành một trăm hai mươi sáu triệu. Hồi đó vàng bảy trăm. Tưởng không có gì lời bằng vàng, hóa ra cổ phần còn lời hơn. Mở cờ trong bụng, nhưng chị Bảy đưa đẩy giọng điệu làm như ta đây vô tư: “Tùy ông, muốn bán thì bán”.

Trong cuộc đời cả chục năm ra chợ bán rau, chị Bảy chưa thấy bán gì nhanh như bán cổ phần. Chỉ trong một ngày mà mọi thủ tục xong xuôi. Anh Bảy mới làm cái giấy tay đồng ý sang nhượng buổi sáng, buổi chiều vợ tay chủ tịch công đoàn tên là Châu mang đến nhà giao chị Bảy một trăm hai mươi sáu triệu, toàn giấy năm trăm ngàn mới cứng, thơm phức. Đồng tiền cầm trên tay còn nóng hổi, chị Bảy chưa kịp tính toán phải làm gì thì một biến

động tiếp theo làm chị giật mình, hoang mang, không biết sự thế như thế nào nữa.

Mờ sáng hôm sau, chưa tỏ mặt người đã thấy tay cự chủ tịch công đoàn đến nhà kêu anh Bảy viết thêm tờ giấy gì nữa. Chuyện của hai người đàn ông chị Bảy không để ý. Đến chiều, chị đang dọn dẹp nhà cửa thì anh Bảy gọi điện về:

- Mẹ mày nè, có ai đến nhà hỏi chuyện mua bán cổ phần mẹ mày nói không biết nghen. Hiện ở công ty có tranh chấp dữ lắm, tụi nó tung hỏa mù cổ phần lên gấp chín. Sáng nay, nó đến nhà đưa anh thêm hai mốt triệu, nói là cổ phần lên gấp bảy. Mình đã ký giấy bán rồi thì không bàn tới, bàn lui nữa.

Chị Bảy nghe như ong ong bên tai, chẳng hiểu chuyện gì xảy ra, hỏi:

- Vậy là sao, rồi tiền ông để đâu?

Giọng anh Bảy đầu dây bên kia có vẻ có chút hơi men, nói thật to:

- Tiền để ở nhà chớ để đâu. Biết vậy thôi, nhớ lời ta dặn đó, đàn bà là lời thôi lắm!

Chị Bảy ráng níu thêm câu nữa:

- Hèn gì, hôm qua con Châu đến nhà giao tiền tui thấy bộ tịch nó dấm dúi thế nào. Để tui hỏi thẳng, nó kiếm lời bao nhiêu qua cái vụ này!

Đầu bên kia anh Bảy quát:

- Tiền của ta chớ tiền gì của mẹ mày mà hỏi lung tung. Chuyện mình mình biết, đã ký bán rồi là không nói đi, nói lại. Nghe chưa?

Tiếng máy cộp mạnh một phát làm chị Bảy giật mình. Ngần ngợ, chị còn cầm cái máy điện thoại, nghe tiếng tút tút hồi lâu mới đặt xuống.

Theo suy đoán của chị Bảy, sự việc có thể như vậy. Như đã nói ở trên, cổ phần của anh Bảy hồi đó có phần hùn của anh C. Khi anh Bảy đặt bút ký bán, anh chỉ bán phần mình, vì gọi mãi cho anh C chỉ nghe báo ở ngoài vùng phủ sóng, không liên lạc được. Vậy mà, tin tức không hiểu qua kênh nào, sáng sớm hôm đó, anh C tức tốc đến nhà anh Bảy nhờ anh ký bán luôn phần của mình. Theo ý chị Bảy, tay C này cũng là một tay hảo hán coi trời bằng vung, đừng hòng qua mặt hắn dù chỉ một xu. Có thể, C biết cổ phần hiện đã lên gấp bảy, tám hay thậm chí gấp chín. Tay chủ tịch công đoàn không thể qua mặt C mua gấp sáu lần như đã mua cổ phần của anh Bảy được. Ăn gian không được thì bỏ kéo cây kim trong bọc có ngày lòi ra. Ai đảm bảo trong cuộc rượu nào đó C sẽ không nói với anh Bảy mình bán được bao nhiêu? Lúc đó, sẵn ngà ngà, ai đảm bảo anh Bảy không tìm tay cựu chủ tịch công đoàn mà tính sổ?

Đồng tiền quả là chao đảo! Chỉ trong một đêm mà một trăm hai sáu triệu nở ra hai mốt triệu nữa. Chỉ có thời buổi kinh tế toàn cầu bị nóng lạnh, sổ mũi mới có

kiểu tăng đột biến như thế này. Cả đời chị Bảy có nằm mơ cũng chẳng nghĩ ra chuyện ngủ đêm sáng dậy có thêm hai mốt triệu trong nhà mà chẳng phải làm gì cả.

Tréo ngoe làm sao, tự nhiên có thêm mớ tiền trên trời rớt xuống mà chị Bảy thấy lòng không vui. Không phải vì chị nghĩ chồng mình bị người ta lợi dụng, hay bị thua thiệt mà chị buồn vì câu nói của anh Bảy: “Tiền của ta chớ tiền gì của mẹ mày!” Của ta, của mi là làm sao? Hồi đó, ai chạy vạy khắp nơi vay thêm mười mấy triệu? Ai ăn mắm mút giò, có đồng nào gom góp đi trả nợ gần cả năm trời? Ai tần tiện, chắt chiu nuôi con ăn học? Ai chèo chống gia đình khi chồng sa cơ lỡ vận? Ai thức nửa đêm, dậy gà gáy lặn lội buôn chợ lớn, bán chợ nhỏ? Như đá mài dao, không thấy hư hao mà hàng ngày mòn mỏi. Nhớ ngày nào, anh Bảy giải ngũ về, vết đạn sượt ngang qua đầu trong đợt chiến tranh biên giới, mỗi khi trái gió trở trời lên cơn đau nhức, mẹ chị sợ con khổ không muốn gả, chị thương anh chị ưng chớ nhà chị đâu ai ủng hộ. Vậy mà, giờ có mấy đồng tiền lại lên mặt nói câu phũ phàng! Nằm vắt tay lên trán, chị Bảy thấy nỗi buồn càng lúc càng thấm, lòng càng lúc càng triu, chẳng lẽ đúng như người ta nói đồng tiền làm mất tình, mất nghĩa?

Tối hôm đó, hai vợ chồng anh Bảy chẳng ai nói với ai câu nào. Anh Bảy mỗi khi có chút sương sương hay nổ đủ chuyện trên trời, dưới biển vậy mà giờ im như thóc, ngồi trước nhà hút thuốc nhả khói vòng vo, đập muỗi

chan chát. Thằng cu đi học về thấy nhà mình có không khí lạnh, áp thấp nhiệt đới tràn về. Ăn cơm xong, nó ngồi ngó qua ti-vi một chút, chương trình thể giới động vật thật hay mà sao không thấy hấp dẫn. Ngột ngạt quá, nó bỏ ra ngoài sân, ôm cây đàn hát nghêu mấy bài cũng thấy nhạt nhẽo, không hứng, Cuối cùng nó vào nhà bật ngọn đèn nhỏ học bài.

Chị Bảy dọn dẹp xong, tắt đèn vào giường nằm. Anh Bảy ngồi đốt thuốc chán chê, quay ra chế ấm nước trà nhìn thằng cu con học bài. Cái đầu nó nghiêng nghiêng in trên mảng tường vôi bóng đen tròn tròn trông dễ thương quá chừng. Mới ngày nào đây mà giờ con cái lớn xộn hết, có sui gia đến nơi rồi! Hồi lâu, anh Bảy lẹp xẹp bước vô phòng. Giở cái mùng, chui vô giường, anh Bảy khêu khêu chị Bảy:

- Mẹ nó này!

Chị Bảy đang nằm nghiêng, day mặt vô vách, trở người, hất tay anh Bảy rớt bịch xuống chiếu. Anh Bảy ghé lưng nằm xuống, gác một chân qua người chị Bảy:

- Mai mẹ mày đi gởi hai mốt triệu nữa, để dành chừng con lớn lấy chồng. Kinh tế thị trường đồng tiền nằm yên là đồng tiền chết, mình ít học chẳng biết làm gì gởi ngân hàng cho chắc ăn.

Chị Bảy quờ tay lấy cái gối nhích vô trong chút nữa. Anh Bảy biết chiến tranh đã kết thúc. Mẹ thằng cu có bao

giờ giận được lâu, nhất là có tiền, mà đến những hai mốt triệu chớ ít gì. Lấy lửa thử vàng, lấy vàng thử đàn bà, đàn bà nào chẳng giống đàn bà nào. Anh Bảy đưa tay cù nách chị Bảy. Tiếng cười bật ra cùng tiếng vùng vằng...

Lâu lắm rồi hai vợ chồng anh Bảy mới có cảm giác thoải mái đến vậy!

Ngoài kia, thằng cu con đang say sưa giải bài tập quên cả muối cắn. Năm nay, nó quyết tâm phải thi đậu vào đại học y khoa. Căng lắm! Kỳ thi năm ngoái ba môn hai bảy điểm còn rớt. Nhưng nó đã quyết rồi, chỉ có đường tiến chớ không có đường thoái.

*Nha Trang,
những ngày giáp Tết Mậu Tý*

Những giấc mơ

Đã nhiều năm, chưa bao giờ tôi trả lời được câu hỏi, tôi đang nằm ở tư thế nào khi vừa tỉnh giấc? Những giấc mơ muện về sáng luôn khiến tôi quên để ý chi tiết này. Phải một lúc tôi mới nhớ, khi ấy mọi thứ đã thay đổi. Sau một hồi băn khoăn rồi mịt mù về tư thế nằm, tôi lại nghĩ đến những giấc mơ. Tôi vừa thấy gì, đã làm gì, tại sao như vậy? Tư thế nằm có liên quan gì đến giấc mơ? Tôi muốn điều khiển những suy nghĩ của mình đi vào khuôn khổ một logic nào đó, nhưng tôi hoàn toàn bất lực!

Tôi vừa qua một chiếc cầu. Không phải. Tôi chưa đi qua. Chiếc cầu luôn gãy mất một nhịp và tôi kịp dừng lại ở nơi mong manh nhất của cuộc hành trình. Một bước ngắn thôi, tôi sẽ rơi xuống dòng nước có thể đang cuộn xiết hay đang lặng lẽ. Cuộc hành trình được tiếp nối đôi khi bằng một thân cây to tròn bắc ngang. Tôi lơ lửng trên

đó cố gắng băng qua nhịp cầu gãy. Rồi làm thế nào qua được phía bên kia, tôi hoàn toàn không biết bởi giấc mơ luôn bị cắt; hay có nhớ cũng rất lơ mơ ở giai đoạn về đích này. Rồi có khi, không có một khúc gỗ nào cho tôi bò lần qua mà là trạng thái rơi không trọng lượng. Tôi bị hút xoáy xuống và cuối cùng là tỉnh giấc.

Giấc mơ về những chiếc cầu cứ lặp lại như thế. Đôi lúc có thêm những tình huống kéo giấc mơ dài ra và câu chuyện luôn chấm dứt bằng một kết thúc không bao giờ có hậu; tỉ như, có khi, tôi rơi xuống dòng nước, lặn hụp trong đó. Có một điều rất lạ, chưa bao giờ tôi thấy mình bơi được bởi tay chân luôn bị khóa chặt, lồng ngực bị chèn ép, phải cựa quậy hồi lâu mới thoát ra được.

Điều này có thể lý giải được bởi trong tiềm thức của tôi luôn có chiếc cầu tre lắt lẻo bắc ngang một dòng sông của tuổi thơ. Ngày ấy, cây cầu đó chưa bao giờ thôi ám ảnh tôi bằng nỗi sợ hãi rất mơ hồ mỗi khi đạp xe đi qua. Dòng nước cuốn cuộn, đục ngầu vào mùa mưa lụt hay cạn trơ cát vào mùa nắng đều gây cho tôi nỗi bất an trong khoảng vài phút đồng hồ. *Nín thở rồi cũng qua sông* và cố gắng vượt qua. Đi trên sự bất an luôn là một thử thách và suy cho cùng, nỗi sợ cũng là một thứ chất kích thích mà đôi lúc con người bắt buộc phải dùng đến trong cuộc sống.

Có những con đường rất quen lặp lại trong nhiều giấc mơ đến nỗi, tôi biết, nó sẽ dẫn đến nơi nào, nếu băng

ngang, rẽ dọc thì sẽ về đâu... Tôi biết mình sẽ phải chui qua những ô cửa sổ chật hẹp của một vài ngôi nhà để đi về một cái chợ. Nếu đi bằng con đường tắt, tôi sẽ gặp bãi tha ma... Tất cả thuộc lâu!

Và ở chợ, tôi mua rất nhiều nhưng cuối cùng không có gì trên tay khi phiên chợ tan. Tôi là người sau cùng rời khỏi chợ. Khi ấy, những câu hỏi lại thường trực trong đầu: tôi là ai, tôi đến chợ để làm gì, tôi mua nhiều thứ nhưng sao lại về tay không...

Lại có những con đường dẫn đến một cái chợ nào đó phải đi qua một dòng sông hay một hồ nước rộng mênh mông mà trên đó, sự chòng chành của chiếc đò hay chiếc thuyền thúng luôn là một ám ảnh rất tiêu cực, tôi tồn tại hay không tồn tại? Để khi mọi thứ gần như đến đích, tôi luôn thấy mình đứng ở một vị trí nào đó và hướng mắt nhìn về ngôi chợ có kẻ chen, người lấn tấp nập. Trạng thái cô đơn ập đến. Tôi đứng bên lề cuộc chơi, ở đó, có khi tôi muốn tham dự, có lúc lưỡng lự và thậm chí, có khi tôi bị ruồng bỏ, gạt ra một bên. Chắc chắn tôi rất buồn, nhưng, nỗi buồn như một loại thuốc an thần, giúp tôi nhìn lại, bình tĩnh và nhận rõ mình đang ở đâu, làm gì và phải làm gì khi tỉnh giấc!

Nhiều lúc tôi thấy nhạt được tiền. Rất nhiều những đồng tiền kim loại, cứ bối đất lên là thấy, lúc nhúc, lít nhít. Tôi cho chúng vào đây căng những chiếc túi. Thế nhưng, bao giờ cũng vậy, ở ngay biên giới của mộng và

thực tôi luôn thấy mình tay trắng. Một cảm giác nuối tiếc rất mơ hồ lại lảng vảng, tựa như mình đã đánh mất một thứ nhưng không biết đó là gì.

Tôi khó có thể nhớ lại rành mạch những chi tiết vừa xảy ra bởi nó rời rạc, chắp nối, gãy khúc, đứt đoạn. Rồi tôi tỉnh dậy, câu hỏi đầu tiên luôn là: tại sao những giấc mơ giống nhau đến độ tôi có cảm giác nó là khâu chuỗi kết nối thời gian, kết nối sự kiện. Dường như tôi có một đời sống khác tiếp nối mỗi ngày, thỉnh thoảng lại về chốn ấy, một nơi quen thuộc nhưng không đậm nét rõ ràng. Để rồi cuối cùng tôi bật trở lại câu hỏi ở trên: tôi đã nằm ở tư thế nào khi giấc mơ xảy ra?

Tôi bay. Có những giấc mơ không rõ hình hài, không có câu chuyện đầu, cuối. Nhưng tôi luôn có trạng thái bay bổng giống nhau. Khi tôi thấy mình trượt trên một tấm ván, khi thì lăn nhanh trên chiếc xe chỉ có một bánh. Có cái gì thúc phía sau khiến tôi phải chạy nhanh. Ai đó đuổi theo, hay nước triều dâng cao, đẩy những con sóng cuộn xô liên tiếp gần chạm đến tôi. Cuối cùng, tôi dồn hết sức mạnh bung người lên. Tôi thấy mình bay là là trên mặt nước hung hãn. Nước không liếm được tôi. Kẻ thù nhìn tôi bất lực. Và lúc ở trạng thái thăng hoa nhất, tôi tỉnh giấc.

Cũng có khi tôi bị truy đuổi đến tận cùng, chưa kịp bay thì tai họa ập đến. Ổn trời, chỉ là giấc mơ. Đó là ý nghĩ đầu tiên. Tuy nhiên, nỗi sợ còn ám ảnh tôi đôi khi hết cả thời gian còn lại của đêm. Và, chưa bao giờ tôi trả lời được

câu hỏi mình đã nằm ở tư thế nào khiến dòng máu chạy về tim bị chặn lại trong tích tắc?

Có một thời gian dài tôi thường khóc nhiều trong những giấc mơ. Tiếng khóc đôi khi nghẹn lại, không thoát ra được khỏi cổ họng nhưng nước mắt luôn đầm gối. Những lý do để tôi phải khóc thường là uất ức hơn tủi thân. Tôi bị động trước những chuỗi sự kiện có tính phán xét. Tôi thấy mình oan ức rồi tôi phẫn nộ nhưng mọi thứ bị đè nén, dội lại và giữ chặt trong lồng ngực. Cuối cùng, nước mắt là vị cứu tinh giúp tôi thoát khỏi ngục tù của trạng thái bị ức chế, nhồi ép quá lâu. Nhiều khi tỉnh giấc rồi mà nước mắt vẫn còn tuôn đến nỗi tôi cảm giác mình có thể khóc tiếp tục, khóc nữa, khóc thật nhiều, như chưa bao giờ được khóc, cho hết những ảm ức, kìm hãm...

Những giấc mơ về nước mắt có thời gian kéo tôi đi lê thê qua những đêm sâu mà tôi hoàn toàn không biết và không hiểu được uẩn khúc nào trong cuộc sống đã khiến tôi có những giấc mơ như vậy!

Tuy nhiên, tôi biết điều tích cực của nước mắt, đó là tôi luôn cảm thấy đôi mắt mình rất trong trẻo mỗi khi tỉnh giấc. Trái ngược với nước mắt tuôn rơi vào ban ngày luôn khiến cặp mắt bị cay xè, nhiều khi khô rát, giọt nước-mắt-giấc-mơ dường như gột rửa được tất cả những gì tồn đọng trong các hốc mắt. Bên cạnh nỗi muộn phiền hay sự uất ức nào đó còn vương lại, tôi có đôi mắt tinh anh và khỏe khoắn hơn. Và, cũng có một điều rất lạ, đó là tâm

trạng được làm mới bởi một phép thánh tẩy nào đó mà nước mắt là phương tiện giải thoát một bế tắc rất mơ hồ, không thực.

Có quãng thời gian tôi bị ám ảnh bởi câu nói của một người bạn thời đi học mà tôi không còn nhớ rõ từng từ ngữ hay âm điệu. Chưa bao giờ tôi tin bạn đã chết dù nhiều người khẳng định điều đó. Không ai thấy bạn trên cõi đời này từ sau năm bạn hai mươi bốn tuổi, nhưng cũng không ai tìm thấy xác của bạn.

Trong những giấc mơ, bạn luôn đến tìm tôi với một nụ cười và lời mời mọc. Bạn rủ tôi đi đâu đó và câu nói đầu tiên của tôi khi gặp bạn luôn là, có phải bạn đó không, bạn vẫn tồn tại bên tôi mà tại sao mọi người lại phủ nhận điều tôi khẳng định? Khi tỉnh giấc, tôi luôn hỏi tại sao bạn cứ về trong những giấc mơ mà bạn không xuất hiện bên tôi ban ngày, bằng xương, bằng thịt? Rồi tôi lại tiếp tục suy nghĩ với nhiều hy vọng rằng bạn vẫn còn đâu đó trên trái đất này, có thể là một dòng tu kín, hay một cuộc sống ẩn dật đứng bên lề mọi cuộc chơi?

Thỉnh thoảng tôi cũng có những giấc mơ về nhiều người thân đã khuất. Đó là những giấc mơ hạnh phúc và thật ngắn ngủi. Tôi hiểu, trí nhớ con người chưa bao giờ nhìn thấu hết những sự kiện được gọi là kỷ niệm, cũng như thế bàn tay con người chưa bao giờ cầm nắm hết cái gọi là hạnh phúc. Hạnh phúc luôn đi kèm với đớn đau, hạnh phúc là điều thiêng liêng, quý báu đôi khi chỉ có

trong những giấc mơ. Rời xa giấc mơ, hạnh phúc là bọt bong bóng xà phòng chỉ cần một tác động nhẹ là vỡ toang thành ngàn mảnh.

Rồi tôi lại lần thẩn suy nghĩ, mấy ai trên cõi đời này có điểm phúc được hưởng ân sủng trời ban? Quy luật được này mất kia luôn làm tôi cảm thấy mình chơi vơi, lo sợ. Tôi bỗng muốn nói lời cảm ơn đời khi mình có được điều mà người khác không có hay họ phải cật lực, thậm chí phải chịu đau đớn để có được nó. Đó là điều khiến tôi ít dám suy nghĩ về một thì tương lai dài. Hạnh phúc là hôm nay, đau khổ cũng chỉ là hiện tại. Mọi điều được - mất không bao giờ có ranh giới; nay được, mai mất, nay có, mai không là lẽ thường tình trong cuộc sống. Những suy nghĩ ấy thường khiến tôi thấy mình già đi, chậm lại. Rồi tự nhiên, những khuyết điểm hay lỗi lầm trong quá khứ như một đoạn phim tua lại rời rạc, đứt đoạn với những hình ảnh và giai điệu buồn đến ướt nước mắt!

Lại có một thời gian dài tôi mơ thấy mình thường xuyên bị trễ học hay trễ một kỳ thi mà lý do chính chỉ vì loay hoay chọn lựa những bộ quần áo. Một điều hết sức phi lý đối với tôi - một người vốn quan niệm mọi thứ đều đơn giản, thậm chí đến mức xoàng xĩnh, tuềnh toàng. Những chiếc áo dài hay bộ đồng phục luôn làm tôi phải bận tâm rất lâu, hết mặc vào rồi lại thay ra. Cuối cùng, khi tôi đang hoàng chính tề thì vừa lúc chuông reo báo hiệu hết giờ. Mọi thứ đã muộn, mọi điều đến rồi đi mà không

có sự chứng kiến của tôi bởi tôi mãi quần quanh kiếm tìm những điều hết sức vô nghĩa.

Có khi tôi thấy lửa cháy. Bầu trời sáng rực màu lửa. Lý do gây ra đám cháy tôi hoàn toàn không biết và tôi cũng hoàn toàn bị động trước hoàn cảnh. Tuy nhiên, giấc mơ về lửa bao giờ cũng ngắn. Nó thoáng qua không rõ hình hài, không có câu chuyện đầu cuối. Lửa nóng và lan nhanh, nhưng con người có thể chế ngự nó một cách nhanh chóng giảm thiểu tối đa sự thiệt hại. Lửa không như nước, lằm lì, từ từ mà sự tàn phá bao giờ cũng khốc liệt.

Để rồi, luôn đọng lại trong tôi những suy nghĩ, người ta thường sợ cái gì trước mắt mà ít suy nghĩ về ảnh hưởng khủng khiếp của mối ẩn họa tiềm tàng. Sức mạnh của băng giá đôi khi còn ghê rợn hơn sức mạnh của lửa, bùng cháy nhưng tàn lụi cũng nhanh nếu trên con đường đi của nó không còn thứ gì có thể khơi lại sự cháy!

Giấc mơ bao giờ cũng là quá khứ. Có quá khứ đẹp, có quá khứ buồn. Tôi chưa bao giờ có những giấc mơ về thì tương lai như một dự báo dù tôi đã nghe (hay đọc) khá nhiều điều gọi là điểm báo mộng. Tôi không thích và không bao giờ tò mò những gì thuộc về phía trước. Đối với tôi, giấc mơ luôn là kỷ niệm, ôn lại, gợi nhớ và đôi khi để nhìn lại. Chỉ có điều khiến tôi băn khoăn, có phải giấc mơ luôn liên quan đến tư thế nằm và những sự kiện diễn ra trong suy nghĩ hay trong cuộc sống?

Những đêm về sáng, tôi thường tỉnh giấc bởi trạng thái sinh học của cơ thể như một chu kỳ lặp lại của thói quen mỗi ngày. Tôi cố nhớ những giấc mơ như người đứng trước một ngõ cụt buộc phải quay đầu lại cho đến khi tiếng chuông ngôi nhà thờ đầu phố vang lên khuấy động sự yên tĩnh của suy nghĩ một cách giục giã, nôn nao. Tôi có thể nhớ tôi vừa thấy gì, cảm nhận gì nhưng, chưa bao giờ tôi trả lời được câu hỏi, tôi đã nằm ở tư thế nào khi vừa tỉnh giấc?

Tin
hay
không
thì
tùy!

Bây giờ, chẳng còn ai dám hó hé khi thấy chúng xuất hiện.

Trước đó mấy ngày, buổi sáng, vào thời điểm quán cà phê bà Sáu chật ních hết các bàn, những câu chuyện đang hồi gay cấn nhất từ trận đá banh khuya qua cho đến trộm viếng nhà ông Năm đầu hôm. Ai đó kể lại, trộm bây giờ ngang nhiên như chỗ không người, rõ ràng khi ấy cả xóm còn thức, mấy đứa trai gái còn tụ tập dưới trụ đèn nói chuyện rôm rả, ông Năm vừa ra khỏi nhà mua gói thuốc lá, về đã thấy cái laptop không cánh mà bay, mất luôn cái túi xách của thằng con để cạnh đó. Người bảo, ông Năm chủ quan, ra khỏi nhà không đóng cửa khác

nào mồi trộm. Thời buổi khó khăn, lũ trẻ giờ mất laptop giống như mất xe máy, chặt tay, chặt chân, khép cánh cửa giao lưu với thế giới bên ngoài, tí món trong đó, thứ chơi nhiều mà thứ để học cũng không ít. Tùy đứa à, có đứa ôm laptop chỉ biết chơi thì cũng có đứa cần laptop để học hành... Mất gì chớ mất máy tính phải mua lại ngay, nó ăn cắp bán cao lắm 2 “củ”, mình mua mới bết chực “chai” mới có cấu hình ngon lành để... chơi game. Ngày nào cái loa trên cột điện cũng ra rả bài ca cảnh giác vậy mà sơ hờ quá! Thôi, ông ở đó mà nói ngon, ai dám chắc trộm không viếng nhà mình, có cửa thì giữ, để hớ hênh mang tội đánh động lòng tham. Nhà thằng Linh xóm trên, bữa ngủ quên đóng cửa sổ, trộm nạy song chui vô hốt giỏ tiền con vợ đi bán chiều qua về. Ngủ say dử không biết. Say gì, chỉ cần xịt chút xiu thuốc là mê mệ! Con chó nhà Hai Lâm, thính mũi, thính tai cỡ đó, ngủ ở hàng hiên tuốt bên trong còn bị nó đánh chết kéo đi, sáng ra thấy vết máu hàng dài cả xóm mới biết. Địa phương mình nào giờ yên lành vậy mà trộm lộng hành quá sức rồi. Trộm bỏ phố về thị trấn. Nghe nói có đội quân gì đó tăng cường trấn áp tội phạm, chắc dạt tạm về mình năm bữa nửa tháng rồi đi thôi mà, xứ mình trộm riết cũng không còn gì để trộm, chó dân cũng hết mà của nả giờ ai cũng rút kinh nghiệm cố thủ trong tay. Thành phố mới là nơi kiếm ăn, người càng đông càng dễ làm ăn, không chỉ trộm cắp mà hầm bà lằng như nổi lẩu. Chỗ mình còn hiền, mới chỉ thấy

trộm, chưa thấy cướp của, giết người; ngày nào trên báo cũng có án, không đâm thì chém, không đốt thì cho nổ, hiếp xong rồi giết, mấy chục ngàn đồng cũng lấy đi một mạng người. Ghê răng, ớn lạnh luôn. Bộ ông muốn lắm hả, trộm thôi cũng đủ điều đúng, bất an, thêm cướp nữa khác nào sống trong sợ hãi...

Hai, ba người vừa đồng thanh chột bỏ lưng, không ai bảo ai mà mọi người cùng nhìn về một hướng khi có tiếng “suyt” phát ra từ bàn phía ngoài thềm. Tiếng thì thảo, đó, nó đó, kinh khủng chưa? Ai đó xùy nhỏ, giọng nói như xiết qua hai hàm răng, im coi, người ta đồn nó mà nghe ai hó hé, tối nó trả thù, biết chưa? Thù ai trả đúng người đó, không gỡ được!

Khó thể tưởng tượng chỉ trong tích tắc, quán cà phê đang ồn ào cười nói vậy mà thành linh im bật, nín thở đến ghê người. Bà Sáu đang lạch cạch ấm nước sôi chế bình thủy bỗng tay chân cứng đờ. Nó là gì mà ghê gớm vậy, có quyền lực làm im tức khắc hàng chục cái loa đang mở hết công suất như bị cúp điện đột ngột, còn hơn lớp học đang ồn ào chột vỡ bỗng thầy giám thị xuất hiện? Từ phía góc cây bồ đề, bốn con chuột to dùng, mập ú, lưng lửng, ngúc ngắc tiến về quán cà phê. Mọi người ngồi như phỗng, cảm giác ai nấy tay chân bị điểm huyết không cử động được. Chỉ có con mắt còn linh hoạt theo dõi bước quân hành của đoàn chuột, tẻ hơn nữa có vẻ như hơi thở của họ cũng chẳng còn. Bốn con chuột dàn hàng ngang,

đuôi và chân của chúng đánh nhịp đều bước như được tập luyện kỹ càng, hết trong các bộ phim hoạt hình, chỉ thiếu tiếng nhạc. Chúng tiến gần đến khu vực quán cà phê có ranh giới là cái thềm xi măng phẳng cao hơn mặt lộ khoảng hai tấc rồi dừng lại, bốn cái đầu chuột nhỏ thó cùng một nhịp quay sang trái, rồi sang phải, con mắt cũng lảo liên theo điệu lắc, cuối cùng chúng ngẩng đầu thẳng cao nghe ngóng một chút rồi đành sau quay, không có một hiệu lệnh nào nhưng đều tằm tắp, cũng ngúc ngắc cái đuôi cong, lắc lè lắc mông, nhịp bước trở về gốc cây bồ đề và mất hút sau đó.

Gánh nặng ngàn cân trong các lồng ngực được hạ xuống bằng những hơi thở thật mạnh. Rồi tiếng bàn cãi bật tung ra hết cái máy hát vừa có điện trở lại với điệu rock dang dở. Bà Sáu phát ngôn đầu tiên, trời ơi hết hồn, bốn ông đó mà đi thẳng vào trong quán chắc tui té xỉu, nhìn thấy lừng lừng về phía mình thiếu điều lên máu. Mà đội hình đi đẹp há, như được tập dượt trước vậy. Ai đó nói, mấy ông bà ảnh hưởng phim hoạt hình, nhìn tướng như phim. Tui chỉ ngạc nhiên chuột ở đâu ra mà to thế không biết. Ăn cái giống gì mà mập ú? Gì nó chẳng ăn. Ăn càng tạp càng to béo. To béo để làm gì, dễ lên tăng-xông, úc ích quá khó di chuyển, không thấy mấy ông nội đó đi lắc lè sao?

Khi ấy, ông Lãm đang ngồi ở bàn cạnh tủ thuốc lá đọc báo. Bỏ tờ báo xuống, tháo mắt kính thả thòng trước

ngực, ông chậm rãi lên tiếng. Vốn là thầy giáo nên giọng ông Lâm rõ, to và đều khiến ai nấy đều chú ý lắng nghe.

- Tui kể ai tin thì tin. Nhà tui là nạn nhân của mấy con chuột này. Nó biết nghe tiếng người đó, nghe rồi trả thù.

- Thiệt chơi vậy Giáo Lâm, chuột mà nghe tiếng người? Kể chuyện giả tưởng nghe coi?

- Chưa gì đã thấy hấp dẫn rồi nhen. Giáo Lâm đời nào kể chuyện bịa.

- Im nghe đã, mấy ông cứ muốn nhảy vô họng người khác.

- Chuyện vậy, cách đây ba tuần, tự dưng cặp gà nòi nhà tui sáng ra thấy không đứng nổi. Hai con này chân cao, vảy dày, cứng, cựa đều, mỏ to và nhọn, đã qua ba lần xổ, đá đẹp, hiếm, có người trả 7 triệu mà tui chưa bán. Xem xét kỹ tui thấy đuôi con gà có vết đỏ bầm như bị con gì cắn. Vợ xót một, tui xót mười. Bả tiếc của, tức lắm, cảm rằm suốt ngày.

Chuyện tiếp theo, hai ngày sau đó, sáng vợ tui mở tủ lấy áo mặc đi dạy, ui trời, tui ở nhà dưới nghe bả la làng tưởng đâu có ai lên vô nhà trên uy hiếp bả. Dù ban ngày, ban mặt nhưng phản xạ tư nhiên, tui cầm cây chạy lên, thấy mặt mày bả xám ngoét, tui nhìn quanh quất tìm coi có phải thích khách không thì bả ngồi phịch xuống đất chỉ tay vào tủ áo, miệng ú ớ không thành lời. Tui tưởng thẳng ăn trộm chui vô tủ áo, chuẩn bị sẵn tinh thần, đứng xa lấy cây hất cánh cửa tủ mở toang ra thì chẳng thấy ai

núp trong đó, mới quay lại hỏi bà có chuyện gì. Lúc này bà mới lắp bắp, mấy cái áo dài, áo dài, ông coi mấy cái áo dài... Tui thử phào, bỏ cây xuống, lật mấy cái áo dài ra, thật không thể tưởng tượng được, cái nào cũng bị thủng một lỗ đúng ngay vị trí đường “chít ben” thẳng lên, chục cái như một. Xem xét một lúc tui không nhận định được đây là vết cắn rách hay là vết xé hay vết kéo cắt... Vợ tui thều thào, hay nhà mình có ma, em đâu làm gì mà áo dài của em bị như vậy, sợ quá anh ơi, không lý có ai đột nhập vô nhà mình làm chuyện này? Tui nói, hay là áo cũ đến lúc vải nó mục mà em không biết đục vào rách? Vợ tui lúc này giọng điệu có vẻ bình tĩnh hơn: “Toàn áo mới hết. Cái cũ nhất may cuối năm ngoái, mấy áo cũ hơn em bỏ vô bị cắt hết rồi, nếu đục vào rách sao cái nào cũng thủng đúng một chỗ?”. Tui mới bảo, thôi em lấy áo cũ ra ủi rồi đi dạy để chuyện này anh nghiên cứu. Vợ đi rồi, tui cầm từng cái áo dài xem xét vết thủng, nó cỡ đồng bạc các năm trăm, tròn vành vạnh, hồi lâu, tui cũng không tài nào hiểu được lý do tại sao.

Làm hộp cà phê, thêm ngum trà đá, Giáo Lâm đang hăng kể tiếp. Trong quán lúc này độ im lặng, nín thở còn hơn khi mấy con chuột xuất hiện, quang cảnh làm nhớ hồi Giáo Lâm còn đứng lớp, mỗi khi nhíp cây thước trên bàn trật tự được vãn hồi.

- Cả ngày đó nhà tui bao trùm không khí căng thẳng. Suốt buổi sáng tui cứ cầm mấy cái áo suy nghĩ không ra

cơ sự. Vợ tui đi dạy về, nét mặt vẫn chưa bình thường, dựng xe, hỏi dồn, anh tìm ra nguyên nhân mấy cái áo bị rách chưa? Tui lắc đầu. Vợ nổi lửa nấu cơm, còn tui thì ngồi mãi bất động với đồng áo dài. Lúc vợ dọn cơm, tự nhiên tui buông tiếng chửi thề, vợ tui để mâm cơm trên bàn, khựng lại, anh, hay chuyện này liên quan đến hai con gà? Có đứa nào thù nhà mình? Tui mới nói, thù thế nào, hai con gà nhốt nhà sau, cửa lưới B40 có khả năng có vật tác động hay con gì cắn khiến nó què chân, đằng này mấy cái áo trong tủ, ai vào đây làm chuyện này? Vợ tui ớ ra rồi nói, tiếng chửi thề của anh làm em nhớ bữa hai con gà bị què, em cũng chửi thề vậy!

Đầu óc tui bưng bưng. Ai làm chuyện này? Vợ chồng tui nào giờ có thù oán ai? Cho là có đứa phá chuyện làm ăn của tui, thấy gà tui nuôi lớn con nào cũng biết đá, đá hay bán có tiền, nó ghét, nhưng vợ tui đi dạy mấy chục năm nay, bà không hề dạy thêm, dạy bớt, chưa bao giờ trù dập đứa học trò nào, môn bà dạy là môn công nghệ, thậm chí không thuộc bài bà còn không la. Điểm kiểm tra bà luôn cho hào phóng vì biết học trò ngán môn này, chủ yếu tui nó dồn sức vào mấy môn thi đại học. Cả đời giáo viên bà sống chan hòa, tránh đụng chạm, không nói lời mất lòng ai, cuộc họp nào cũng biết phát biểu chừng mực, không nịnh cấp trên, không góp ý cấp dưới. Người mến nhiều hơn kẻ ghét. Đôi khi người ta còn thấy bà vô thường, vô phạt. Ghét, một là đứa nói nhiều, nói thẳng,

nói thật; hai là đứa cả đời cứ thích nói nịnh mà không biết ngượng; ba là đứa hay nổ, vỗ ngực xưng tên, giựt vương miện đội lên đầu không biết què, xấu hổ. Loại trung dung như bà cũng có người ghét nhưng không nhiều, chẳng ai chấp nê những người như thế. Và lại, môn bà dạy không cạnh tranh thêm, bớt với ai. Đứa nào học được, thích học thì học, đứa nào không thích học bà chẳng ép. Ép chi mấy môn học bài, thuộc như vẹt bây giờ mai mốt cũng quên ráo trọi. Ác nghiệt, áo dài rách ở vị trí nào còn vá, mạt lại, hay còn gấn cái hình gì vào kiểu như cách điệu, chứ ngay đỉnh ngực coi như bỏ!

- Rồi sao? Ông kể cà kê dê ngỗng, vòng vo, sang đàng sang xá, sốt ruột quá!

- Thì cũng phải có đầu đuôi, pho diễn, có lời bình chớ, ông sao nôn vậy?

- Yên để Giáo Lâm kể tiếp coi, mấy ông cứ thích làm cụt hứng người ta.

Nhấp tiếp ngụm cà phê, hớp nước trà, thêm cái đặng hăng nữa Giáo Lâm tiếp tục câu chuyện:

- Nghĩ mãi không ra, một ngày, hai ngày, tui cũng quên. Vợ mặc áo cũ đi dạy, tui thường nhật công việc với bầy gà chọi. Vậy mà sáng ra ngày thứ ba, mở cửa sau tui hết hồn khi thấy bầy vịt con quay hết ra đất. Con nào cũng có vết đỏ bầm ở cổ. Vợ chồng tui mất ăn, mất ngủ. Tui cảm lắm, tức vì không biết con gì cắn bầy vịt chết, lại không hiểu có liên quan đến hai con gà nòi và chục cái áo dài hay

không? Tui vừa chôn bảy vệt vừa chửi đồng, mẹ cha đứa nào làm chuyện này, cả nhà tao nào giờ có thù oán ai đâu?

Chuyện tưởng dừng ở đó khi tối nào tui cũng đem lũ gà, bảy vệt vô nhà, thiếu điều mắc mùng cho ngủ luôn. Rồi cũng êm, nếu không có bữa đó vợ chồng tui đi đám đám cho con cháu gái. Bà vợ tui kịp may áo dài mới, tui thì còn bộ vét may hồi sắp về hưu mặc độc một lần. Sáng đó mở tủ áo tui hơi ôi, hai áo vét cái nào cũng bị lũng một lỗ ở vai hết như mấy cái áo dài của bà vợ. Đã vậy, cái quần còn bị ở đầu gối, không biết tự khi nào. Vô phương cứu chữa! Vợ tui khẳng định nhà có ma, chắc phải coi ngày cúng kiếng. Tui căng thẳng thần kinh muốn điên luôn. Gần mười đêm thức trắng, bạc hết đầu. Uống thuốc ngủ cỡ nào cũng không ngủ được. Vợ tui sụt mất 4 kí lô. Đã gây lại thêm thảm hại. Hai đứa con học ở thành phố về thăm, thấy cha mẹ vậy hoảng quá mà vợ chồng tui không dám kể sớ con thêm lo.

Tối đó bỗng dừng Giáo Lãm ngừng kể, mắt hướng về phía gốc cây bồ đề, giọng tự nhiên nhỏ lại, tiếng nói phát ra bằng hơi từ cổ thành làn ào ào âm gió, đó, thủ phạm là đó. Mọi người không ai bảo ai cùng hướng theo mắt nhìn của Giáo Lãm. Có tiếng suyt nhỏ, lại ra nữa rồi. Hóa ra nó nghe được tiếng người à? Giáo Lãm kể chuyện nó nghe hết giờ mò ra? Không khí ban mai mà quánh đặc lại, đứng tim! Con chuột bò lên cái rễ to nhất của cây bồ đề, nghe nghẹn nhìn về phía đám đông một lúc rồi ngúc ngắc cái

đuôi biến mất. Trời ơi, phải thiệt không vậy? Ai đó thốt lên. Giáo Lâm kể tiếp coi, thời này là thời nào mà chuột nghe tiếng người, trong hang bò ra cảnh cáo?

Giáo Lâm từ tốn làm tiếp ngụm cà phê rồi nói:

- Đêm đó, tui không ngủ được, vừa chui ra khỏi mùng định pha ấm nước trà, nghe tiếng sột soạt rất nhỏ trong tủ quần áo. Tự nhiên tui ớn lạnh, bắt đầu từ sau gáy, lan ra hai vai rồi chạy lên đỉnh đầu. Hai cánh tay nổi gai không hiểu vì sợ, vì tức giận hay vì sung sướng biết được thủ phạm. Tui kêu bà vợ thức dậy cho có đồng minh. Hai vợ chồng nhẹ nhàng bước tới tủ áo. Tui không quên mang theo cái cây hất nhẹ cánh cửa tủ. Bốn con chuột hết bốn ông hồi nãy ngồi ngó ra. Bà vợ tui sợ quá sụp xuống vái như tế sao, tui lờ dại, lờ mồm, lờ miệng, mấy ông tha cho... Tui thì tức lắm định lấy cây đập mấy con ác ôn đó, bà vợ tui biết ý lật đặt đứng dậy níu tay tui, thôi ông, mình xuống nước một chút, trăm sự an lành, mấy ông không phá thì thôi, quyết phá mình không còn cái giẻ rách mà che. Vậy mà yên, khoảng phút sau, bốn ông to bự kênh càng rút lui khỏi tủ quần áo. Mà, đến giờ tui cũng không hiểu cánh cửa đóng kín vậy nó chui vô bằng cách nào!

Ai đó phá lên cười, bữa nay Giáo Lâm kể chuyện rùng rợn không hay chút nào, chưa li kì lắm. Bữa sau ông thêm mắm, muối vô cho hấp dẫn và logic hơn. Tui không tin. Trời, chuyện ghê tởm vậy còn gì! Giáo Lâm nào giờ nổi tiếng sáng tác truyện ngắn không xạo không ăn tiền.

Người nói câu đó là Hai Lâm, nhà ngay ngã tư, không xa gốc cây bồ đề là mấy.

Tan châu cà phê buổi sáng, mạnh ai nấy về, tiền ai nấy trả, việc ai nấy làm.

Sáng hôm sau, bà Sáu chưa mở quán đã nghe rần rần từ nhà Hai Lâm. Mọi người ào ra đường đổ xô đến ngã tư. Nguyên bấy gà nhà Hai Lâm khoảng hơn hai chục con chẳng hiểu sao lăn quay ra đất sạch trơn. Vợ Hai Lâm mặt xám ngoét đứng chỉ trỏ vào cây bồ đề. Hai Lâm ngồi như phỗng trên nền sân gạch.

Không lý chuyện hôm qua Giáo Lãm kể ở quán cà phê là cớ thật? Bởi Hai Lâm không tin chuyện trả thù của bốn con chuột nên giờ ứng vào bấy gà?

Quán cà phê lại đông đúc như mọi hôm. Tuy nhiên câu chuyện không còn rôm rả mà là những tiếng rì rầm nhỏ nhỏ. Căng thẳng như dây đàn chực đứt. Như mọi ngày, Giáo Lãm cũng cầm tờ báo chăm chú đọc. Có người bước tới kể tai Giáo Lãm hỏi nhỏ, thực hư vậy, chuột biết trả thù hả ông? Giáo Lãm không ngẩng đầu lên, nói: “Chuột mà, thứ gì nó không dám làm? Chuột càng to bự càng làm những chuyện động trời”. Chuyện ông kể hôm qua ai cũng nghe bộ ông không nó sợ trả thù sao? Chuyện tui là chuyện cảnh giác, kể mọi người nghe và biết đừng nói động tới nó. Tin hay không thì tùy, 10 cái áo dài và hai bộ vét của tui còn giữ nguyên hiện trạng ở nhà đó, ai muốn coi thì ghé qua...

Ngàn
năm
sống
vô!

Con đường có lẽ mới trải nhựa hôm qua. Màu đen của hắc ín ánh lên, bóng loáng như tan chảy dưới ánh nắng mặt trời, dù ngày chỉ mới bắt đầu và nắng chưa gay gắt lắm. Vài vệt xám mờ ngoằn ngoèo trên nền hắc ín. Chiếc xe máy nào mới đi qua. Phải là của bọn người trẻ ham khám phá và ngông nghênh mới có cách đi như thế. Vòng cung đường nối tiếp nhau như nét vẽ hình sin đậm màu nổi lên dưới chân dãy núi trước mặt. Vừa hết khoảng độ năm, bảy vòng cung như thế thì vào ngay đường tròn ốc. Liên kế tiếp đó là con dốc mà từ cửa kính xe nhìn ra, anh chỉ thấy khối núi sừng sững trước mặt. Bề rộng con đường giờ như gạch bút chì kẻ nhạt phân chia hai nửa màu xanh - đen. Bên kia con dốc có chiếc xe nào trôi lên là nhất định không thấy được từ xa. Con đường mới quá

nên người ta chưa kịp gắn gương cầu lồi. Chị nói, như đọc được ý nghĩ trong anh. Dốc đứng và lại dài. Chị gài số, tăng ga. Chiếc xe khựng lại một chút rồi lướt nhanh. Núi dần hiện rõ hình hài, nét chỉ kẻ nhạt dần, con đường lúc này lại hun hút đi xuống. Bên tay trái vách núi sừng sững những khối đá to, sẫm màu với những lát cắt nham nhở, không theo một quy luật nào. Người ta phá dãy núi ôm sát biển để làm thành con đường này. Bên tay phải anh là vực. Hun hút bên dưới một màu xanh mênh mông títt tấp tận chân trời. Vài cái ba-ri-e chắn hờ hững không có tác dụng bảo vệ ngăn cách bên trên và dưới vực. Chị nói với anh:

- Cuối con đường vẫn còn đang thi công, mình đi trước gọi là thông xe kỹ thuật một đoạn.

Anh nhìn xéo về phía trước mặt, một chiếc xe cầu đang xoay trở ị ạch xúc những khối đất to, ụp lên chiếc xe chở đất. Một vài công nhân sùm sụp nón quét sần sạt đất cát rơi vãi và một vài người xịt nước từ vòi kéo trên núi xuống. Một đời những con người đi mở đường, liệu họ có bao giờ được ngồi ở tư thế nhìn ngắm và tận hưởng những gì thiên nhiên cùng con người mang lại? Có khi là chẳng bao giờ! Hết con dốc dài này lại đến con dốc khác. Con đường đẹp như một bức tranh chẳng thể nào vẽ hay diễn tả được. Màu xanh của núi rừng, màu xanh của mây trời, màu của biển xanh. Chỉ có tạo hóa mới phối trộn được các màu xanh tinh tế và hoàn hảo đến như vậy!

Lên đến đỉnh cao, chị tấp xe vào bên đường dưới bóng mát một cây cổ thụ có lẽ còn sót lại duy nhất suốt con đường dài. Lùi xe vào nơi thật an toàn, chị nói với anh:

- Giờ mình và cậu cùng xuống vực.

Mở cửa xe, anh nhìn bao quát phân vân:

- Cậu đậu xe nơi này có an tâm?

Chị cười thật to, tiếng cười như vang vào vách núi vọng xuống dưới vực và tan loãng vào làn nước xanh:

- Nãy giờ cậu thấy có mấy người đi trên con đường này? Không nhiều người biết về con đường đẹp này đâu bởi nó chưa được thông xe.

Khoát tay ra hiệu về phía trước mặt, chị nói lại lần nữa:

- Liệu cậu có dám xuống vực cùng với mình không? Yên chí đi, mình không níu cậu xuống đáy vực đâu. Quá lắm xô cậu xuống nước để coi cậu bơi ra sao thôi mà!

- Không giỡn à nha. Dưới vực có gì mà cậu cứ đòi xuống? Lên thiên đàng không lên lại xuống địa ngục?

- Chưa đi đã hỏi. Mình chúa ghét những người chưa tiến đã muốn thoái.

Anh nhìn con đường rẽ nhánh xuống vực và chột bàng hoàng. Hai hàng cây thẳng tắp mà không phải do bàn tay con người kiến tạo. Đó hoàn toàn là một kiệt tác của tạo hóa, vô tình mà chủ ý, tưởng giả mà thật! Anh không biết đó là cây gì, nhưng đặc biệt nữa như hút hồn anh là màu hoa đỏ đỏ, tím tím sáng rực mà vẫn thấy buồn. Con

đường cong cong, hai hàng hoa đỏ tím cong cong nổi trên màu trời xanh lơ, ở phía xa còn một bức màn hoa đỏ như chắn lối đi, che khuất tầm nhìn với biển! Màu hoa đỏ nao lòng, màu biển xanh chan chứa, hòa lẫn với màu tím rừng rúc cùng màu nắng trong trẻo một cách vô ưu.

Ừ thì đi, không đi làm sao biết được con đường mình sẽ đến. Anh bước nhanh theo chị, đôi lúc tưởng chừng như đang hụt hơi theo bước chân mạnh khỏe của người phụ nữ đi trước. Thỉnh thoảng chị quay lại nhìn về phía anh, ánh mắt hối thúc. Anh đi nhanh hơn và thoáng thấy mình có vẻ mệt.

Hết con dốc cong cong, tai anh như ù đi bởi tiếng sóng. Sóng âm ì xô vào đá, sóng rào rạt đánh vào bờ; và gió, gió rì rào bên tai ràn rạt không dứt. Màu hoa đỏ in đậm trên nền biển xanh, đẹp nao nức! Khi trước mặt anh chỉ còn màu xanh ngăn ngắt trải rộng không có điểm dừng, chị quay lại đứng chờ anh nơi có một mỏm đá nhọn nhô ra mép nước. Những con sóng cứ ập vào rồi rút đi sau khi tung bọt trắng xóa.

Chị trải tấm bạt trên một phiến đá nhẵn, núp dưới bóng hàng dương rồi bắt đầu lôi ra đủ thứ từ trong chiếc ba lô màu xanh. Cà phê, bánh mì, thịt nguội... Chị chu đáo đến mức có cả trà đá và những chiếc khăn ướt đựng trong các túi nhựa được hàn kín. Chị biết, một người quen sống ở xứ lạnh như anh khó thích nghi với cuộc dã ngoại, biển xanh, nắng vàng như thế này.

Khi anh đã ngồi vào tấm bạt, chị chế cà phê ra ly đưa cho anh cùng miếng bánh mì phết ít bơ và thịt nguội.

- Cậu thấy thế nào? Ở đây tuyệt vời chứ!

- Trên cả tuyệt vời!

- Mình biết nơi này hôm đi khảo sát tuyến đường. Khi ấy đường đi xuống vực khó khăn lắm chứ không phải lảng o như cậu vừa đi đâu. Hôm đó mình xuống một mình và chợt nhận ra rằng đây là nơi có thể hoàn toàn được thư giãn. Mình đã đứng ở mỏm đá xa kia và nhìn ra biển, trong cái mênh mông bao la ấy, con người nhỏ bé làm sao! Khi ấy, lòng mình nặng trĩu vì vô số chuyện buồn, bỗng chốc mọi thứ tiêu tan. Mình nghĩ con người là hữu hạn và thiên nhiên là vô tận. Từ đó, mỗi khi muộn phiền mình lại đến đây.

Một chiếc thuyền chậm chậm trôi ngang qua chỗ hai người. Bất giác anh nhớ lại những ngày tháng tuổi trẻ lênh đênh. Cái thời hai mươi tuổi cứ hồn nhiên mà đi và không cần biết mình sẽ đến đâu, cái đích đến như thế nào.

- Sao im lặng vậy, tóm sơ lý lịch trích ngang của cậu quãng thời gian hai mươi tám năm, từ cái đêm cuối cùng mình gặp cậu ở giảng đường A ấy?

- Đêm nào nhỉ?

- Đêm văn nghệ lớp cậu và lớp mình hợp tác tham gia hai tiết mục ấy!

Anh lắc đầu, hất mảng quá khứ chật hẹp trong đầu:

- Có quá nhiều thứ để mà nhớ thì lại không nhớ tiết mục văn nghệ nào!

- Sau đó, lớp mình vắng đi một vài người, mình qua lại lớp cậu thì thấy cậu cũng bị gạch tên trong sổ điểm danh.

- Ủ, năm ấy mình ra đi. Tự nhiên thích đi chứ chẳng có động cơ gì. Ở trại mình gặp một người. Tuổi trẻ ham vui. Mình có con năm hai mốt tuổi. Gánh nặng gia đình, mưu sinh xứ người cũng không dễ dàng gì. Nhưng giờ đây mọi thứ đều ổn. Con cái mình đã lớn, vợ chồng ở với nhau cho đến giờ. Chuyện mình kể nghe nhặt phải không?

- Đôi lúc người ta không muốn nhặt lại những mảnh vỡ trong quá khứ bởi sợ nó sẽ gây thêm một vết thương dù rất nhỏ. Mình nghe nói năm ấy cậu có gặp Kha học cùng lớp với mình? Kha giờ ra sao rồi?

- Có gặp, ở chung với nhau một thời gian dài, sau đó đi định cư nước thứ ba. Lâu rồi mình không còn tin tức gì về Kha. Nghe nói cũng xất bất xang bang lắm, có đến hai, ba cuộc hôn nhân mà thất bại hoàn toàn.

May mà anh kịp dừng lại. Nếu với một người bạn nam có lẽ anh sẽ kể thêm chuyện cách đây năm năm Kha khoe với anh vừa trúng một phi vụ trong hợp đồng hôn nhân với một cô gái người Việt. Ba mươi ngàn đô-la cho một đám cưới giả, cô kia qua Mỹ rồi sau đó đường ai nấy đi. Vậy mà, không hiểu thế nào hai người có con rồi mới bỏ

nhau. Đại dương mênh mông người ta còn dò được mà lòng người thì lại vô chừng!

Sóng ập mạnh vào mỏm đá, tung bọt trắng xóa. Chiếc ghe ngoài xa kia dừng lại, và một người bước ra thả lưới. Mảng quá khứ nhỏ nhoi lại chen chúc chật hẹp trong ký ức. Tự nhiên anh nhớ lại rõ ràng những năm đó. Tương lai mù mịt như bọt sóng, có làm lại những năm tuổi hai mươi anh nghĩ chắc mình không dám như vậy! Một con cua kẹp một con cá nhỏ, chậm chạp bò lên phiến đá, con cá ngo ngoạy cái đuôi một lúc rồi bắt lực. Chị lục túi lấy chiếc máy ảnh. Thu nhỏ hình ảnh một cuộc đấu tranh sinh tồn cá lớn nuốt cá bé.

Anh quay sang chị:

- Mình muốn hỏi về cậu mà không biết có khiếm nhã không?

- Cậu cứ hỏi.

- Mình nghe nói cậu vẫn ở vậy?

- Lâu lắm mới có người hỏi thẳng một vấn đề tế nhị như vậy. Không sao. Mình quen rồi, kể cả những ánh mắt ái ngại hoặc lời nói sau lưng. Thời gian cứ lặng lẽ trôi như mây trắng trên bầu trời, tưởng chậm mà hóa nhanh vô cùng. Thời tuổi hai mươi mình cứ dửng dăng đi hay ở, rồi khi quyết định ở lại thì đã thấy mình ba mươi. Mặt trời đổ bóng dưới chân, mình lại cảm đầu chạy theo một sự nghiệp, rồi tiếp tục học hành, không để ý đến thời gian

thì bốn mươi ập đến. Mới thấy mười năm nhanh chẳng khác gì năm năm. Quay đi, quay lại, chưa kịp gì đã thấy tuổi đời ngồn ngộn! Thì thôi lấy công việc làm vui, lấy thời gian làm bạn, lấy bầu trời là chốn rong chơi, rong chơi trong bận rộn. Biết hạnh phúc là hạnh phúc. “Hạnh phúc nào không tả tới, không đặng cay”. Ngày xưa cậu vẫn thường cầm cây ghi-ta nghe ngao câu hát đó mà!

Có vài người trên chiếc ghe tung mình nhảy xuống nước. Họ khuấy mặt nước xao động tí chút rồi mất hút, không còn thấy sủi tăm. Ba mươi tám năm rồi anh mới quay trở lại thành phố này. Chị là sợi dây liên lạc giữa anh với mớ ký ức tuổi thơ. Tự nhiên, một ngày ở nơi xứ lạ quê người, anh quay quắt nhớ cái thời đi học đi bộ băng qua những con đường nhỏ, nhớ con đường biển với hàng dương chạy dài và bờ cát trắng, nhớ đền đảo một góc phố, một cây phượng già, nhớ ngôi nhà thờ trên đồi cao những sáng chủ nhật, và nhớ đến nghệt thở khuôn viên tu viện phủ đầy hoa phượng đỏ nhìn xuống một vùng nước xanh mà nếu không có những biến đổi thời cuộc, có lẽ anh đã theo một tiếng gọi khác vô hình mà rất thiêng liêng. Tuổi thơ trong trẻo lên tiếng giục giã. Nhắn tin cho chị qua e-mail, anh trở về. Chỉ để đi lại những nơi còn nằm trong ký ức. Tuy nhiên, như bất kỳ một người nào đã ra đi và nôn nao trở về, hiện tại như nhát dao vô tình chặt đứt quá khứ, phũ phàng và tàn nhẫn. Mọi thứ đã đổi thay. Ngay cả chị, người phụ nữ yếu ớt ngày nào trong ký

ức của anh giờ đây cũng đã thấy mạnh mẽ, thương trường dạy chị không biết thất trận, thất bại là mẹ thành công. Bao nhiêu năm rồi còn gì. Có ai ôm mãi ký ức mà sống?

Nước cứ mãi xô vào kè đá. Những phiến đá tròn nhẵn có vẻ cam chịu một cách hạnh phúc. Chị kể anh nghe về những hòn đảo nhỏ ngoài khơi với những cái tên rất lạ mà chị giải thích với anh người ta đặt tên theo hình dáng của nó. Chị nói với anh có lần chị lạc vào một hòn đảo, trên đó có một người đàn ông bị hải tặc cách ly mình với cộng đồng xã hội. Chị đã nghỉ lại một đêm trên đảo và nhận thấy rằng lòng tốt của con người bao la mênh mông như đại dương. Người khuyết tật mà tâm hồn họ lành lặn, hay cũng có thể nơi hoang vu ấy họ nhìn thấy thấu suốt một cõi tâm linh và nhận định rằng con người chẳng qua chỉ là một sinh vật, đến nơi này, rong chơi rồi ra đi. Thậm chí cả viên sỏi nhỏ hay hạt cát cũng tồn tại cả ngàn năm, còn con người thì không!

Anh chợt nhận ra giọng chị có gì đó khang khác, không hẳn ưu tư, cũng không phải bi quan. Anh nhìn kỹ chị. Chị trẻ hơn nhiều so với số tuổi, dù mái tóc đã lấm chấm sợi bạc. Một người bạn, anh chợt nhận ra mình có một người bạn tốt, hồn nhiên và trong trẻo như thời chân sáo đến trường. Cũng phải thôi, hai người đã có một thời tuổi nhỏ cùng nhau cắp sách đến trường, rồi cùng nhau vào đại học. Cũng buồn cười, khi chiều muộn họ mới nhận ra thế nào là một tình bằng hữu! Cuộc đời như một

bể bơi vô tận, con người ta bơi trong đó kiếm tìm, đôi khi cứ lạc nhau trong vô vọng, đôi lúc lại đỏ mắt tìm nhau, đôi lúc muốn kéo giữ, có lúc lại muốn buông tay.

Chiếc ghe trôi đi từ lúc nào. Nắng đã gay gắt trên đầu. Màu phượng bắt đầu chói chang, rực rỡ mà không tươi, đẹp mà không thắm, thật mà như ảo. Sóng vỗ vào ghềnh đá càng lúc càng mạnh. Họ thu dọn và ra về, bỏ lại sau lưng bọt sóng trắng xóa hết lớp này đến lớp khác không ngừng nghỉ.

* * *

Về lại nhà của mình, sau chuyến đi hai tuần, anh lao vào giải quyết những chuyện bận bịu của gia đình trong thời gian vắng mặt. Thêm nữa, đưa con gái lớn của anh tuyên bố lấy chồng. Ở xứ này, con đặt đâu cha mẹ ngồi đó. Cha mẹ luôn bị động, nó nói đám cưới như báo tin cho cha mẹ sự đã rồi, đột ngột, chẳng có chuyện bàn trước tính sau. Anh không có thời gian ngồi vào máy vi tính để nhắn cho chị ít dòng. Cứ lần lữa, ừ, xong xuôi hết mọi việc mình sẽ viết lá thư hay nhắn qua chat.

Và như thế, thời gian cứ cầm đầu chạy miết với những lo toan khiến người ta trở nên vô tình, quên nhìn lại. Một ngày, rảnh rỗi anh mở máy vi tính và online. Trong một lô thư mới mà nhiều nhất là thư quảng cáo, anh lướt nhanh đánh dấu, xóa bớt và dừng lại ở lá thư một người bạn học cũ anh có gặp trong chuyến trở về ấy. Mở e-mail, anh thần

thờ, bàng hoàng, đau xót khi người bạn kể rằng chị đã mất cách đó một tháng. Không phải là phim truyện Hàn Quốc hay Đài Loan mà vẫn thấy nó hiện ra rõ ràng trên màn hình máy tính. Căn bệnh này nhanh lắm, khi cô ấy phát hiện ra thì đã muộn. Chỉ kịp làm giấy tặng hết tài sản cho một Viện cô nhi. Cơn đau đầu bỗng dừng ập đến, buông máy vi tính anh ôm lấy đầu. Anh vừa đọc thấy mấy dòng cuối cùng trong lá thư báo tin ngắn ngủi: “Cậu biết không, ngày ấy *she* yêu tay Kha. Ở lại và chờ đợi từng ấy năm chỉ vì cái người không ra gì đó. Bọn mình thì biết rõ về Kha, chứ làm sao *she* biết được. Thôi, âu cũng là số mệnh. Cầu cho *she* được bình yên nơi chốn vĩnh hằng”.

Kha, Kha... Anh lầm nhấm trong đầu cái tên người bạn học cũ. Chợt nhớ hôm ấy, nơi mỏm đá ngàn năm sóng vỗ ấy, chị có hỏi về Kha. Anh chỉ đá qua một chút và kịp dừng lại không kể tiếp nữa. Và lại, anh không thấy hứng thú gì khi nhắc đến một người bạn mà anh không mấy tin tưởng. Vậy mà, có một người chờ đợi một người từng ấy năm, một người không đáng để chờ đợi. Anh thờ dài đi rót ly nước và đến bên cửa sổ nhìn ra ngoài. Thảm cỏ mới ủi hôm qua, gọn gàng, phẳng phiu, gió lao xao bên ngoài, mùa này cây thay lá nhưng hoa lại hé nụ. Mới hôm qua mà sáng nay lá khô đã rụng đầy ở sân sau. Mắt anh chợt nhạt nhòa. Hình như chị có nói, ngay cả viên sỏi nhỏ cũng bền vững ngàn năm dưới triều sóng vỗ!

Mục lục

Lời tựa	5
Chỉ là một câu chuyện rất nhỏ	7
Đêm không nghe tiếng sóng	12
Nhét nhạc vào tai mà đi	25
Nhập viện	34
Dấu lặng	48
Dì Hạnh	59
Nếu thật thì đó là bình an!	69
Thạch	80
Quá khứ	92
Đoạn kết có hậu	102

Không ai ra biển mùa này!	112
Những người bạn trẻ	122
Chiều cuối tuần	131
Cuối trời thênh thang	141
Đã có những chiều rất bình yên	146
Tim vỡ	158
Kinh tế toàn cầu!	169
Những giấc mơ	185
Tin hay không thì tùy!	194
Ngàn năm sóng vỗ!	205

ĐÃ CÓ NHỮNG CHIỀU RẤT BÌNH YÊN

Đào Thị Thanh Tuyền

Chịu trách nhiệm xuất bản: NGUYỄN MINH NHỰT

Chịu trách nhiệm nội dung: NGUYỄN THẾ TRUẬT

Biên tập: TRƯƠNG QUÝ - HẰNG NGUYỄN

Bìa: VŨ XUÂN HOÀN

Sửa bản in: HỒNG HÀ - THU TRANG

Trình bày: NGUYỄN VÂN

NHÀ XUẤT BẢN TRẺ

Địa chỉ: 161B Lý Chính Thắng, Phường 7,

Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: (08) 39316289 – 39316211 – 39317849 – 38465596

Fax: (08) 38437450

E-mail: nxbtre@hcm.vnn.vn

Website: www.nxbtre.com.vn

CHI NHÁNH NHÀ XUẤT BẢN TRẺ TẠI HÀ NỘI

Địa chỉ: Số 21, dãy A11, khu Đầm Trấu, Phường Bạch Đằng,

Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

Điện thoại: (04) 37734544

Fax: (04) 35123395

E-mail: chinhanh@nxbtre.com.vn

CÔNG TY TNHH SÁCH ĐIỆN TỬ TRẺ (YBOOK)

161B Lý Chính Thắng, P.7, Q.3, Thành phố Hồ Chí Minh

ĐT: (08) 35261001 - Fax: (08) 38437450

Email: info@ybook.vn

Website: www.ybook.vn

Khổ 13 x 20cm, số: 1298-2013/CXB/02-181/Tre.

Quyết định xuất bản số: 765A/QĐ-Tre, ngày 23.9.2013.

In 2.000 cuốn tại Công ty Cổ phần In Gia Định.

In xong và nộp lưu chiểu quý IV năm 2013.

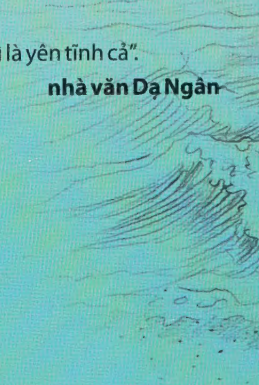
VI
DAOTH

Đào, Thị Thanh Tuyền, 1959-,
Đã có những chiều rất bình
Floating Collection WLFIC
07/14

"Cuộc sống đô thị bây giờ có bình yên không? Đã có những chiều rất bình yên muốn nói về sự bình yên nhưng toàn bộ chi tiết và câu chữ bên trong lại cho độc giả một cảm nhận khác. Sự chên vênh của một gia đình, vẻ hư vô của những buổi chiều và cuối cùng, là sự mong manh xót xa của một phần đời ngắn trong một đời dài. Buồn, rất buồn nhưng chân thành và đầy sức thuyết phục. Như đây là tự truyện của một người đang ngoái nhìn tất cả. Dung dị, sâu sắc, nhà văn rủ rê và rồi đã khiến ta rảo bước lên theo để thấy có lẽ mỗi người nên tự vấn chính mình, hàng ngày.

Chẳng có gì là yên tĩnh cả".

nhà văn Dạ Ngân



"Ở tuổi 45, Khang còn quá trẻ để cột mình vào những buổi chiều nhàn nhạt ấy. Cuối cùng chị nói, tôi chưa bao giờ yêu Khang như Khang đã yêu tôi. Tôi chỉ yêu khoảng trời nhỏ bé mà tôi cho rằng đã rất bình yên đó, và ôm một hy vọng hão huyền là có thể trói người đàn ông nhiều tham vọng, không bình thường bằng những điều tầm thường đến vậy!

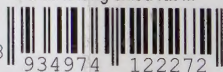
...Tôi ngồi mãi không muốn đứng lên, dù bóng tối đã phủ đen sân cỏ và những con muỗi bắt đầu bản nhạc rất khó chịu bên tai khi nhận ra một điều, trong những ngày tôi cho là bình yên đó, cả tôi, Khang và Nhím đều cô đơn! Khang đứng trong bóng tối khao khát về ánh sáng. Nhím cô đơn trên con đường đi tìm tương lai và tôi, tôi cô đơn bởi (vô tình hay cố ý) không muốn nhận ra ranh giới giữa bóng tối và ánh sáng để hiểu về người đàn ông có một thời là của tôi, giờ vĩnh viễn dừng lại trên con đường đi không dài của đời người."



[facebook.com/
nhaxuatban.tre](https://facebook.com/nhaxuatban.tre)

ISBN 978-604-1-02603-2

Đã có những chiều rất ...



Giá: 60.000 đ

nxbtre.com.vn

FLT